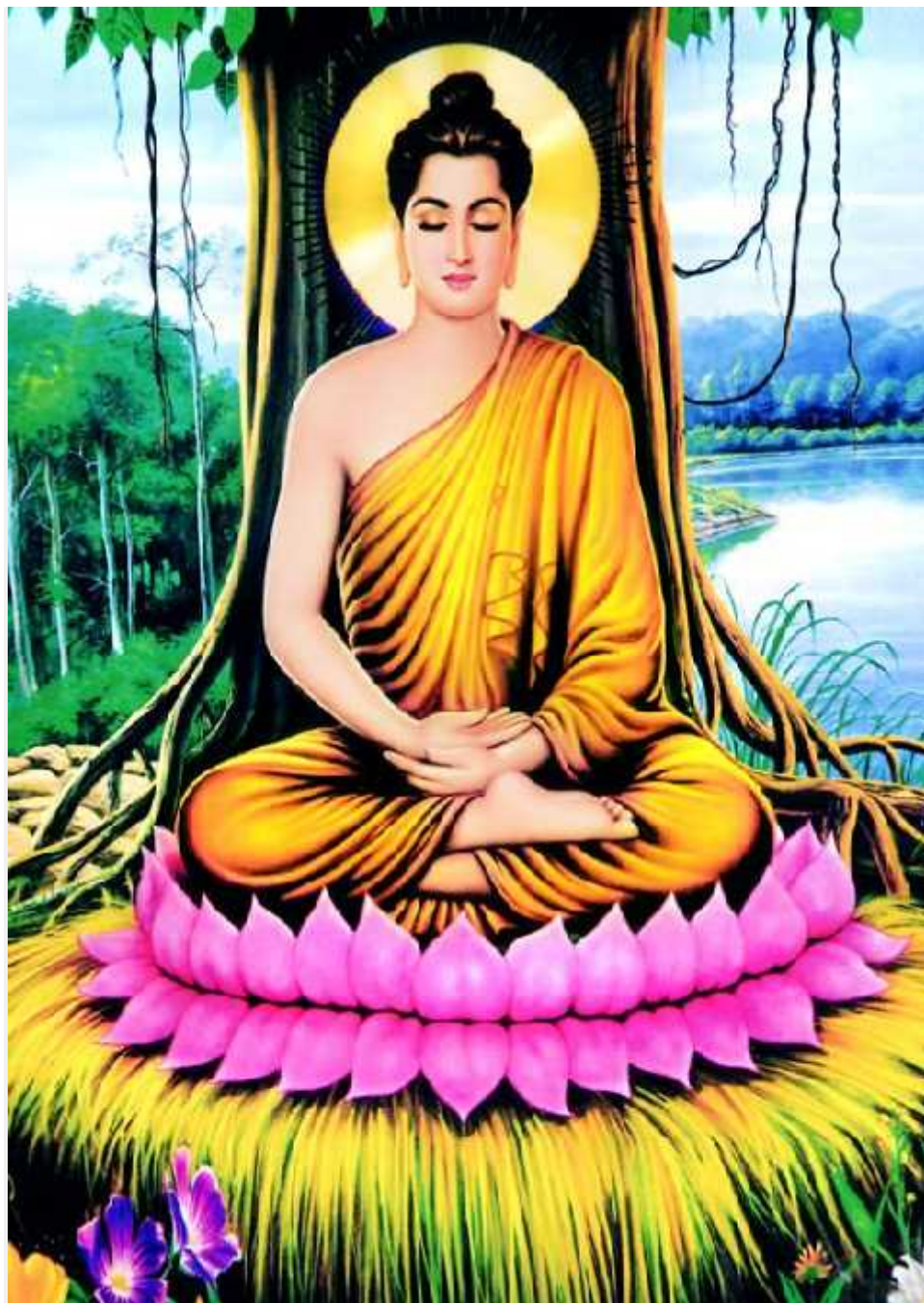


Ngã Đt Qu c S so n
Thích Trí Quang dch Vi t văn



T BI
TH Y SÁM PHÁP

PL 2560 - 2016



Nam mô Bồn Sĩ Thích Ca Mâu Ni Phật

Lời Ghi

Dịch chính văn sách này tôi
còn dung bản chữ. Là để
tặng. Dù rằng như thế có
chỗ hơi thừa, có chỗ hơi
thiếu, có chỗ phải vẽ

**Trí
Quang**

Mục Lục

Tiêu Duyệt	viii
Tội a	ix
Quyển Thuyết	1
Khai Kinh	2
A1. Mục Đu Sám Hối	9
B1. Lý Do Sám Hối	9
B2. Căn Bản Sám Hối	11
B3. Nhúng Điếu Sám Hối	11
B4. Phép Nhúng Tội Sám Hối	12
B5. Nghĩ Nhúng Tam Bồ Đệ Sám Hối	15
B6. Cảnh Giác Vô Thuyết và Khuyết Báo Đệ Sám Hối	16
B7. Cảnh Giác Tội Lợi Đệ Sám Hối	16
A2. Sám Hối Phiền Não	17
B1. Sám Hối Căn Bản Của Phiền Não	17
B2. Sám Hối Tính Chết Qua Danh Nghĩa Của Phiền Não	18
B3. Sám Hối Nhân Duyên Của Phiền Não	19
B4. Lợi Nguyện Vô Sở Sám Hối Nhân Duyên Của Phiền Não	21
B5. Giá Trị Của Sở Sám Hối	23
B6. Lập Lợi Tâm Tội Đệ Sám Hối	24
B7. Lập Lợi Cảnh Giác Đệ Sám Hối	25
B8. Sám Hối Nhúng Phiền Não Nặng Nhứt	26
B9 Sám Hối Nhúng Phiền Não Nặng và Sâu	27
B10. Lợi Nguyện Vô Sở Sám Hối Nhúng Phiền Não Trên	28
Phát Nguyện Hối Hối	30
Quyển Trung	40
Khai Kinh	41
B11. Lợi Phút và Lập Lợi Tâm Tội Đệ Sám Hối	48

B12. Sám Hối Sĩ Chư Tăng Ngồi Cột Phiến Nào	50
B13. Lỗi Ngụyên Và Lỗi Phút Về Sám Hối Trên	54
A3. Sám Hối Ác Nghiệp	55
B1. Giữ Tội Nghi Hoang Bằng Cách Phân Loại Về Nghiệp	55
B2. Sám Hối Tội Quát Về Ác Nghiệp	57
B3. Lỗi Ngụyên Về Sám Hối Trên	59
B4. Sám Hối Riêng Biệt Về Ác Nghiệp	60
C1. Sám Hối 3 Ác Nghiệp Cột Thân	61
D1. Sám Hối Ác Nghiệp Sát Sinh	61
Đ1. Lỗi nói đầu (lý do sám hối sát sinh và khế báo cột ác nghiệp này	61
Đ2. Nguyên Nhân Và Phóng Tội Cột Ác Nghiệp Sát Sinh	62
Đ3. Sám Hối Ác Nghiệp Sát Sinh	63
Đ4. Lỗi Ngụyên Và Lỗi Phút Về Sám Hối Trên	65
D2. Sám Hối Ác Nghiệp Trộm Cướp	67
Đ1. Lỗi Nói Đầu (Định Nghĩa Trộm Cướp Và Khế Báo Cột Ác Nghiệp Đây)	67
Đ2. Sám Hối Ác Nghiệp Trộm Cướp	68
Đ3. Lỗi Ngụyên Về Sám Hối Trên	71
D3. Sám Hối Ác Nghiệp Dâm Dục	71
Đ1. Lỗi Nói Đầu (Nói Khi Cột Ái Dục Và Khế Báo Cột Ác Nghiệp Dâm Dục) .	71
Đ2. Sám Hối Ác Nghiệp Dâm Dục	72
Đ3. Lỗi Ngụyên Về Sám Hối Trên	73
C2. Sám Hối 4 Ác Nghiệp Cột Miếng	73
D1. Lỗi Nói Đầu (Khế Báo Ác Nghiệp Cột Miếng)	73
D2. Sám Hối Ác Nghiệp Nói Thô Ác	74
D3. Sám Hối Ác Nghiệp Nói Dối Trá	75
Đ1. Sám Hối Ác Nghiệp Nói Dối Trá Nặng	75
Đ2. Sám Hối Ác Nghiệp Nói Dối Trá Nhẹ	75
D4. Sám Hối Ác Nghiệp Nói Thêu Dối	76
D5. Sám Hối Ác Nghiệp Nói Hai Lưỡi	77
D6. Lỗi Ngụyên Về Sám Hối 4 Ác Nghiệp Cột Miếng	77
C3. Sám Hối Ác Nghiệp Cột 6 Căn	78

D1. Sám Hối Ác Nghiệp Cấm 6 Căn	78
D2. Lời Nguyện Vô Sở Sám Hối Đây	79
Phát Nguyện Hối Hối Ng	81
Quyển Hối	91
Khai Kinh.....	92
C4. Sám Hối Ác Nghiệp Đợi Vô Tam Bảo	99
D1. Lời Nói Đu (Lý Phút Và Lập Lời Tâm Tụng Đợi Sám Hối)	99
D2. Sám Hối Ác Nghiệp Đợi Vô Phút Bảo	101
D3. Sám Hối Ác Nghiệp Đợi Vô Pháp Bảo	102
Đ1. Sám Hối Ác Nghiệp Vô Ý	102
Đ2. Sám Hối Ác Nghiệp Cấm Ý	102
D4. Sám Hối Ác Nghiệp Đợi Vô Tăng Bảo	103
D5. Sám Hối Ác Nghiệp Đợi Vô Cấm Tam Bảo	104
D6. Lời Nguyện Vô Sở Sám Hối Ác Nghiệp Đợi Vô Tam Bảo	104
C5. Sám Hối Ác Nghiệp Phức Tập	105
D1. Lời Nói Đu (Tâm Quý Đợi Sám Hối).....	105
D2. Sám Hối Ác Nghiệp Mê Tín	106
D3. Sám Hối Ác Nghiệp Ngộ Ngộ	106
D4. Sám Hối Ác Nghiệp Nhũ Nhũ	106
D5. Sám Hối Ác Nghiệp Tật Th	107
D6. Sám Hối Ác Nghiệp Buôn Lũ	107
D7. Sám Hối Ác Nghiệp Tàn Nhũ	108
D8. Sám Hối Ác Nghiệp Phóng Túng	108
D9. Sám Hối Tụng Quát Vô Các Ác Nghiệp	109
D10. Lời Nguyện Và Lý Phút Vô Sở Sám Hối Trên	109
A4. Sám Hối Khố Báo	111
B1. Lời Nói Đu	111
C1. Quố Báo Khó Tránh Nhũ ng Sám Hối Trố Đố	111
C2. Cảnh Giác Sở Chết Và Khố Báo	112

C3. Cảnh Giác Vô Thuyết	112
C4. Cảnh Giác Luân Hồi Khổ Báo	113
B2. Sám Hồi Khổ Báo Đọa Ngục	114
C1. Sám Hồi Khổ Báo Đọa Ngục A Tì	114
C2. Sám Hồi Khổ Báo Các Đọa Ngục Khác	115
C3. Lời Nguyện Và Lý Phút Vội Sám Hồi Khổ Báo Đọa Ngục	118
B3. Sám Hồi Khổ Báo 3 Ác Đạo Khác	119
C1. Lời Nói Đu (Cảnh Giác Kẻ Chờ Lo Hiện Tội Mà Không Biết Lo Tội Đang Lại)..	119
C2. Sám Hồi Khổ Báo Súc Sinh	120
C3. Sám Hồi Khổ Báo Ngục Qu	121
C4. Sám Hồi Khổ Báo Qu Thôn	121
C5. Lời Nguyện Vội Sám Hồi Khổ Báo Cả 3 Ác Đạo	122
B4. Sám Hồi D Báo Nhân Gian	123
C1. Lời Nói Đu (Mọi Sự Trái Ý Đu Là D Báo)	123
C2. Sám Hồi D Báo Nhân Gian	124
Phát Nguyện Hồi Hồi	
Chú Thích	137
Mục Lục	iv

Ti_u D_n

Th_hy sám là tên t_t, do chính tác gi_i dùng trong văn. Tên t_t này g_i đ_i là T_h bi th_hy sám pháp. Sám pháp, g_i t_t là sám, nghĩa là ph_h ng pháp sám h_i. Ph_h ng pháp này m_hnh danh T_h bi th_hy, g_i t_t là th_hy, nghĩa là n_h c t_h bi. T_hi sao m_hnh danh nh_h v_hy thì bài T_h a có nói rõ.

So v_hi b_hn in th_h nh_ht, và th_h nh_h, b_hn in th_h ba này ch_h đ_i ph_hn d_hch nghĩa, b_h ph_hn d_hch âm.

Nguyên văn Th_hy sám, mà b_hn in th_h hai đ_i chi_u đ_i ch_ha, n_hm trong Đ_hi t_hng kinh, quy_hn 45, các trang 967-978, mang s_h hi_u 1910.

Th_hy sám có 2 b_hn chú thích x_ha, vào đ_i Thanh c_ha Trung hoa, và 1 b_hn m_hi. 2 b_hn x_ha, 1 c_ha ngài Trí ch_hng, 1 c_ha ngài Tây tôn. C_h 2 cùng n_hm trong T_hc t_hng kinh, sách 129, liên ti_p t_h t_h 145 đ_in t_h 263. Còn b_hn m_hi là c_ha ngài Đ_h nhàn, n_hm trong Đ_h nhàn đ_i s_h di t_p, tr_hn t_p 10. Trong 3 b_hn chú thích này, b_hn tr_h c nh_ht c_ha ngài Trí ch_hng, c_hn tr_hng h_hn c_h. S_h s_ha ch_ha trong b_hn in th_h hai đã tham chi_u t_t c_h tài li_u trên đây.

Ký hi_u đ_in đ_hng s_h là, thí d_h: Chính 45/967, là trang 967, quy_hn 45 c_ha Đ_hi t_hng kinh b_hn Đ_hi chính; V_hn 129/145, là t_h 145, sách 129 c_ha T_hc t_hng kinh b_hn ch_h V_hn.

Th_hy sám không nêu đ_i đ_i ti_u đ_i, nh_hng trong l_hi văn l_hi có đ_i và rõ. Nay tôi căn c_h l_hi văn _hy mà nêu đ_i đ_i ti_u đ_i cho đ_h nh_hn. Khi t_hng, ch_h t_hng nh_hng ch_h l_hn. M_hi ch_h nh_h không t_hng.

B_hn ch_ha và in l_hn th_h 3 này là đ_hnh b_hn v_h Th_hy sám tôi d_hch.

Tội A⁽¹⁾

Thiêng nghĩ, ngoài thánh điển kinh luật luận đức Phật phiên dịch mà có, những tác phẩm của các ngài tiếp theo sau đó thì không thấy nào đức Phật viết ra mà không có chữ số đếm. Điều đó, nếu như thật nêu lên thì khó mà ghi lại cho hết. Nhưng, ngay như bản linh văn này mà minh danh Thuyết sám, là vì nguyên do mà tôi xin kể lại sau đây.

Xưa kia, đức Đế Thích, triều vua Ý tông, có ngài Ngộ đức quốc sư, pháp danh Tri huyển. Khi chưa là quốc sư, tại kinh đô, tình cờ ngài gặp một tăng nhân, những quen hỏi chuyện của vị này. Vị này biết bệnh ca ma la⁽²⁾. Ai cũng gọi, chứ ngài Tri huyển gọi gần gũi, luôn luôn

thăm hỏi săn sóc, chưa bao giờ có một vị ghê chán. Vì vậy, khi chia tay, vị này cảm cái nghĩa và tác phong của ngài, đến rồi, sau này ngài số bệnh, lúc đó hãy tìm nhau tại núi Trà lũng⁽³⁾ ở Bành thành, thuộc Tây Thục, chứ có hai cây tùng làm dấu.

Sau đó, ngài Ngộ đức đến chùa An quốc, đạo đức rực rỡ. Ý tông thân hành đến pháp tịch của ngài, ban pháp tọa bằng gỗ tràm hương và cung phụng rất hậu. Nhưng cũng từ đó, đức gọi của ngài tự nhiên mất cái một "một người", một mà rằng miêng đức, thỉnh thoảng dứt cho đến ăn thức uống thì cũng há miệng nuốt như người vậy. Danh y mới đức mà ai cũng bó tay.

Ngài như lại lại đến của vị tăng nhân ở chung ngày trước, nên vào núi tìm. Nhưng lúc trước đã chiểu tại, ngài bàng hoàng nhìn khắp bốn phía, thấy hai cây tùng ở trong chỗ mây khói. Tin lại của họ là đúng, ngài bước ngay đến chỗ vậy. Thì là lầu cao, đỉnh lờn, ánh sáng vàng và ngọc giao xen với nhau. Vị tăng nhân đã đức đức của, đón tiếp niềm nở, và mới ngài gọi lại. Ngài đem cái khó của mình nói với tăng nhân thì vị này bảo không hiểu gì, đức núi này có một con sư tử, sáng ngày xuống rừng là khỉ.

Sáng sớm, đạo đức đến ngài xuống sư tử, mới vị nói, một giờ một người đã kêu lên lên, khoan rồi đã, ngài là kẻ biết hiểu, hiểu rồi, đức hết cả kim, vậy mà ngài đã đức

cái chuyện Viên Án với Triều Thụ trong Tây Hán thế nào? Đều rồi, ngài Ngộ mới trả lời. Cái mặt tôi buồn, đều rồi mà ngài không biết Viên Án đã giết Triều Thụ sao? Ngài là Viên Án, còn Triều Thụ là tôi đây. Triều Thụ bị chém ngang lưng ở phía đông, oan khốc đến mức nào. Nên bao đời tôi đã tìm cách báo ngài. Nhưng ngài muốn tôi đi đâu làm cao tăng, giữ luật nghiêm túc, sợ báo oán của tôi không có chỗ dựa. Nay ngài hẳn nghĩ sẽ đãi ngộ của vua chúa quá xa xỉ, lòng danh vọng tôi muốn lên, cái đức có phần thanh tịnh, tôi muốn giữ ngài được. Ngày nay, mong nên tôn giữ Ca nặc rồi cho tôi bằng lòng cái "tội bi tam muội", từ nay sắp đi, tôi không còn là kẻ oan gia của ngài nữa.

Ngộ mới quắc mắt nghe mà cũng hơi hờn phách thoát khỏi chỗ thế, luôn tay vẽ nét vẽ mà rồi, đầu thúi xúi ngoi ngoi, ngẩng đi hơi lâu mới tỉnh. Coi lại thì mặt ghê mặt ngợm đã không còn nữa. Ngộ mới quắc mắt mới biết các vị hiền thánh xen lẫn đều vào trong dân gian là điếu mà ngợm phạm khó lòng biết nữa. Muốn trả lại chiêm bái, nhưng ngoài nhìn thì tội vị đã không còn. Vì vậy, Ngộ mới quắc mắt mới đi ngang thỏ am ngay nơi chỗ này, và sau này thành mặt tội vị. Thế thì triêu ta đây, niên hiệu Chí Đức, sắc tể là Chí Đức thiến tể, có vẻ cao tăng tên Tín, húy C, viết bài ký sẽ ghi lại việc này rồi rồi.

Ngộ mới quắc mắt, lúc này, cảm kích sự kỳ lạ của Ca nặc tôn giữ, thêm thía rằng oan trái nhiều kiếp phi gặp thánh nhân không làm sao cũng cho được. Nhân đó mà thuật lại thánh giáo, viết ra sám văn này, để hôm sớm lễ bái trì tụng, và sau đó đã phổ biến khắp nhân gian. Sám văn gồm có ba cuốn ngày nay là sám văn này. Đem lòng tội bi tam muội rồi sẽ oan nghiệt nhiều kiếp, lấy ý nghĩa đó để minh danh Thuyết sám, là Ngộ mới quắc mắt cảm sự kỳ lạ của Ca nặc tôn giữ, nên chính xác cái tên và nêu lên cái nghĩa như thế để báo đáp nên ngài. Nay kể rõ sự thật từ ngày xưa, nêu cao công đức hiền của người trước, là mong những kẻ sau này, hoặc lễ bái hoặc trì tụng, hẳn sẽ sám văn ra là đã biết sự tích người xưa và vì có lý do, và nhân quả nhiều đời vì không khuất mặt.

**VĂN
THI Y SÁM PHÁP**

QUYỂN THỨ NHẤT



KHAI KINH

(Mười ngàn bài đầu chính tụng tụng trước Tam Bội niệm) (m)

Chân Ngôn làm sách ngoi i c nh:

Án lam (7 lần).

Chân Ngôn làm sách thân mi ng ý:

**Án sa ph bà ph , thu t đà sa ph , đ t ma sa ph , bà ph thu t
đ hám** (3 lần).

H ng th m gi gi i,

Thi n đ nh, tu giác,

H ng th m gi i thoát,

Cùng v i h ng th m

Gi i thoát th y bi t,

Làm thành đài mây

Chói sáng r c r ,

B a kh p pháp gi i,

Hi n cúng m i ph ng

Các đ ng Vô th ng,

X ng v i t tánh

Làm m i vi c Ph t,

Xông ồ p chúng sinh

Phát tâm bồ đề,

Thoát bồ vng nghiếp,

Thành vô thng giác.

Nam mô Hộ ng Cúng Dng B Tát ma ha tát (3 lần).

Đi t đi bi thng xót chúng sinh,

Đi h đi x c u v t muôn loài,

Hào quang diu tng dùng tng trang nghiêm,

Chúng con chí thành quy y đnh l.

Ph t v i chúng con tánh v n thanh tnh,

Nên s c m ng th t b t tng ngh;

Nh nhng viên ng c nh hi n v i nhau,

Th p phng ch Ph t nh hi n n i con,

Thân con hi n tr c th p phng ch Ph t,

Con đem đ u m t l y sát chân Ph t.

Chí tâm đnh l: Nam mô t n h không, bi n pháp gi i, quá hi n v lai, th p phng ch ph t, Tôn pháp, Hi n thánh tăng, thng trú Tam bồ o (1 lần).

**Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Ta Bà giáo chủ, Bồ n Sĩ Thích Ca
Mâu Ni Phật, Đấng lai Di lạc tôn phật, Đấng Trí Văn Thù Sĩ
Lợi Bồ Tát, Đấng Hộ nh Phật Hộ n Bồ Tát, Linh Sĩ n Hộ i Thụ nh
Phật Bồ tát (1 lạy).**

**Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tây phước ng Cổ c Lạc thế giời, Đấng
Tổ Đấng Bi A Di Đà Phật, Đấng bi Quan Thế Âm bồ tát, Đấng Lạc
Đấng Thế Chí Bồ Tát, Thanh Tịnh Đấng Hộ i Chúng Bồ Tát (1 lạy).**

Giới t n c trong sách

Đu càn đ ng chi,

R i th m t t c

Toàn cõi tam thiên,

T tánh chân không

Đ c đ ng đ tám,

L i ích h t th y

Nhân lo i ch thiên,

Làm cho pháp gi i

Thanh tịnh liên miên,

Di t tr t i nghi p,

Sách h t oan khiên,

Là a ngọ n đờ r c

Biến thành sen hồng.

Nam mô Đệ nhị Quan Thế Âm Bồ Tát (3 lần).

Nam mô Đệ nhị Hải Thiên Vương Phật Bồ tát (3 lần).

Thần Chú Tinh Túy của Đệ Nhị Tỳ Bà.

Thiên th , thiên nhãn vô ngại đệ nhị tâm đà ra ni. Nam mô hát ra đất na đá ra d da. Nam mô a r da. Bà lô y t đ th c bát ra da. Bồ đ tát đ a bà da. Ma ha tát đ a bà da. Ma ha ca rô ni ca da. Án. Tát bàn ra ph t du . S đất na đất t . Nam mô t t cát l t đ a y môn a r da. Bà lô ki t đ th t ph t ra lăng đà bà. Nam mô na ra c n trì. Hê r ma ha bàn đa sa m . Tát bà a tha đ u du b ng. A th đ ng. Tát bà tát đa, na ma bà tát đa, na ma bà dà. Ma ph t đ t đ u. Đát đ t tha. Án, a bà lô hê, lô ca đ . Ca ra đ . Di hê r . Ma ha b đ tát đ a. Tát bà tát bà. Ma ra ma ra, ma hê ma hê r đà đ ng. Câu lô câu lô y t môn. Đ lô đ lô ph t xà da đ , ma ha ph t xà da đ . Đà ra đà ra. Đa r ni. Th t ph t ra da. Đá ra đá ra. M m . Ph t ma ra. M c đ l . Y hê y hê, th t na th t na. A ra sâm ph t ra xá l , ph t sa ph t sâm. Ph t ra xá da. Hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê r . Sa ra sa

ra. Tụng tụng tụng tụng. Tô rô tô rô. Bông bông bông bông. Bông bông bông bông.
Dông dông dông. Na ra cớ n trì. Đưa lên sớ c ni na. Ba bông ma na, sa
bà ha. Tụng tụng bông, sa bà ha. Ma ha tụng tụng bông, sa bà ha. Tụng tụng du
nghe. Thụng tụng bàn ra bông, sa bà ha. Na ra cớ n trì, sa bà ha. Ma ra
na ra, sa bà ha. Tụng tụng ra tăng a mớ c khớ da, sa bà ha. Sa bà ma
ha a tụng tụng bông, sa bà ha. Giớ cát ra a tụng tụng bông, sa bà ha. Ba bông
ma yớ tụng tụng bông, sa bà ha. Na ra cớ n trì bàn dà ra da, sa bà ha.
Ma bà lên thụng tụng tụng ra bông, sa bà ha. Nam mô hát ra đất na đá ra
dông da. Nam mô a lông da, Bà lô cát đớ, Thụng tụng tụng bàn ra bông, sa bà ha.
Án tụng tụng đớ n đô, Mớ n đa ra, Bông bông da, sa bà ha.

Kính lạy đức Thế tôn,
Quy y các Phật đà,
Nay con phát đờ i nguyện,
Trì tụng văn Thuyết sám,
Trên trớ bông n ân nớ ng,
Đờ i giúp ba đờ i ng khớ.
Nhớ ng ngớ i thớ y nghe đờ i c,
Đờ u phát tâm bông đớ,
Thớ c hành hớ nh trí tuớ,
Tụng tụng tụng mớ i phớ i c đớ c,

**Báo thân này kết thúc,
Cùng sinh cõi Cực Lạc.**

(Nếu bái sám cho người, bái sám để cầu an hay cầu siêu, đều phải tác bạch rõ ràng ở đây, viết tên mình, tên người mình cầu và cầu mục đích nào. Đọc khái, đọc tên, nguyện bái sám theo văn Thuyết sám để cầu cho được thân tâm an lạc hay được vắng sinh Tịnh Độ).

**Phật pháp tuy rộng diu
Cực kỳ cao xa,
Trăm ngàn vạn kiếp
Khó mà gặp được;
Nay con thấy nghe
Lời đức thầy trì,
Nguyện cầu thầy hộ
Ý thầy cầu Phật.**

Nam mô Bồ Tát Thích Ca Mâu Ni Phật (3 lần).

**Mỗi buổi tụng kinh pháp sám hồi "đạo tràng tối bi",
chúng con nhứt tâm đem công tính mong quy y đảnh lễ hết thầy
chư Phật trong ba thì gian:**

Nam mô quá khứ Tỳ Bà Thi Phật,
Nam mô Thi Khí Phật,
Nam mô Tỳ Xá Phù Phật,
Nam mô Câu Lưu tôn phật,
Nam mô Câu Na Hàm Mâu Ni Phật,
Nam mô Ca Diếp Phật,
Nam mô Bồ n Sĩ Thích Ca Mâu Ni Phật,
Nam mô Đẳng ng Lai Di Lạc Tôn Phật.

PHẦN NG PHÁP SÁM HỐI CẢ “NẾU C TỘI BI” (QUYỀN THƯỜNG NG)

A1. MẪU ĐU SÁM HỐI

B1. LÝ DO SÁM HỐI

Hết thuyết ch Ph, vì thuyết chúng sinh, đã nói rằng quát
v pháp Thuyết sám, bằng cách đem n c t bi tam muội r a
s ch t i i. Lý do là vì phiền não con người qu thuyết quá nặng,
ai mà không t i, ai ch ng l i l m? Phạm phu ngu muội, vô
minh khu t l p, thân g n b n x u, phiền não lo n tâm, b m
tính si mê, buông thả t th. Không tin Ph t đà, không tin Ph t
pháp, không tin Thánh tăng, không hiểu cha m, h hàng bà
con. Tu i tr phóng túng, t kiêu t th. Đ i v i tài s n, ca nh c
n s c, lòng sinh đam mê, ý n i phiền não. B n v i phạm t c,
thân v i k ác, không biết đ i b . Ho c là sát sinh, ho c là r u
chè, ho c l i ngu si, đ ng đ ng k ác, làm các nghề ch t i, phá
các tình gi i. M t cách t ng quát, t i l i quá kh , cũng nh ác
nghiep trong đ i hi n t i, chúng con ngày nay chí thành sám
h i, nh ng đi u ch a phạm nguy n không dám làm.

Vì lý do đó, ngày nay chúng con chí thành đảnh lễ hột thảy
chư Phật, chư Bồ tát, Bích chi La hán, Phẫn xả ngũ Đ
thích. Thiên long bát bộ, hột thảy Thánh chúng khắp cả mười
phương, cùng tỳ n không gì i, nguyện xin các ngài t
bi chứng
giám:

Nam mô Tỳ Lô Giá Na Phật,

Nam mô Bồ n Sĩ Thích Ca Mâu Ni Phật,

Nam mô A Di Đà Phật,

Nam mô Di Lặc Phật,

Nam mô Long Chư ng Th
ng Tôn Vô
ng Phật,

Nam mô Long T
T
i Vô
ng Phật,

Nam mô Bồ o Th
ng Phật,

Nam mô Giác Hoa Đ
nh T
T
i Vô
ng Phật,

Nam mô Ca Sa Tràng Phật,

Nam mô Sĩ T
H
ng Phật,

Nam mô Văn Thù Sĩ L
i Bồ Tát,

Nam mô Phật H
n Bồ Tát,

Nam mô Bồ i Th
Chí Bồ Tát,

Nam mô Địa T
ng Bồ Tát,

Nam mô Bồ i Trang Nghiêm Bồ Tát,

Nam mô Quan T
T
i Bồ Tát.

B2. CĂN BẰN SÁM HẸI

Đồ nh l Ph t r i, l i sám h i ti p. Nh ng mu n sám h i, thì vi c tr c h t, là ph i qui kính ba ngôi vô th ng. Lý do là vì ba ngôi vô th ng là ng i b n hi n, và là ru ng ph c, c a c chúng sinh. Qui kính ba ngôi vô th ng nh v y, thì di t tr đ c vô l ng t i ác, và tăng tr ng đ c vô l ng ph c thi n, làm cho hành gi thoát ly sinh t , th c hi n gi i thoát. Vì v y chúng con:

Quy y đồ nh l h t th y Ph t đà kh p c m i ph ng, cùng t n không gi i (1 l y).

Quy y đồ nh l h t th y Ph t pháp kh p c m i ph ng, cùng t n không gi i (1 l y).

Quy y đồ nh l h t th y Thánh tăng kh p c m i ph ng, cùng t n không gi i (1 l y).

B3. NH NG ĐI U SÁM HẸI

Chúng con ngày nay s dĩ sám h i, là vì vô th cho đ n hi n t i, trong c ng v c a k phàm phu, b t lu n sang hèn, s c thái t i l i th t là vô l ng. Ho c do ba nghi p mà t o t i ác, ho c do sáu căn mà sinh l i l m, ho c vì n i tâm t duy b t

chính, họ c vì ngoi c nh làm cho mê họ c, t i l i nh v y tăng lên cho đ n m i th ác nghi p, tám v n b n ngàn tr n lao phi n não.

S c thái t i l i tuy th t vô l ng, đ i th mà nói, không ngoài ba th , m t là phi n não, hai là ác nghi p, ba là kh báo. C ba th này có th tr ng i tu giác gi i thoát c a các thánh gi , l i còn tr ng i qu báo t t đ p c a c nh nhân thiên, nên trong kh kinh m nh danh ba ch ng. Và cũng vì v y, ch Ph t B tát đ y cách áp đ ng ph ng pháp sám h i đ tr di t đi. Di t đ c ba ch ng thì sáu giác quan, m i th ác nghi p, cho đ n tám v n b n ngàn tr n lao đ u s ch t t c .

B4. PH NG TI N SÁM H I

Vì lý do đó, đ t chúng con hôm nay v n đ ng tâm chí v t b c, sám h i ba ch ng. Nh ng ph i v n đ ng tâm chí v t b c có s c thái nào, m i mong di t đ c c ba ch ng y?

Tr c khi sám h i, c n ph i v n đ ng tâm chí v t b c có b y s c thái đ làm ph ng ti n, thì c ba ch ng m i t n di t đ c. B y s c thái y, m t là h th n, hai là s h i, ba là chán b , b n là dũng mãnh phát b đ tâm, năm là quan ni m thân

thù bình đẳng, sáu là thí t tha nghĩ báo ân Phật, bảy là quán sát tứ đại tánh vốn không.

Thứ nhất hễ thọ, là thí nghĩ rằng chúng ta cùng với bốn thân thọ đều là phàm phu, vậy mà ngày nay Thọ thọ thành đạo trôi qua kiếp sống quá ngắn ngủi, còn chúng ta đây đam mê lạc trần, lưu chuyển sinh tử, chưa thấy gì thoát. Điều này mới thật đáng sợ hãi nhất.

Thứ hai sống: đã là phàm phu thì thân miệng ý luôn luôn thích vọng với mọi thứ lợi. Vì lý do đó mà sau khi chết, chúng ta sống phải đi lạc đường, gặp quỷ súc sinh, chịu khổ vô cùng. Điều này mới thật đáng sợ hãi nhất.

Thứ ba chán bỏ: hãy thọ thọ quán sát, ở trong phạm vi sinh tử luân hồi, chưa có vô thường, đau khổ không thoát, không có bình an, bất tịnh khổ, thoát hẳn thoát biến in như bóng rọi, quay qua đạo lợi ích hạnh phúc. Sinh lão bệnh tử, tám thọ đau khổ thì nhau chúng ta, liên miên không ngừng. Chúng ta chỉ nhìn thân mình mà thôi, cũng đủ thấy, từ đầu đến chân, toàn thân thọ thọ có ba mươi sáu vật⁽⁴⁾ toàn vật bất tịnh, chín bài tật, bài tật do bệnh. Vì vậy trong kinh mô tả như sau, thân thọ là nơi khổ não tập hợp, toàn bộ chỉ là bất tịnh do bệnh,

ai nghĩ đến trí tuệ thích để cho thân này? Sinh tử là nơi tiếp hợp để thực hành pháp như vậy, thực đáng thoát bỏ.

Thực tế dũng mãnh phát bỏ để tâm: trong kinh khuyến cáo nên thích thân Phật, vì lẽ thân Phật tức là pháp thân, để cho phát sinh bởi vô lượng pháp để cho, vô lượng trí tuệ, tức là sáu thứ ba la mạt đa, tức là bốn mươi, ba mươi hai pháp thân Phật pháp, bởi các thành phần của mỗi pháp để cho và mỗi trí tuệ lớn lao như vậy, mà phát hiện để cho pháp thân của Phật. Muốn để cho thân này thì phải chí thành phát bỏ để tâm, cầu như thế trí - trí tất bà nhĩ ⁽⁵⁾ thực hành lẽ ngã tịnh - làm sạch thế giới, làm nên chúng sinh, tính mạng tài sản không hề tổn thất.

Thực năm quan niệm thân thù bình đẳng: tức là thực hành xót hết thế này chúng sinh, không chia thân thù. Tại sao như vậy? Vì thế này khác thù khác với người thân, như vậy tức là có sự phân biệt, có sự phân biệt là có vô lượng mạng: chính sự vô lượng mạng phát sinh phiền não, rồi vì phiền não mà tạo ác nghiệp, vì tạo ác nghiệp mà bị khổ báo.

Thực sáu thí dụ tha nghĩ báo ơn Phật, vì lẽ xưa kia, trong vô lượng kiếp, chính Phật đã bố thí cho mạng sống, chỉ từ tay chân, quỳ gối thành trì, vẽ đẹp con khôn, đã bố thí cho người, bởi thế quý báu ⁽⁶⁾ vì thực hành chúng ta mà đã tu tập vô số hạnh. Ân

đặc biệt vậy thật khó báo đáp. Nên trong kinh huân thục sau, đức thầy trên đức hay vác hai vai, trải qua nhiều kiếp nhứt cát sông Hằng, cũng chưa tha nào báo đáp Phật. Muốn báo Phật thì ngay đời này, phải cố gắng nỗ lực, dũng mãnh tinh tiến, chịu khổ chịu nhọc, không tiếc thân mạng, hệt Tam bảo, truy niệm bá đức thầy, cảm hóa chúng sinh đồng vào biển giác.

Thầy bày quán sát tội lỗi vốn không, vì lẽ tội lỗi chỉ do nhân duyên mà đức Phật phát sinh, thầy chỉ cần có bậc thầy thức lo. Đã do nhân duyên phát sinh tội lỗi, thì tội lỗi này cũng do nhân duyên mà bỏ tiêu diệt. Nhân duyên làm cho tội lỗi phát sinh là gốc bần xui, hành đồng thức lo⁽⁷⁾, nhân duyên làm cho tội lỗi tiêu diệt là chính ngày nay gột rửa tâm trí, chí thành sám hối. Vì lý do này, trong kinh huân thục, thầy dạy tội lỗi không phải ở trong, không phải ở ngoài, không phải trung gian, cho nên tội lỗi thầy dạy vốn không.

B5. NGHĨ NHƯ TAM BẢO ĐỂ SÁM HỐI

Phát khởi tâm chí có bảy sắc thái như đã nói rồi, hãy chuyên chú nghĩ tưởng về Phật, chư vị hiền thánh khắp cõi mười phương, đức Như Lai chí thành, bậc bậc khắp nơi thiệtt, phải trải tìm gan, tẩy rửa lòng dơ, hệt thân đức Phật. Sám hối cách đó, tội

nào không mất, phàm cái nào không sinh? Nếu không như vậy, mà lại đang định chắc chắn buông thả, tâm ý xáo động, thì chắc mất xác, đâu có ích gì.

B6. CẢNH GIÁC VÔ THƯỜNG VÀ KHÔNG BÁO ĐÓNG SÁM HỒI

Huống chỉ mong ngóng cái thức chắc chắn vô thường, y như đèn đuốc lung lay trước gió. Mất hẳn thức ra không trở vào lại, thì thân này đây đã động tro bụi. Quê báo khỉ cựa liếm trong tam đồ chính mình chầu lạy, tiền tài châu ngọc cũng không hời lợt mà cầu thoát khỏi. Mất mù mênh mang, ân xá đâu có, chầu khỉ mất mình, nào ai thức được.

B7. CẢNH GIÁC TÔI LẠI ĐÓNG SÁM HỒI

Động nên tẻ nhạt, rừng trong đời này ta không làm lại, như vậy cần chỉ khiến thiệt sám hối. Vì lẽ trong kinh đã dạy như sau, như ngỗng phạm phụ động chân cựa bọ c toàn là tội lỗi⁽⁸⁾. Huống chi đời trước đã làm đủ chuyện vô số ác nghiệp. Nghiệp này theo ta như bóng theo hình. Như vậy nếu ta không biết sám hối, thì mọi tội lỗi ngày càng sâu nặng. Vì lý do đó, chúng ta biết rằng, che giấu tội lỗi Phật không chấp nhận, bậc bậc sám hối

Bồ tát tán thán ông⁽⁹⁾. Cũng vì lẽ đó, chúng ta mới biết, nguyên nhân làm cho chúng ta chìm mãi trong biển đau khổ, đích xác là vì che đậy tội lỗi.

Vì vậy ngày nay chúng con chí thành phát lồ sám hối, không còn dám có ý tưởng che đậy tội lỗi đã tạo.

A2. SÁM HỐI PHIÊN NÃO

Như trước đã nói, chúng có ba thọ, một là phiên não, hai là ác nghiệp, ba là khổ báo. Ba thọ chúng này mới nhân vì nhau: nhân vì phiên não mới nên ác nghiệp, nhân vì ác nghiệp mới bị khổ báo. Vì lý do đó, ngày nay chúng con chí thành sám hối. Trước hết chúng con chí thành sám hối về các phiên não.

B1. SÁM HỐI CĂN BẢN CỦA PHIÊN NÃO

Như các phiên não đều do ý nghiệp. Lý do là vì ý nghiệp phát động, thì cơ thể thân miệng tùy theo mà động. Ý nghiệp có ba, một là tham luyến, hai là giận dữ, ba là ngu tối. Chính vì ngu tối mà nên tà kiến, mà tạo ác nghiệp. Và vì điều này, trong kinh đã nói, nghiệp tham sân si làm cho mọi người sa vào địa ngục, ngạ quỷ súc sinh, chịu đủ thọ khổ; nếu trước kia làm thân con người, thì bị nghèo nàn, cô thân cô đũa, hung dữ đần độn, u mê

vô trí, công việc bao nhiêu quố báo khác nhau của các phiến não. Ý nghiệp đã có mọi thế khắp báo nên như vậy, ngày nay chúng con chỉ thành Quy y, đảnh lễ chư Phật, khiến con sám hối.

B2. SÁM HỐI TÍNH CHẤT QUA DANH NGHĨA CỦA PHIẾN NÃO

Phiến não ý nghiệp, chính các đức Phật, các vị Bồ tát, và các Thánh giả thế như pháp chân lý, đã từng trách con bằng nhiều từng. Các ngài đã bảo nó là kẻ thù, vì đã gieo trồng tính mạng tuồng giặc. Nó là gốc cội ác, vì đã cội ác đo lường thế gian pháp. Nó là dòng sông không bờ chảy cuốn cuốn, trôi cuốn mọi người vào trong biển sinh tử thế gian khổ. Nó là xích khóa, xích khóa chúng sinh trong ngục sinh tử, không cho gì thoát. Vì lý do đó, sáu não không cùng, bốn loài bất thiện, ác nghiệp miên man, khắp báo mãi hoài, tất cả đều vì phiến não tác hại. Cho nên ngày nay, chúng con vẫn đang thiến tâm tăng thế gian như trước đã nói, khiến con sám hối.

B3. SÁM HAI NHÂN DUYÊN CỦA PHIÊN NÃO ⁽¹⁰⁾

Đệ tử chúng con, kẻ tu vô thường cho đến ngày nay, hoặc là loài người, hoặc trong loài trời, trong cõi lục đạo, chịu đựng quở báo, tuy có tâm thức mà không ngu muội, mặt sự ngu muội tràn lòng đầy dẫy. Vì lý do đó, hoặc do ba đức mà nên phiền não, hoặc do ba lậu mà nên phiền não, hoặc do ba khổ mà nên phiền não, hoặc do ba đố mà nên phiền não, hoặc do ba hại mà nên phiền não. Phiền não như vậy vô lượng vô biên, tác hại hết thảy loài chúng sinh, ngày nay chúng con tầm quý phát lồ, sám hối tột cùng.

Đệ tử chúng con, kẻ tu vô thường cho đến ngày nay, hoặc do bốn trược mà nên phiền não, hoặc do bốn lậu mà nên phiền não, hoặc do bốn thức mà nên phiền não, hoặc do bốn chấp mà nên phiền não, hoặc do bốn duyên mà nên phiền não, hoặc do bốn ái mà nên phiền não, hoặc do bốn phược mà nên phiền não, hoặc do bốn tham mà nên phiền não, hoặc do bốn sinh mà nên phiền não. Phiền não như vậy vô lượng vô biên, tác hại hết thảy loài chúng sinh, ngày nay chúng con tầm quý phát lồ, sám hối tột cùng.

Đệ tử chúng con kẻ tu vô thường cho đến ngày nay, hoặc do năm trược mà nên phiền não, hoặc do năm cái mà nên phiền não,

hoặc do năm xan mà niệm phiến não, hoặc do năm kiến mà niệm phiến não, hoặc do năm tâm mà niệm phiến não. Phiến não như vậy vô lượng vô biên, tác hại hết thảy lực đời chúng sinh, ngày nay chúng con tầm quý phát lồ, sám hối tột cùng.

Đời tôi chúng con, kẻ tôi vô thối cho đến ngày nay, hoặc do sáu căn mà niệm phiến não, hoặc do sáu thức mà niệm phiến não, hoặc do sáu trần mà niệm phiến não, hoặc do sáu hành mà niệm phiến não, hoặc do sáu ái mà niệm phiến não, hoặc do sáu nghi mà niệm phiến não. Phiến não như vậy vô lượng vô biên, tác hại hết thảy lực đời chúng sinh, ngày nay chúng con tầm quý phát lồ, sám hối tột cùng.

Đời tôi chúng con, kẻ tôi vô thối cho đến ngày nay, hoặc do bảy lưu mà niệm phiến não, hoặc do bảy sở mà niệm phiến não⁽¹¹⁾, hoặc do tám đời mà niệm phiến não, hoặc do tám câu mà niệm phiến não, hoặc do tám khế mà niệm phiến não. Phiến não như vậy vô lượng vô biên, tác hại hết thảy lực đời chúng sinh, ngày nay chúng con tầm quý phát lồ, sám hối tột cùng.

Đời tôi chúng con, kẻ tôi vô thối cho đến ngày nay, hoặc do chín não mà niệm phiến não, hoặc do chín kiết mà niệm phiến não, hoặc do chín duyên mà niệm phiến não, hoặc do mười phiến não gây ra tội lỗi, hoặc do mười triền, mười một biên sở, mười hai thối

nhập, mười sáu tri kiến, mười tám thọ giới, hai mươi lăm ngã, sáu mươi hai kiến, hoặc do kiến hoặc tám mươi tám số, cũng với mười số thọ các vật hoặc, hoặc do một trăm lẻ tám phiền não bùng cháy ngày đêm, mười hột cưa ngô cho mười số hột⁽¹²⁾ mà gây tội lỗi, tác hại hiển thánh, cùng với toàn thể loài chúng sinh. Trần đời tam giới, khắp hột lúa cưa, không một chỗ nào tránh chúng cho khỏi. Ngày nay chúng con khấn thí tấc hột gạo với mười pháp Phật đà, Phật pháp Thánh chúng, tầm quý phát lồ sám hối tội ác.

B4. LỜI NGUYỆN VỚI SỐ SÁM HỐI NHÂN DUYÊN CẢ PHIÊN NÃO

Nguyện cho chúng con như như công đức sám hối mười thế phiền não xuất từ nguyên nhân ba số, mà đời kiếp nào, ba tu cũng sáng, ba minh cũng chói, ba khế cũng diệt, ba nguyện cũng thành. Nguyện như công đức sám hối mười thế phiền não xuất từ nguyên nhân bốn số, mà mười đời kiếp, phát triển tội ác bốn vô lượng tâm, xây dựng bốn thế tín tâm kiên cố, diệt sạch bốn chướng ác đời thế gian, hoàn thành bốn thế không còn số hãi. Nguyện như công đức sám hối mười thế phiền não xuất từ

nguyên nhân năm sớ, mà mỗi đời kiếp, siêu thoát ngũ đò, xây dựng ngũ căn, lập sớ ch ngũ nhãn, hoàn thành ngũ ph.

Nguyện nh công đức sám hối mỗi thọ phiến não xuất từ nguyên nhân sáu sớ, mà đời kiếp nào, cũng đời từ từ sáu thọ thọ thông, sáu ba la m, không bỏ sáu tr làm cho mê hoặc, hoặc đời thọ thọ tr c sáu thọ diu h nh. Nguyện nh công đức sám hối mỗi thọ phiến não xuất từ nguyên nhân bảy sớ, tám sớ chín sớ, cùng với mười sớ, mà mỗi đời kiếp, ngi trên cái hoa c a bảy thanh tịnh, r a bảy thọ n c c a tám gi i thoát, đời đời cái trí c a chín đon tr , hoàn thành cái h nh c a mười đla v.

Nguyện nh công đức sám hối mỗi thọ phiến não xuất từ nguyên nhân mười m, mười hai m, tám, mà mỗi đời kiếp, lý gi i toàn b m i m t không tánh, hằng ngày v n đời đời cái không tánh y, ký thác tâm trí n i không tánh y m t cách từ từ, có thể chuyển v n bánh xe chánh pháp m i hai hàng lập, hoàn thành tr n v n m i tám b t c ng, vô lượng công đức đời đời h t thọ y.

Phát nguyện xong rồi, chúng con chí thành đnh lễ ch
Ph:

Nam mô Tì Lô Giá Na Ph t,

Nam mô Bồ n Sĩ Thích Ca Mâu Ni Phật,
Nam mô A Di Đà Phật,
Nam mô Di Lặc Phật,
Nam mô Long Chơn ng Thập ng Tôn Vô ng Phật,
Nam mô Long Tĩ Tĩ Vĩ ng Phật,
Nam mô Bồ o Thĩ ng Phật,
Nam mô Giác Hoa Đĩnh Tĩ Tĩ Vĩ ng Phật,
Nam mô Ca Sa Tràng Phật,
Nam mô Sĩ Tĩ Hĩ ng Phật,
Nam mô Văn Thù Sĩ Lĩ Bĩ Tát,
Nam mô Phật Hĩ n Bĩ Tát,
Nam mô Đĩ Thĩ Chí Bĩ Tát,
Nam mô Đa Tĩ ng Bĩ Tát,
Nam mô Đĩ Trang Nghiêm Bĩ Tát,
Nam mô Quan Tĩ Tĩ Bĩ Tát.

B5. GIÁ TRỊ CỦA SÁM HỐI

Định lực Phật rĩ, lĩ sám hối tiĩp. Sám hối vĩ n là tĩ bĩ quá khĩ, tu tĩnh tĩ ng lai, triĩt hĩ điũ ác, xây dĩ ng điũ lành. Con ngĩ i i đĩ ai mà không lĩi? Thánh giĩ i trong giai đoĩ n tu hĩ c, nĩu hĩ chánh niĩm, còn nĩi phiĩn nĩ, La hĩn mà vì tĩp

quán phiến não, có lúc còn đứng thân nhiếp khu nhiếp. Huống chi phạm phu mà không tị lỗi? Có điếu trí gì thì tị giác trược, nên biết sám hối và chừa bỏ được. Còn kẻ ngu muội thì cứ dửu dửm, làm cho tị lỗi ngày càng thêm lên. Vì lý do này, tị lỗi chừa liên miên biết tị, còn sợ tình ngờ chừa biết lúc nào. Nếu biết hối hận, phát lồ sám hối, thì thật không nhẽ ng hỷ dửt tị lỗi, mà còn tăng thêm vô lượng công đức, xây dựng niết bàn mầu nhiệm như Phật.

B6. LẬP LẠI TÂM TỰ ĐO SÁM HỐI

Nếu muốn thực hành pháp pháp sám hối, trược hết cần phải ngoài thì nghiêm chỉnh thân hình cứ đứng, chiêm bái tôn tượng, trong thì phát khởi ý thức thành kính, chuyên chú quán tượng, thì thật thành khẩn để khởi hai thức suy tượng sau đây.

Thứ nhất tự nghĩ thân mạng ta đây thật khó giữ mãi, mãi mãi mai tan rã, không biết lúc nào mới phứt bỏ đi được. Nếu rồi không gặp Phật Phật hiện thánh, mà còn gặp phải bần bề xấu ác, gây mới tị lỗi, thì lỗi sa vào hố sâu chử hiểm.

Thứ hai tự nghĩ trong đời này đây, tuy đã gặp được Phật pháp tuy dửu, nhưng ta không biết sống vì Phật pháp, nên tiếp dòng giống của các vị Thánh, bằng cách rửa sạch thân

khẩu ý nghiếp, sống theo thiện pháp, rồi còn đích thân lên lút làm ác, rồi cứ che đậy, cho không ai thấy, bỏ chớ ng ai hay, gói rồi trong lòng, ngoài mặt ngênh ngang, không biết xấu hổ. Như thế mới thật ngu như t thiên h. Vì lẽ hiên có thể phạm pháp, phạm Phật, đi đọa Bát, chớ thiên thiện thiện, làm sao không thấy ta tội ác bằng mặt thiên nhãn các kỳ trong suốt?

B7. LẬP LẠI CẢNH GIÁC ĐỂ SÁM HỐI

Lẽ còn thiện lành, khu vực mặt đã có, hiên hiên cũng có, ghi chép tội phạm c mỷ may không sai. Nên kẻ tội thì sau khi chết, ngục tửt đều trâu l c nghiếp thực h, bắt đến Diêm vương ng đi chết số vi c⁽¹³⁾. Bởi giết hại thực thực như ng oán hận đều hiên làm chớ ng. Kẻ bỏ đi tr c ngục i giết thân ta, n n n u chớ ng ram. Kẻ bỏ đi tr c ngục i đã bóc lột chi m đoạt c a ta, cướp đoạt tài sản. Kẻ bỏ đi tr c ngục i làm tan nát thân quyến c a ta. Tất cả đều bỏ, ngày nay chúng ta mới đi c c h i báo oán nhà ngục i. Chớ ng nhân hiên đi làm chớ ng nh v y, ngục i chết làm sao dám ch i dám cãi, chớ còn cam tâm chịu h t oán cũ.

Khí kinh đã nói, ở trong đọa ngục không trừ tội ai mặt cách oan u ng. Nếu bình sinh h t o ra tội ác mà h quên đi, thì lúc

sắp chết, hết thảy công nh tội ác của cha con làm ác đau hiện ra cả, hết thảy nhân nhân của tội ác đó đau bao ngày trời đất, đời với chúng ta, nhà người đã làm tội ác như vậy, nay chết sao được. Tội nhân lúc này hết cách đau đớn. Diêm vương ngẫm thì nghĩ rằng quí trách, giao phó địa ngục, trong vô lượng kiếp hết cách cứu thoát.

Việc này đâu xa, đâu dính kẻ khác, mà chính thân ta tội làm tội chịu. Đau cho chí thân như tình phật, một khi quí báo phải đến đã đến, cũng không thế nào chịu thay cho được. Chúng ta đã được cái thân con người, công đức lớn không mấy thì bệnh tật thì tội mọi người phải công nhân, đưa với tính mạng. Cái này sợ hãi lớn như tội đời người⁽¹⁴⁾ bất thiện phạm đến, thì đau hơn hẳn cũng không kịp nữa. Vì vậy ngày nay phải tận lòng thành, khấn cứu sám hối.

B8. SÁM HỐI NHỮNG PHIÊN NẢO NHỮNG NHỮNG

Đầu chúng con, kẻ tội vô thế cho đến ngày nay, chết chết vô minh, che tâm bí mật, tùy theo tính chết của các phiên nảo, tạo tác đủ thế tội ác làm lỗi, sự tội quá khố hiện tại và lai: Đam mê yêu thích: phiên nảo tham dục. Ôm lòng tác hại: phiên

não sân hận. Rồi ruột u mê: phiền não ngu si. Ngã mạn tự cao: phiền não kiêu ngạo. Nghi ngờ chánh pháp: phiền não do dự.

Phân biệt nhân quả: phiền não tà kiến. Không biết nhân duyên chi là gì hợp: phiền não chấp ngã. Mù mờ ba đời: phiền não chấp đoan phiền não chấp thành. Cưng tín đời với lý thuyết tại hi: phiền não kiến thủ. Cưng tín đời với nhơn quả chấp trược lý thuyết tại hi: phiền não giới thủ ⁽¹⁵⁾. Cho đến bần chấp: phiền não vọng chấp. Ngày nay chúng con chỉ thành kiến thiệt, sám hối tột c.

B9. SÁM HỐI NHỮNG PHIÊN NÃO NONG VÀ SÂU

Kể từ vô thủy cho đến ngày nay, tức gì cũng chấp: phiền não xan l.

Buông thả sáu căn: phiền não phóng dật. Tâm hèn hạ thấp: phiền não không nh.

Biếng nhác trì hoãn: phiền não không siêng.

Thực mê c nghĩ ngợi náo động mộng lung: phiền não giác quán ⁽¹⁶⁾.

Đời c nh mê hoặc: phiền não ngu muội.

Cưng theo tám thế giới c a đời: phiền não nhân ngã.

Như khen trược c m t: phiền não d i trá.

Đ d ng khó chấp: phiền não không luy n ⁽¹⁷⁾.

Đ giới khó vui: phiền não ng m h n.

Ganh ghét công kích: phiền não t c giới n ⁽¹⁸⁾.

Hung bạo hi m ác: phiền não đ c đ a.

Chẳng trái bèn thì mà các vì Thánh đã phát giác được c:
phiền não chấp tợ. Với bèn chân lý thì nên phiền não gọi là
thác loạn. Mọi hai nhân duyên cuốn theo sinh tử⁽¹⁹⁾ gọi là
phiền não tạo ra luân hồi. Vô minh trú địa phát động phiền
não, thì phiền não y như cát sông Hằng. Do bèn trú địa phát
động phiền não, gọi là phiền não tạo ra khắp báo khắp cõi tam
giới.

Phiền não như vậy vô lượng vô biên, tác hại chúng sinh,
quỷ phá hoại thánh, ngày ngày chúng con chí thành phát lồ,
hối ng v Phật đà, Phật pháp Thánh chúng, sám hối hết thảy.

B10. LỜI NGUYỆN VỚI SÁM HỐI NHỮNG PHIỀN NÃO TRÊN

Nguyện cho chúng con, như như công đức chí thành sám
hối hết thảy phiền não phát tợ ý nghĩ, căn bèn trong đó là
tham sân si, mà mọi đời kiếp bèn kiêu ngạo, không ái dục,
đi tợ a sân hận, phá tợ ngu si, như rợ nghĩ ngợ, xé lợ vợ
kiến. Như n th c sâu xa ba cõi y như lao ngục khắp nh t, b n đ i
gi ng h t r n đ c đ nh t, năm u n m i là kẻ thù ác nh t, sáu
nh p th c ch t ch nh làng xóm tr ng r ng hoang v ng⁽²⁰⁾,
đ c bi t ái d c đích th k thù gi b thân thi n. N l c th c

tập tám thệ thánh đồ, lập nguơn vô minh, chính hễ ằng niệm
bàn mặt cách liên tục, ba mặt ị bày thệ nhân tục giác thì tâm
niệm này ị tâm niệm khác, mặt ị thệ hễ nh nguyơn ba la mặt
đà thì đễ c biểu hiệ n mặt cách thệ ằng trệ c.

Khế n thiệ t sám hễ i và phát nguyơn rệ i, chúng con chí tâm
Quy y đễ nh lệ thệ ằng trú Tam bệ o.

PHÁT NGUYỆN HỒI HỮU NG

TỤNG KINH HỒI HỮU NG

Tôi trước đây, đã sám hối xong các phiền não chướng ngại, các ác nghiệp chướng ngại, trong đó bao gồm tội lỗi xuất tỳ ba nghiệp sáu căn, tôi sám hối xong các khố báo chướng ngại, bao quát tất cả bốn loài sáu nẻo. Bây giờ tuân thủ phát nguyện hồi hối.

Đó tôi chúng con, nguyện đem công đức sám hối ba chướng ngại, hồi hối tất cả, hiến cho hết thảy mọi loài chúng sinh, cùng nhau sám hối.

PHÁT NGUYỆN ĐỐI C BỊT

Cầu nguyện chúng con, cùng với chúng sinh, ngay trong đời này, thân tâm an lạc; ba tai tám nạn, nhàn nhã không phải cát tường như ý thì tiêu tan cả; ăn mặc không thiếu, chánh tín Tam bảo. Bởi thân này rồi thì nguyện vẫn sinh thọ giữ gìn Cõi Lạc, đích thân báỉ kiến, rồi được hầu hạ Phật Di Đà, được

Ngài thọ ký. Trong thì vãng lai thì nguyện thọ y đấng Di Lặc Thọ tôn, nghe đấng chánh pháp của Ngài giảng dạy, rồi còn y theo sự giảng dạy tinh tiến tu tập⁽⁹²⁾.

Là nguyện chúng con cùng với chúng sinh, tất cả đời kiếp, tất cả nơi chốn, thời gian gặp quí chúa hồng thành Tam bảo, không sinh gia đình ngoại đạo tà giáo. Chúng con là nguyện, tất cả đời kiếp, tất cả nơi chốn, hoa sen hóa sinh, dòng họ cao quý, yên ổn vui vẻ, cảm áo tề nhiên. Chúng con là nguyện, tất cả đời kiếp, tất cả nơi chốn, nhân từ trung hậu, đem tâm bình đẳng cứu giúp tất cả, không màng mọt niêm chướng đời tác hại. Chúng con là nguyện, tất cả đời kiếp, tất cả nơi chốn, thời gian đấng chư Phật từ bi hộ niệm, chơn ngọ ma oán, cảm hóa ngoại đạo, đấng cùng Bồ tát sáng chung một chỗ, tâm chí bất đả liên tục không ngừng. Chúng con là nguyện tất cả đời kiếp, tất cả nơi chốn, rừng rậm Phật pháp, hoét dòng Đệ nhất, phân thân vô số hóa độ mọi người, thời gian đến đời trang, không còn thoái chuyển.

PHÁT NGUYỆN ĐÓNG NHẤT

Như các đức Phật, các vị Bồ tát, đã phát thọ nguyện, đã tu phước trí, đã làm hạnh nguyện, ngày nay chúng con cũng hạnh như vậy, mà phát thọ nguyện, mà tu phước trí, mà làm hạnh nguyện. Không gian đâu hạnh, chúng sinh đâu hạnh, hạnh nghiệp đâu hạnh, phiền não đâu hạnh, sẽ phát thọ nguyện, sẽ tu phước trí, sẽ làm hạnh nguyện chúng con thối chuyển, cũng không bao giờ có thể cùng tận.

Phát nguyện hạnh nguyện hoàn tất rồi, chúng con chỉ thành Quy y đảnh lễ thọ trì Tam bảo.

HAI HẠNG

Bồ tát ái đức
sóng gió ngàn trùng,
đời đời không ngừng
sâu thẳm vô tận,
muốn cứu người thoát
khỏi luân hồi,
cần phải cấp tốc

niệm Phật Di Đà ⁽²¹⁾.

Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới, đấng tối đấng bi, A Di Đà Phật.

Nam mô A Di Đà Phật (30 tiếng là ít nhất)

Nam mô Quan Thế Âm Bồ Tát (3 tiếng là ít nhất)

Nam mô Đấng Thế Chí Bồ Tát (3 tiếng là ít nhất)

Nam mô Thanh Tịnh Đấng Hộ Trì Chúng Bồ Tát (3 tiếng là ít nhất)

Chí tâm đảnh lễ Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Thích Ca Mâu Ni Phật, và bốn vị pháp môn Thanh Trì (1 lần).

Chí tâm đảnh lễ Nam mô Cực Lạc giáo chủ A Di Đà Phật, và đấng tối thượng vĩnh sinh Thanh Trì (1 lần).

Chí tâm đảnh lễ Nam mô Quan Thế Âm Bồ Tát (1 lần).

Chí tâm đảnh lễ Nam mô Đấng Thế Chí Bồ Tát (1 lần).

Chí tâm đảnh lễ Nam mô Thanh Tịnh Đấng Hộ Trì Chúng Bồ Tát (1 lần).

Chúng con trì niệm

danh hiệu chân thật

đầy đủ công đức

**cố a Phật Di Đà,
xin Phật từ bi
nhiếp thọ chúng con,
chúng mình chúng con
sám hối phát nguyện:
Bao nhiêu ác nghiệp
chúng con đã làm,
đều bỏ vô thối
nhúng tham sân si,
đúng thân miệng ý
mà phát sinh ra,
ngày nay chúng con
xin sám hối cầu.
Nguyện cầu chúng con
trong lúc gần chết,
khỏi có tội lỗi
mới thì trở ngại,
trước tiếp nhìn thấy
Đức Phật Di Đà,
tức khải vãng sinh
thời giờ Cực lạc.**

Bao nhiêu thí n căn
do chúng con làm,
bao gồm pháp hạnh
sám hối hôm nay,
đều đem hối hạnh
hết thảy chúng sinh,
nguyện cầu pháp giới
hết thảy chúng sinh,
cùng đức Phật vãng sinh
thịnh lợi Cõi Lạc.

Bài kinh Tinh túy của đức Phật Bát Nhã: Quán tưởng để diệt tất
đã đi vào Bát Nhã ba la mật đa sâu xa, soi thấy năm uẩn đều
không, vượt mọi khổ ách. Ngài nói, tôn giả Thuần, sắc chẳng
khác không, không chẳng khác sắc; sắc tức là không, không tức
là sắc. Thế thì hành thiền cũng đều như vậy. Tôn giả Thuần,
Không lấy các pháp không sinh không diệt, không dơ không
sạch, không thêm không bớt. Thế nên trong Không không sắc
thế thì hành thiền, không nhãn nhĩ thiệt thân ý, không sắc
thanh hương vị xúc pháp, không nhãn giới cho đến không ý
thức giới, không vô minh và sự diệt tận của vô minh, cho đến

không lão tử và số diệt tử n c a lão tử, không kh t p diệt đ o, không quán trí, không th đ c, vì không th đ c gì c. B tát vì y theo Bát nhã ba la m t đa nên tâm không b ch ng ng i, vì không b ch ng ng i nên không khi p s, siêu thoát m ng t ng thác lo n, c u cánh ni t bàn. Ph t đà c ba thì gian vì y theo Bát nhã ba la m t đa nên đ c vô th ng b đ. Do đó mà bi t Bát nhã ba la m t đa là bài chú r t th n di u: bài chú r t sáng chói, bài chú t i th ng, bài chú tuy t b c mà đ ng b c, tr đ c h t th y kh ão, ch c th t, không h ng y. Nên tôi nói chú Bát nhã ba la đa. Ngài li n nói chú y: Y t đ, y t đ, ba la y t đ, ba la tăng y t đ, b đ, tát bà ha ⁽²²⁾.

Nguy n c u diệt tr
ba th ch ng ng i,
trong đó căn b n
là tr phi n ão,
nguy n đ c tu giác
lý gi i ch c th t,
nguy n c u t i l i
và s tr ng i
c a t i l i y

**hãy đi t t c ,
đi đi th c hành
hãy nh nguyện n b tát.**

(Đến đây, nếu cầu an hay cầu siêu cho ai, thì tác bạch rõ tên mình, cầu cho người tên gì, cầu mục đích nào. Đi khải, đi tên , nguyện đem công đức bái sám theo văn Thuyết sám này hồi h cho đức thân tâm an lạc hay đức vắng sinh Tịnh Độ).

**Ch thiên, A Tu La,
và đức xoa vân vân,
ai đến nghe Phật pháp,
t t c hãy h t lòng
h trì Phật pháp y,
làm cho tr ng t n mãi,
b ng cách th ng tinh tiến
th c hành l i Phật d y.
Nh ng người nghe Phật pháp
cùng nhau đến n i đây,
ho c trên mặt đất,
ho c trong không gian,
v i th gi i loài người**

hãy thọ trì ng hành t tâm,
bản thân thì ngày đêm
sống đúng với Phật pháp.
Nguyện cầu mọi thế giới
luôn luôn được yên ổn,
bằng cách phước và trí
đều đem làm lợi ích,
đều bao nhiêu việc nghiệp
đều được tiêu tan sạch,
siêu thoát mọi khổ đau
quí và đời niết bàn.
Hãy xoa khắp cõi thế
bằng hạnh nguyện từ bi,
lợi ích cho cõi thế
bằng y phước thiện đĩnh,
rãi trang điểm cõi người
bằng bông hoa tu giác,
thì bất cứ đâu
cũng thọ được an lạc.

Tỳ quy y Phật, xin nguyện chúng sinh, theo đường cỏi, phát lòng vô thối ngại (1 lần).

Tỳ quy y Pháp, xin nguyện chúng sinh, thấu rõ kinh tạng, trí tuệ như biển (1 lần).

Tỳ quy y Tăng, xin nguyện chúng sinh, thông lý đời chúng, hết thảy không ngại (1 lần).

**VĂN
THUYẾT SÁM PHÁP**

QUYỂN TRUNG



KHAI KINH

(Mười ngườ i đ iều chỉnh t iếng tr i c Tam B o m t niệm)

Chân Ngôn làm s ch ngo i c nh:

Án lam (7 l n).

Chân Ngôn làm s ch thân mi ng ý:

**Án sa ph bà ph , thu t đà sa ph , đ t ma sa ph , bà ph thu t
đ hám** (3 l n).

H ng th m gi gi i,
Thi n đ nh, tu giác,
H ng th m gi i thoát,
Cùng v i h ng th m
Gi i thoát th y bi t,
Làm thành đài mây
Chói sáng r c r ,
B a kh p pháp gi i,
Hi n cúng m i ph ng
Các đ ng Vô th ng,
X ng v i t tánh

Làm mọi việc Phật,
Xông xả chúng sinh
Phát tâm bồ đề,
Thoát khỏi vòng nghiệp,
Thành vô thượng giác.

Nam mô Hộ pháp Cúng Dường Bồ Tát ma ha tát (3 lần).

Đời tôi đời bị thế gian xót chúng sinh,
Đời họ đời xâu cứa vết muôn loài,
Hào quang diệu pháp dùng trang nghiêm,
Chúng con chí thành quy y đảnh lễ.
Phật vui chúng con tánh vẹn thanh tịnh,
Nên sớm cội mạng thọ tột tinh ngh;

Như như nguyện viên ngọc như hến vãi nhau,
Thập pháp pháp chơn Phật như hến nưi con,
Thân con hến trổ cội thập pháp pháp chơn Phật,
Con đem đũa mắt lấy sát chân Phật.

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô tôn họ không, biện pháp giải, quá
hến vãi lại, thập pháp pháp chơn Phật, Tôn pháp, Hến thánh tăng,
thế gian trú Tam bảo (1 lần).

**Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Ta Bà giáo chủ, Bồ n Sĩ Thích Ca
Mâu Ni Phật, Đấng lai Di lạc tôn phật, Đấng Trí Văn Thù Sĩ
Lợi Bồ Tát, Đấng Hộ nh Phật Hộ n Bồ Tát, Linh Sơn Hộ i Thế
Phật Bồ tát (1 lạy).**

**Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tây phật đấng Cúc Lạc thế giới, Đấng
Tôn Đấng Bi A Di Đà Phật, Đấng bi Quan Thế Âm bồ tát, Đấng Lạc
Đấng Thế Chí Bồ Tát, Thanh Tịnh Đấng Hộ i Chúng Bồ Tát (1 lạy).**

Giới t n c trong sách

Đu càn đ đ ng chi,

R i th m t t c

Toàn cõi tam thiên,

T tánh chân không

Đ c đ đ ng đ tám,

L i ích h t th y

Nhân lo i ch thiên,

Làm cho pháp giới

Thanh tịnh liên miên,

Di t tr t i nghi p,

Sách h t oan khiên,

Lạ ng n đ r c

Bi n thành sen h ng.

Nam mô Đ i bi Quan Thế Âm Bồ Tát (3 lần).

Nam mô Đ i bi Hộ Thế Ng Hộ t Bồ tát (3 lần).

Th n Chú Tinh Túy c a Đ i T Bi.

Thiên th , thiên nhãn vô ng i đ i bi tâm đà ra ni. Nam mô hát ra đất na đá ra đ da. Nam mô a r da. Bà lô y t đ th c bát ra da. Bồ đ tát đ a bà da. Ma ha tát đ a bà da. Ma ha ca rô ni ca da. Án. Tát bàn ra ph t du . S đất na đất t . Nam mô t t cát l t đ a y mông a r da. Bà lô ki t đ th t ph t ra lăng đà bà. Nam mô na ra c n trì. Hê r ma ha bàn đa sa m . Tát bà a tha đ u du b ng. A th đ ng. Tát bà tát đa, na ma bà tát đa, na ma bà dà. Ma ph t đ t đ u. Đát đ t tha. Án, a bà lô hê, lô ca đ . Ca ra đ . Di hê r . Ma ha b đ tát đ a. Tát bà tát bà. Ma ra ma ra, ma hê ma hê r đà đ ng. Câu lô câu lô y t mông. Đ lô đ lô ph t xà da đ , ma ha ph t xà da đ . Đà ra đà ra. Đa r ni. Th t ph t ra da. Dá ra dá ra. M m . Ph t ma ra. M c đ l . Y hê y hê, th t na th t na. A ra sâm ph t ra xá l , ph t sa ph t sâm. Ph t ra xá da. Hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê r . Sa ra sa

ra. Tụng tụng tụng tụng. Tô rô tô rô. Bông bông bông bông. Bông bông bông bông.
Dông. Di dông. Na ra còn trì. Đưa lên sắc ni na. Ba bông ma na, sa
bà ha. Tụng tụng bông, sa bà ha. Ma ha tụng tụng bông, sa bà ha. Tụng tụng du
nghe. Thụng tụng bàn ra bông, sa bà ha. Na ra còn trì, sa bà ha. Ma ra
na ra, sa bà ha. Tụng tụng ra tăng a mông không da, sa bà ha. Sa bà ma
ha a tụng tụng bông, sa bà ha. Giở cát ra a tụng tụng bông, sa bà ha. Ba bông
ma y tụng tụng bông, sa bà ha. Na ra còn trì bàn da ra da, sa bà ha.
Ma bà lên thụng tụng tụng ra bông, sa bà ha. Nam mô hát ra đất na đá ra
dông da. Nam mô a lông da, Bà lô cát dông, Thụng tụng tụng bàn ra bông, sa bà ha.
Án tụng tụng đi tụng tụng, Mông da ra, Bông bông da, sa bà ha.

Kính lạy đức Thế tôn,
Quy y các Phật đà,
Nay con phát nguyện nguy nan,
Trì tụng văn Thuyết sám,
Trên trời biển ân nãi ng,
Đấng tôi giúp ba đời mong kh.
Nhờ ng nguyện tôi thụng tụng nghe đức c,
Đầu phát tâm bông dông,
Thụng tụng hành hạnh trí tuệ,
Tụng tụng tụng tụng tụng tụng tụng tụng,

**Báo thân này kết thúc,
Cùng sinh cõi Cực Lạc.**

(Nếu bái sám cho người, bái sám để cầu an hay cầu siêu, đều phải tác bạch rõ ràng ở đây, viết tên mình, tên người mình cầu và cầu mục đích nào. Đọc khái, đọc tên, nguyện bái sám theo văn Thuyết sám để cầu cho được thân tâm an lạc hay được vắng sinh Tịnh Độ).

**Phật pháp tuy rộng diu
Cực kỳ cao xa,
Trăm ngàn vạn kiếp
Khó mà gặp được;
Nay con thấy nghe
Lời đức Phật trì,
Nguyện cầu thọ hưởng
Ý Phật của Phật.**

Nam mô Bồ Tát Thích Ca Mâu Ni Phật (3 lần).

**Mỗi đều vận dụng pháp sám hối "đạo tràng tối bi",
chúng con nhất tâm đem công tính mong quy y đến hết thế
chế Phật trong ba thì gian:**

Nam mô quá khứ Tỳ Bà Thi Phật,
Nam mô Thi Khí Phật,
Nam mô Tỳ Xá Phù Phật,
Nam mô Câu Lưu tôn phật,
Nam mô Câu Na Hàm Mâu Ni Phật,
Nam mô Ca Diếp Phật,
Nam mô Bồ n Sĩ Thích Ca Mâu Ni Phật,
Nam mô Đương lai Di Lặc Tôn Phật.



**PHẬT NG PHÁP SÁM HAI CẢ “NĂM C TỤNG BI”
(QUYỂN TRUNG)**

**B11. LUY PHẬT VÀ LẬP LẠI TÂM TỤNG ĐÓ SÁM
HAI**

**Hết thuyết xong Phật, vì thuyết xong chúng sinh, đã nói tụng quát
về pháp Thuyết sám, bằng cách đem năm c tụng bi tam muội rã
sạch tội lỗi. Vì vậy chúng con đem công tính mong Quy y đến như
hết thuyết xong Phật:**

Nam mô Tỳ Lô Giá Na Phật,

Nam mô Bồ Tát Thích Ca Mâu Ni Phật,

Nam mô A Di Đà Phật,

Nam mô Di Lặc Phật,

Nam mô Long Chơn ng Tôn Vô lượng Phật,

Nam mô Long Thọ Tỳ Vĩ lượng Phật,

Nam mô Bồ Tát Thập ng Phật,

Nam mô Giác Hoa Đỉnh Tỳ Vĩ lượng Phật,

Nam mô Ca Sa Tràng Phật,

Nam mô Sở Tỳ Hạng Phật,

Nam mô Văn Thù Sở Lợi Bồ Tát,

Nam mô Phật Hiền Bồ Tát,
Nam mô Đức Thích Chí Bồ Tát,
Nam mô Đức Thế Tôn Bồ Tát,
Nam mô Đức Trang Nghiêm Bồ Tát,
Nam mô Quan Thế Tôn Bồ Tát.

Đức Phật Thích Ca, Ngài sám hối tội lỗi. Đức Phật chúng con trong giờ phút này, thân tâm thanh tịnh, không còn hoa đong, không còn vướng mắc, đích thực là lúc sinh thiện diệt ác, nên cùng phát thêm bốn thứ quán sát để làm phước lành thiện diệt trừ tội ác: quán sát nhân duyên, quán sát quở báo, quán sát bốn thân, quán sát thân Phật. Quán sát nhân duyên là xét tội lỗi của chúng con đây xuất từ vô minh, từ những tội lỗi không phải hiên lành, từ cái lý do không có sự cảm nhận của sự chánh quán. Nên đã không thấy tội lỗi của mình, không nên thiện hữu là Phật Bồ tát, chệch theo đường ma, đi vào cái ngõ cong mà lại hiểm. Những câu không biết tại hạ, như tìm làm kén từ quẩn từ buồn, như con thiêu thân nhào vào lửa nguyền từ thiêu từ đốt. Vì lý do đó, không thể siêu thoát.

Quán sát quở báo là xét tất cả hành vi tội ác đều có tác động tạo sự luân chuyển, chuyển từ quá khứ nên hiện tại,

đến cõi tịnh lạc, kết thành quả báo thọ hưởng vô tận, làm cho con người ngủ yên trong biển đã không bờ bến, rồi suốt đêm dài, biển quả phiền não cõi uế nhai nuốt, sinh tử vẫn lại mệnh mang vô bờ. Nên dù quả báo đời làm luân vòng, thọ hưởng trọn toàn biển châu loài người, phi hành tự do, có đời tốt đẹp bày tỏ quý báu, nhưng sau khi chết, cũng vẫn không khỏi sa vào đời sống khổ. Thêm chí kết quả của biển không định là cái quả báo cao nhất ba cõi, nhưng khi phàm phu chết thì phải đọa rồi làm thân con trùng nòi cõi con trâu. Huống chi nhưng kẻ không có phàm phu đời. Vì vậy mà vẫn nhắc, vẫn không nên lầm cớ sám hối rồi rồi, thì không khác gì đã ôm đá nặng rồi ngủ yên rồi sâu, khó mong gì thoát. Quán sát biển thân là xét tuy có giác tánh chánh nhân, nhưng hiện đang bờ bến ru âm u của các phiền não che phủ khu vực, không có năng lực tu giác liễu nhân nên không định được. Vì vậy chúng con nên phải phát khởi tâm chí vượt bậc, xả nát vô minh là sợi trăn người ngủ yên mà thác loạn, chết đời thì nghiệp nhân sinh tử luân hồi khổ mà hỷ lạc, phát hiện tu giác sáng nhất của Phật, hoàn thành gì thoát cao nhất của Ngài. Quán sát thân Phật vẫn bất sinh diệt, đời sống trong sáng, siêu việt thế tục, tuy thế vẫn bách phi⁽²³⁾, muôn đời trọn vẹn, trộm nhiên thọ hưởng trú. Dù cho nghiệp diệt, cũng là phàm phu tiến thọ hưởng

tội bi tội phạm để vãn lo, chớ a có lúc nào tội m b chúng sinh. Phát sinh b n th quán sát nh v y, th t là ph ng ti n hi u qu h n c trong vi c h y di t m i th t i l i, chính y u b c nh t trong s lo i tr m i th ch ng ng i. Nên bây gi đây chúng con tội phạm chí thành sám hối.

B12. SÁM HỐI S CH NG NG I C A PHI N NÃO

Đ t chúng con, k t vô th cho đ n ngày nay, nuôi đ ng phi n não ngày càng sâu n ng, ngày càng l n m nh, che m t tu giác không cho th y gì, h y di t đi u lành không cho liên t c. Vì lý do đó, n i cái phi n não làm cho ch ng ng i s đ c th y Ph t, s nghe Ph t pháp, s g p Thánh tăng.

N i cái phi n não làm cho ch ng ng i s nh n th c đ c đ ng n o gi i thoát h t th y h nh nghi p trong c ba thì quá kh hi n t i cùng v i v lai. N i cái phi n não làm cho ch ng ng i s h ng th đ c qu báo tôn quý trong loài ng i cũng nh loài tr i. N i cái phi n não làm cho ch ng ng i s sinh s c gi i, s sinh không gi i ⁽²⁴⁾ h ng th ph c l c c a các thi n đ nh. N i cái phi n não làm cho ch ng ng i th n thông t t i, n đ c hi n đ c, tùy ý phi hành, đ n các T nh

Đầy đủ các đức Phật khắp cõi mười phương mà nghe chánh pháp.

Nếu cái phiền não làm cho chúng sinh ngu si tăm tối quán⁽²⁵⁾ tu bất tỉnh quán⁽²⁶⁾ và nhân duyên quán⁽²⁷⁾. Nếu cái phiền não làm cho chúng sinh ngu si bất kỳ phương tiện, trong đó gồm có bốn thân đa hành⁽²⁸⁾. Nếu cái phiền não làm cho chúng sinh ngu si thì bị hèn xù và văn tục tu. Nếu cái phiền não làm cho chúng sinh ngu si công hạnh tu học nghĩa lý tam quán: vô tướng, bình đẳng, phải và trái trung đạo.

Nếu cái phiền não làm cho chúng sinh ngu si công hạnh tu học bốn thân niệm xứ, bốn thân chánh niệm, năm căn năm lực, bốn thân thiện túc, trong năm bảy thân hạnh trừ tu giác. Nếu cái phiền não thu nhiếp lo ngại thì chúng sinh ngu si công hạnh tu học tám thân chánh đạo. Nếu cái phiền não thu nhiếp bất thiện thì chúng sinh ngu si công hạnh tu học bảy thân giác chi⁽²⁹⁾.

Nếu cái phiền não làm cho chúng sinh ngu si công hạnh tu học tám thân giải thoát, chín thân không định. Nếu cái phiền não làm cho chúng sinh ngu si tu học mười trí, ba thân tam muội. Nếu cái phiền não làm cho chúng sinh ngu si tu học ba minh, sáu thân thiện thông, bốn thân vô ngại. Nếu cái phiền não làm cho chúng sinh ngu si công hạnh tu học sáu ba la mật, bốn vô lượng tâm. Nếu cái

phiền não làm cho chúng ta ngu ngốc tu học cái hạnh hóa độ tất cả chúng ta nên nhiếp pháp. Nếu cái phiền não làm cho chúng ta ngu ngốc công hạnh tu học tâm nguyện đời này là nên hoằng pháp. Nếu cái phiền não làm cho chúng ta ngu ngốc công hạnh tu học mờ mờ minh mờ mờ hạnh. Nếu cái phiền não làm cho chúng ta ngu ngốc công hạnh tu học mờ mờ hạnh mờ mờ nguyện.

Nếu cái phiền não làm cho chúng ta ngu ngốc công hạnh tu học tu giác minh giác cả địa thế nhất đốn địa thế tất. Nếu cái phiền não làm cho chúng ta ngu ngốc công hạnh tu học tu giác tri kiến cả địa thế năm đốn địa thế bảy. Nếu cái phiền não làm cho chúng ta ngu ngốc công hạnh tu học tu giác song chiếu cả địa thế tám đốn địa thế mười.

Nếu cái phiền não làm cho chúng ta ngu ngốc công hạnh tu học hàng trăm hàng vạn vô số hạnh nguyện xây dựng Phật quả. Phiền não chúng ta ngu ngốc công hạnh như vậy, vô lượng vô biên, ngày nay chúng con chỉ thành kiến thiển, hạnh nguyện mờ mờ pháp Phật Đà Phật pháp cùng với Thánh chúng, tầm quý sám hối, nguyện tiêu diệt cả.

B13. LỜI NGUYỄN VÀ LỜI PHẬT VỀ SỰ SÁM HẸI TRÊN

Nam mô Tì Lô Giá Na Ph° t,

Nam mô A Di Đà Phật,

Nam mô Long Chø ng Thø ng Tôn Vø ng Phø t,

Nam mô Bồ Thập ng Phật,
Nam mô Giác Hoa Đỉnh Tạng Phật,
Nam mô Ca Sa Tràng Phật,
Nam mô Sở Tạng Phật,
Nam mô Văn Thù Sở Lặc Bồ Tát,
Nam mô Phổ Hiền Bồ Tát,
Nam mô Đệ Nhị Chí Bồ Tát,
Nam mô Địa Tạng Bồ Tát,
Nam mô Đệ Nhị Trang Nghiêm Bồ Tát,
Nam mô Quan Thế Âm Bồ Tát.

A3. SÁM HAI ÁC NGHIỆP

Đệ Nhị Phật rọi, hai sám hai tiếp. Đệ Nhị chúng con, trước đây đã chí thành tóm tắt sám hai phiền não chướng ngại, bây giờ tiếp theo sám hai nghiệp chướng.

B1. GIỚI THẠ NHỊ HOẠC BẰNG CÁCH PHÂN LOẠI VÀ NGHIỆP

Nghiệp là năng lực trang bị tất cả nhân duyên luân hồi. Bởi vậy, nghiệp làm cho ta không còn suy nghĩ, tìm cách gì để thoát khỏi chướng. Chính vì vậy, quả báo lực đưa đến

khác nhau, hình thái bất đồng, hết thảy đều do nghiệp lực tạo ra. Cũng vì lẽ đó, trong môn trí thức của đức Phật, cái trí sâu nhất là biết về nghiệp.

Nhưng kẻ phàm phu, đời về nghiệp này, hay sinh nghĩ ngợi. Tại sao như vậy, vì lẽ hiện tượng trong cuộc đời này, có người làm lành đáng đâu đâu, còn kẻ làm ác mọi việc vào lòng, nên cho cuộc đời thì ác bất phân. Nhưng cho như vậy, là không hiểu gì về nghiệp lý. Bởi lẽ trong kinh nói nghiệp có ba: một là hiện báo, hai là sinh báo, ba là hậu báo.

Hiện báo nghĩa là có nghiệp thì ác đời này làm ra thì chính thân này hưởng chịu kết quả. Sinh báo nghĩa là có nghiệp thì ác đời này làm ra, tiếp ngay đời sau hưởng chịu kết quả. Hậu báo nghĩa là có nghiệp thì ác đã đời trước làm ra thì nhiều đời kiếp trong thì quá khứ, nhưng đến đời này hưởng chịu kết quả, hay nhiều đời kiếp trong thì về lại mọi hiện tượng mọi chịu.

Như vậy nếu thấy có kẻ đời này làm ác mà lại hưởng đời trước vì kết quả, là vì thì nghiệp trong thì quá khứ, thu được về sinh báo hay thu được hậu báo, đã có kết quả, nên trong hiện tại hiện tượng thì hiện tại, đâu phải hiện tại làm ác mà vui. Đời này nếu thấy trong thì hiện tại, có kẻ làm lành mà chịu khổ, là vì ác nghiệp trong thì quá khứ, thu được về sinh báo hay thu được hậu báo, đã có

kết quả, năng lực thiển nghịp trong đời hiện tại lại đang yếu kém, không thể trỗi khể, nên phải chịu khể, đâu phải hiện tại làm lành mà khể. Đoan chắc nhể vậy là vì hiện tại y như ng kể làm lành để các ngài ca tụng, để các ngài kính mến, nên biết vậy lại chắc chắn đón nhận quẻ báo an vui.

Như ng nay chúng con đã có ác nghịp thu được thì quá khể, nên Phật Bạt khuyên gạn thiển hể u, cùng nhau sám hối. -- Để các gạn thiển hể u, là lại toàn diện trong số đức độ. Vì vậy chúng con ngày nay chí thành mà quy y Phật, sám hối ác nghịp.

B2. SÁM HỐI TỤNG QUÁT VỀ ÁC NGHỊP

Đệ tử chúng con, kẻ tội vô thường cho đến ngày nay "tích chứa ác nghịp như cát sông Hằng, tạo ra tội lỗi tràn đầy quẻ dữ, vậy mà bề thân cũng như thể thân, không hề thấy giác cũng không tìm hiểu": Học làm năm thế nghịch tại sâu nặng: nghịp vô gián ngục. Học tạo cái tội của nhể t xiển đức: nghịp triệt thiển căn⁽³²⁾. Khinh chê lại Phật: nghịp phá đời thế a. Quy y rồi Tam bảo: nghịp phá chánh pháp.

Không tin tại phể các: tạo ra ác nghịp. Làm chân phể n chánh: nghịp của ngu si. Biết hiểu cha mẹ: nghịp của phể n

bồ i. Khinh mạn sớ trớ ơng: nghiếp cớ a vô l. Không thớt vớ i
bồ n: nghiếp cớ a bốt nghĩa. Phớ m vào bồ n thớt tám thớt trớ ng
tồ i: nghiếp hớ i thánh đớ o. Phớ m vào ngũ giớ i và bát quan trai:
 nghiếp phá trai giớ i. Không giớ năm thiên cùng vớ i bớ y loớ i
 cớ a tồ kheo giớ i: nghiếp thiớ u và phớ m quá nhiớ u giớ i hớ nh.
Phá luớ t tồ i gia: nghiếp phớ m đớ cớ nhồ bồ n nớ ng nhồ. Phớ m
 bớ tát giớ i: nghiếp thiớ u khớ năng thớt c hành thanh tồnh lớ i
Phớ t huớ n đớ. Làm các phớ ơng tiớ n trớ ơ c sau sinh lý: nghiếp
 làm nhồ bồ n phớ n hớ nh thanh tồnh. Hớ ng tháng không có sáu
 ngày ăn chay: nghiếp cớ a biớ ng nhác. Hớ ng năm không có ba
 tháng chay trớ ơng: nghiếp không tu hành mớ t cách liên tồ c ⁽³³⁾.
Không giớ toàn bớ ba ngàn oai nghi: nghiếp sớ ng không đúng
 chánh pháp Phớ t đớ y. Không giớ trớ n vớ n tám vớ n luớ t nghi:
 nghiếp phớ m rớ t nhiớ u tồ i lớ i chi tiớ t. Không giớ giớ i luớ t kớ m
 chớ thân miớ ng: nghiếp làm trớ ngớ i tuớ giác cớ a tâm. Bớ n mùa
 tám tiớ t thiớ u sớ tồ chớ: nghiếp lớ m tồ i lớ i ⁽³⁴⁾. Hành mớ ớ i sáu
 nghớ: nghiếp cớ a luớ t ác ⁽³⁵⁾. Tác hớ i chúng sinh: nghiếp không
 tồ tâm. Không thớ ơng không nghĩ: nghiếp không trớ c ớ n.
 Không nâng không đớ: nghiếp không cớ u giúp. Lòng giớ đớ
 kớ nghiếp không hóa đớ. Phân chia thân thù: nghiếp không
 bình đớ ng.

**Đam mê ngũ dục: nghiệp không siêu thoát. Đam mê ăn
mặc và nết xấu ao ham: nghiệp của hoang đãng. Tuổi trẻ phóng
túng: nghiệp thích theo dõi. Làm lành không thuần, rồi còn
hàng ng và quấy báo ba cõi: nghiệp làm chướng ngại cho sự giải
thoát.**

**Ác nghiệp như vậy vô lượng vô biên, ngày nay chúng con
chỉ thành phát lồ, hàng ng và mong mỏi phụng ng Phật Đà Phật pháp,
cùng với Thánh chúng, sám hối hết thảy.**

B3. LỜI NGUYỆN VÀ SỰ SÁM HỐI TRÊN

**Nguyện như công đức sám hối ác nghiệp đã được phát sinh
bởi các phiền não vô minh vân vân, mà ác nghiệp ấy tiêu tan tận
cội. Mong thế phật đức được phát sinh bởi sự sám hối này, thì
nguyện đời đời diệt tận ngũ nghịch, trừ ngu si mê. Bao nhiêu
ác nghiệp, mong có như có, như trên đã nói, từ nay sắp đi đến
ngày được ngai báu trang nghiêm, thế không tái phạm. Thế nên
liên tục mong thế thiện pháp giải thoát thanh tịnh. Nghiêm giữ
giới luật, kính giữ oai nghi, không khác như ng ngai báu qua
bức màn tịch diệt chiếu phao. Sáu ba la mốt, bốn vô lượng tâm, thì
đặt hàng đầu của các điều hành. Giữ định tu phật ngày càng
thêm sáng. Mau chóng hoàn thành bậc hai tầng bậc, tám**

mười tám ngàn phật, mười tám trí lực, bốn thân vô úy, ba niêm đãi bi, bốn đức thọ mạng lực, bốn thân diu trí, tám trăm tám mươi ngàn⁽³⁶⁾ cõi a đức Như lai. Phát nguyện như vậy, chúng con chí thành, đem công tính mạng Quy y đảnh lễ hết thảy chư Phật, nguyện xin các Ngài dủ lòng từ bi, hộ niệm chúng con.

B4. SÁM HẸI RIÊNG BIỆT VỚI ÁC NGHIỆP

Đầu tiên chúng con đã sám hối xong, một cách tổng quát, với các ác nghiệp. Bây giờ tiếp theo, chúng con nhắc nhắc sám hối riêng biệt với ác nghiệp này. Đầu ác nghiệp này, hoặc chung hoặc riêng, hoặc to hoặc nhỏ, hoặc nặng hoặc nhẹ, hoặc nói hoặc không, theo loại với nhau, nguyện tiêu diệt cả.

Sám hối riêng biệt là trước sám hối ba nghiệp cõi a thân, kể đó sám hối bốn nghiệp cõi a mệnh. Nhưng ác nghiệp khác cũng sẽ tuôn từ chí thành sám hối.

C1. SÁM HỒI BA ÁC NGHIỆP CỦA THÂN (CÓ 3D)

D1. SÁM HỒI ÁC NGHIỆP SÁT SINH

Đ1. LỜI NÓI ĐỀU (Lý Do Sám Hồi Sát Sinh Và Khẩn Báo Của Ác Nghiệp này)

Ba nghiệp của thân, sát hồi đều ng đều u. Trong kinh huân th, "t tha th mình cũng đ ví đ, đ đ ng gi t h i cũng đ ng đánh đ p" ⁽³⁷⁾. Vì l c m thú tuy khác v i ta, nh ng mà b n năng ham s ng s ch t thì v n đ ng nh t. N u xét cho k v các loài y, thì t vô th, t t c đã là cha m anh em bà con c a ta. Ch vì nghiệp l c làm y u t chính và y u t ph, mà ph i luân h i kh p c sáu n o, vào ch t ra s ng, bi n đ i thân hình, thay đ i qu báo, cho nên không còn nh n bi t đ c nhau. V y mà ngày nay chúng ta sát h i, nhai nu t th t h, thì th t th ng t n đ c T quá l m.

Vì v y Ph t đ y, đ c th c ph m khác, khi ăn v n nên t ng t ng nh ăn chính th t con mình trong th i đói khát, hu ng chỉ ăn nu t ngay chính cá th t ⁽³⁸⁾. Ph t còn đ y thêm, n u vì đ c l i mà gi t loài v t, ho c s đ ng ti n b y l i cá th t, c hai vi c đó đ u là ác nghiệp, sau khi ch t r i đ a ng c Gào thét.

Lời này cho thầy, giết cũng như ăn, ác quá sông sâu, tội bồng núi lớn. Như ng t vô th cho đến ngày nay, để t chúng con, vì không gặp được thiện hữu tri thức, nên ai cũng phạm tội sát hại. Nên trong kinh đã dạy như sau, cái tội sát hại làm cho con người sa vào địa ngục, cùng với người qu, chịu đ khổ ng khổ. Nếu sinh súc sinh, thì làm cạp beo, làm loài lang sói, làm cạp làm diều. Hoặc làm rắn độc, hay làm bò cạp, như ng th cùng loài, tính th ng độc đ; hoặc làm con chó ng, con hổ con gấu, con bị vân vân, tính th ng hãi sợ. Còn sinh loài người thì bị hai báo, một là làm bệnh, hai là chết yểu. Sát sinh ăn thịt đã có làm th khổ báo như vậy, cho nên chúng con chỉ thành khẩn cầu, sám hối nhiếp. y.

Đ2. Nguyên Nhân Và Phóng Tội N C a Ác Nghiệp Sát Sinh

Để t chúng con, kẻ t vô th cho đến ngày nay, tuy có tâm thức mà th ng ác đ, không có t bi: hoặc tham mà giết, hoặc giận hoặc ngu, hoặc vì kiêu ngạo, giết hại chúng sinh; giết bồng phóng tội, bồng sợ th nguy, rồi a n p th chú.

Đ3. Sám Hối Ác Nghiệp Sát Sinh

Hoặc phá ao hồ, hoặc đốn rừng rẫy, săn bắn chài lưới, đón gió phóng hỏa, hoặc phóng chim cõt, hay phóng chó săn, làm hại nhiều loài, tội lỗi như vậy, ngày nay chúng con xin sám hối cõ. Đốn củi đốn lưới, đốn hãm đốn máy⁽³⁹⁾ dùng xóc dùng chĩa, dùng cung dùng nỏ, như là dùng đao, dùng bốt dùng đâm, dùng bắn như ng loài chim bay thú chực⁽⁴⁰⁾. Dùng lưới dùng chài, dùng rọ dùng câu, mà vớt mà lọc như ng loài cá nòng, như các thỏ cá, ba ba giời đà, tôm hến cá trai, và bao nhiêu giởng sinh sống dưới nước. Làm cho hết thảy như ng loài dưới nước, trên đất trong không, hết chết như n trăn. Hoặc là nuôi gà, hay nuôi heo con, bò dê chó heo, các loài ng ng vớt⁽⁴¹⁾, dùng cung cõp bõp núc cõa mình, hoặc thuê kẻ khác làm thịt mà bán, khi ấy chúng chết a tít tiếng kêu bi thảm, lông cánh đã rụng, vẫy mãi đã rồi⁽⁴²⁾, thân đứt rời nhau, xương thịt tan tác. Rời lớt rời xé, rời mảnh rời cõt, sao dùng nỏ dùng nòng, bao nhiêu đau đớn dùng đao dùng thỏm thỏt, dùng đem trút vào như ng loài vô tội một cách ngang trái. Khoái khoét một chút, mùi vớt bao lăm, bốt quá cái lưới ba tấc mà thôi, như ng rời khỏi báo lộy đến muôn kiếp. Ác nghiệp như vậy, ngày nay chúng con chí thành sám hối, nguyện tiêu diệt cõ.

Kẻ thù vô thù cho đến ngày nay, đến thù chúng con đến ng bình đánh nhau, giao tranh biên giới, xông đến với nhau bằng hai chiến trận, sát hại lẫn nhau ⁽⁴³⁾. Địch thân mình giết, bỏo kẻ khác giết, nghe giết vui mừng. Làm nghề đến thù, nghề đao phẫn thù, phanh thây loài vật, chém chết kẻ khác, làm những ác nghiệp thật quá bất nhân. Buông thả cuộc sống, vùng những khí giới có lợi ích bén, múa những khí giới có mũi sắc nhọn ⁽⁴⁴⁾ mà chém mà đâm. Xô ngã hại hại, những chìm xuống nước, bít hang phá thù, lập bằng đến đá, cán bằng ngựa xe, đem đến sinh vật. Ác nghiệp như vậy vô lượng vô biên, ngày nay chúng con chỉ thành phát lộ, sám hối tội ác.

Kẻ thù vô thù cho đến ngày nay, đến thù chúng con phá thai phá trứng, thu hoạch đến trùng đến, sát hại chúng sinh. Khẩn đào đến đai, trồng trồng ruộng vườn, nuôi tằm nuôi thú, giết hại không ít. Đánh đến muỗi mòng, bằm cặn rặn rặn, đến khi đến quét ⁽⁴⁵⁾, mở ngòi tháo kênh, làm hại sinh vật một cách oan uổng. Ăn trái ăn hại, dùng thóc dùng gạo, dùng rau dùng rau ⁽⁴⁶⁾, làm hại sinh vật một cách vô lý. Đến các thú cũi, đến trên đèn nến, cháy các loài trùng. Lây nhiễm lây giết, không quy đến trộm cắp. Đến đến nước sôi, tưới tưới giết sâu kiến. Như vậy cho đến đi đến những nơi, bỏn cẩu đến gây thù hận làm tổn hại các loài như như

trong không trên đất. Cái biết phạm phu quá ngu tối, không hay không rõ. Ngày nay chúng con chí thành phát lồ, sám hối tội lỗi⁽⁴⁷⁾.

Kể từ vô thủy cho đến ngày nay, đất trời chúng con đã dùng roi gậy, gông gao khóa sọt, cùm to cùm chân, đè ép bẻ gãy, tra khảo đánh đòn, đánh đập quăng ném, sờ dẫm tay chân, đá nhào dẫm đập, bắt trời nhốt buồng, cúp nọc cọt cọt m, nhúng phồng tiến ác đồ thối nhũ vấy, làm khổ chúng sinh, ngày nay chúng con chí thành hối lộ ng vọng phụng Phật đà, Phật pháp Thánh chúng, sám hối tội lỗi.

Đ4. Lối Nguyện Và Lối Phụng Vong Sám Hối Trên

Nguyện như công đức chí thành sám hối ác nghiệp sát hại, mà mũi dùi kiêu đồ c thân kim cang, sống lâu không cùng. Bề hèn tâm lý giết n oán ghét, không còn từ từ ng tác hại giết chóc. Đồi với chúng sinh, đồ c cái lòng thối ng coi như con mồi. Thấy ai nguy khổn, tai nạn cấp bách, không tiếc tính mạng, tìm cách cứu giúp, sau đó còn nói chánh pháp cho họ. Làm cho ai nấy thấy hình thấy bóng đều đồ c an lạc, nghe tiếng nghe danh sợ hãi không còn.

**Chúng con chí thành đem công tính mạng Quy y đấng nhĩ hĩt
thuyết chơn Phật:**

Nam mô Tỳ Lô Giá Na Phật,

Nam mô Bồ n Sĩ Thích Ca Mâu Ni Phật,

Nam mô A Di Đà Phật,

Nam mô Di Lặc Phật,

Nam mô Long Chơn ng Thập ng Tôn Vô ng Phật,

Nam mô Long Tĩ Tĩ Vĩ ng Phật,

Nam mô Bồ o Thĩ ng Phật,

Nam mô Giác Hoa Đĩnh Tĩ Tĩ Vĩ ng Phật,

Nam mô Ca Sa Tràng Phật,

Nam mô Sĩ Tĩ Hĩ ng Phật,

Nam mô Văn Thù Sĩ Lĩ Bĩ Tát,

Nam mô Phĩ Hiĩn Bĩ Tát,

Nam mô Đĩ Thĩ Chí Bĩ Tát,

Nam mô Đĩ Tĩ ng Bĩ Tát,

Nam mô Đĩ Trang Nghiêm Bĩ Tát,

Nam mô Quan Tĩ Tĩ Bĩ Tát.

D2. SÁM HAI ÁC NGHIỆP TRẠM CẤP

Đ1. Lời Nói Đầu

(Định Nghĩa Trạm Cấp Và Khó Báo Cấp Ác Nghiệp Đây)

Định là Phát triển, lời sám hối tội, và nghiệp phạm trạm cấp.
Trong kinh huân thiện, vật thu được khác, khác gìn giữ, và vật nhàn nhã, dẫu một ngày một hay một chỉ một lá, không cho thì không được lấy, huống chi lên trạm. Nhưng vì con người chỉ thấy cái lợi ngay trước mắt, cho nên đã dùng hết cách mà lấy một cách vô đạo, làm cho tội nghiệp lại phải chịu khổ báo cấp ác nghiệp này. Do đó trong kinh đã nói như sau, cái tội phạm trạm cấp làm cho con người sa vào địa ngục cùng với người quỉ, chịu mãi thế gian khổ. Nếu sinh súc sinh thì làm trâu bò, làm ngựa lừa cày, nhưng thế cùng loài⁽⁴⁸⁾, dẫu hết sức mình, dẫu có máu thịt mà trả nợ cũ. Nếu sinh loài người, phải làm tôi tớ cho bao kẻ khác, áo không kín thân, cơm không đầy miệng, nghèo nàn khổ nên, làm sống con người chỉ hơn một chút. Ác nghiệp phạm trạm cấp đã có làm thế khổ báo như vậy, ngày nay chúng con chí thành phát nguyện, khổ nên cầu sám hối.

Đ2. Sám Hội Ác Nghiệp Trộm Cướp

Đầu tiên chúng con, kẻ tội vô thối cho đến ngày nay, cướp trộm tài sản vàng ngọc của người, bằng cách hoặc dùng khí giới cướp đoạt, hoặc dùng sức lực ép buộc mà lấy. Hoặc công oai, hoặc mạnh mẽ, hoặc dùng mưu kế, ép buộc người thiến, nuốt nuốt của hối lộ, bằng thành công - vì lý do này, thân bị pháp luật. Dung túng cướp dâm dục cai trị bất chính, lãnh của lo lót. Lén công lợi ích, đoạt lấy công. Làm hối lộ này để hối lộ khác, làm hối lộ khác để hối lộ này. Cướp xén của người để tội lỗi mình. Miệng tuy nói cho, lòng lại keo lén. Trộm thuộm nông nghiệp, cướp thuộm thối nát mãi. Vì tội qua đò, không trả phí. Giữ riêng thu công, lén giữ công đức. Ác nghiệp như vậy, ngày nay chúng con chí thành phát lồ, sám hối tội lỗi.

Kẻ tội vô thối cho đến ngày nay, đầu tiên chúng con cướp trộm để vật của Phật Pháp Tăng. Vì tội của kinh tạng, vật của chùa tháp, vật để cúng hiến cúng cho Tăng thối nát, vật mưu lợi hiến cúng cho Tăng bần phẫn, mà lấy lén lút, hay sàm dâm lừa dối, hoặc công thối, mạnh mẽ mà không trả. Hoặc mạnh mẽ cho mình, hoặc mạnh mẽ cho người, hoặc lợi trao đổi, như nợ không hoàn, hay quên mất đi. Phân phối xâu dâm, mất cách lén lén, vật của Tam bảo. Lấy vật Tăng chúng, thóc gạo cúng dường, mưu lợi để

tội ng giếm, rau củ trái hột, tìn lả tre gỏi, tội thao phan lũng, hủng hoa dũu đèn, mủc lòng tùy ý, lỹ dùng cho mình, hoả c đem cho ngườ i. Hoả c trích hoa quố củ a ngườ i cúng Phỏ t, dùng vủ t tăng man⁽⁴⁹⁾. Nhân củ a Tam bủ o mà tủ lủ i riêng. Ác nghiếp nhủ vủ y, vô lủ ng vô biên, ngày nay chúng con tầm quí phát lủ sám hủ i tủ t củ .

Kủ tủ vô thủ cho đủn ngày nay, đủ tủ chúng con đủ i vủ i nhủ ng ngườ i chu toàn cho mình⁽⁵⁰⁾ nhủ bủ n nhủ thủ y, tăng chúng đủ ng hủ c, cha mủ anh em, bà con nủ i ngoườ i, sủ ng chung lủ chung, mà đủ củ n dùng, nhiể u cũng nhủ ít, đủ u lủ a đủ i nhau. Đủ i vủ i làng xóm gủ n gủ i vủ i nhau, đủ i rào xê vách, lủ n đủ t nhà ngườ i, đủ i nêu đủ i mủ c, bủ t ngườ i củ p củ a, chiể m đoỏ t ruủ ng vủ n. Mủ n củ viủ c công mà mủ u lủ i riêng, chiể m đoỏ t dinh thủ thủ ng đủ m củ a ngườ i, chiể m luôn nhủ ng chủ chủ t chủ a đủ vủ t. Ác nghiếp nhủ vủ y, ngày nay chúng con chí thành phát lủ , sám hủ i tủ t củ .

Kủ tủ vô thủ cho đủn ngày nay, đủ tủ chúng con đánh thành phá nủ c, đủ t làng phá rào, trủ m bán lủ ng dân, đủ tủ tủ ngườ i. Ép uủ ng vô tủ i, khiể n hủ thân chủ t, máu vủ y gủ m đao, hoả c bủ đầy giam, gia sủ n thân nhân tan tác tủ t củ , nhủ ng kủ xủ ng thủ t sủ ng mà xa nhau, kủ bủ c ngườ i nam, sủ ng chủ t

cách tuyệt. Ác nghiệp như vậy, vô lượng vô biên, ngày nay chúng con sám hối tội lỗi.

Kính vô thường cho đến ngày nay, kính chúng con đi buôn ngỗ nghịch, lãnh giao hàng hóa⁽⁵¹⁾, lập hàng đồ ng quán mua bán đồ đạc, vậy mà sống đồ ng cân như đồ u non, cật bặt thối nát, gian xảo phân thù, lừa dối khuê cấp⁽⁵²⁾, tráo xu đồ i tội, dùng ngỗ n đồ t dài, gian trá đồ cách, cẩu lộng mỵ may. Ác nghiệp như vậy, ngày nay chúng con chí thành phát lồ, sám hối tội lỗi.

Kính vô thường cho đến ngày nay, kính chúng con xoi tọc ng khoét vách, chèn đồ ng cẩu p cẩu a. Cẩu p giết vñ lộng, phò lòng sai hñ. Ngoài mọt lừa dối, trong ý mọt u toan. Phi lý lñ đồ t vọt cẩu a quố thñ, vọt cẩu a cẩu m thú, vọt cẩu a bñ loài⁽⁵³⁾. Mọt n việc bói tọc ng chiếm đồ t cẩu a ngỗ i. Như vậy cho đến lỵ lỵ cẩu lộng, cẩu mà gian ác, cẩu muñ cho nhiñ, cẩu không biệ t chán, cũng không biệ t đồ. Ác nghiệp như vậy vô lượng vô biên, không thể kể hết.

Ngày nay chúng con chí thành hñ ng vọt mọt i phò ng Phọt đà, Phọt pháp Thánh chúng, sám hối hết thảy.

Đ3. Lời Nguyễn Văn Sám Hối Trên

Nguyễn Văn công đức sám hối trộm cắp, mà mọi đời kiếp được lòng người ý, mà ra bảy tháng trên bảy châu nước. Y phước tốt nhất, thóc phẩm tốt nhất, được phẩm đức, tùy ý muốn gì là có được ngay. Không ai còn có ý tưởng trộm cắp. Ai cũng ít muốn, ai cũng biết đủ, không ham mê, cũng chẳng ô nhiễm. Ông thích hiện tượng, tu hành chu cấp. Đuổi mất tư ý, bỏ đi như bỏ nước mỗi nước mình. Hối hận công đức Nguyễn hoàn thành thí dụ.

D3. SÁM HỐI ÁC NGHIỆP DÂM DỤC

Đ1. Lời Nói Đu

(Nói Khỏi Cửa Ái Dục Và Khỏi Báo Cửa Ác Nghiệp Dâm Dục)

Đó là chúng con lời sám hối tội, và nghiệp ái dục. Trong kinh đã nói, chỉ vì ái dục mà bao nhiêu người bị khổ trong nước ngu si ám chướng, bị chìm trong biển sinh tử thế gian, không biết không thể tìm đường thoát khỏi. Chính vì ngũ dục mà tạo vô thường cho đến ngày nay, hết thế chúng sinh luân hồi sinh tử. Hết thế chúng sinh, trong bao đời kiếp, nếu chỉ tập trung lời, hơn núi Phú la cửa thành Vô lượng xá, số đã dùng

nhân nhân c b n bi n, máu đã đổ ra l i còn h n nhi u, cha m anh em, bà con n i ngo i, than khóc lúc chết, nhân c m t đổ ra nhân nhân c b n bi n. Vì lý do này, trong kinh đã nói, h có ái d c là có sinh t , ái d c mà h t là h t sinh t . Vì v y mà bi t, căn b n sinh t chính là ái d c. Cũng chính vì v y, trong kinh đã nói, ác nghi p dâm d c làm cho con ng i sa đ a đ a ng c cùng v i ng qu , ch u đ th ng kh . N u sinh súc sinh, thì ph i làm thân b câu chim s , hay chim uyên i ng. Sinh trong loài ng i, v con b t chính, bà con b t thu n. Ác nghi p dâm d c đã có l m th kh báo nh v y, ngày nay chúng con chí thành phát l , kh n c u sám h i.

Đ2. Sám H i Ác Nghi p Dâm D c

Đ t chúng con k t vô th cho đ n ngày nay, tr m c i p v chính v h u c a ng i, chi m đo t qu ph con gái k khác, xâm ph m phá ho i trình ti t c a h . Làm cho đ b n các t kheo ni, phá cho h h ng ph n h nh c a ng i, c ng b c hãm hi p m t cách b t l i ng. Ý nghĩ v n đ c, m t nhìn b t chính, l i nói đùa c t. Làm cho s nh c gia đình c a ng i, v y cho đ b n ti ng t t k khác. Làm chuy n đ b n đ i v i

năm loài đàn ông bất thỉn. Ác nghiệp như vậy vô lượng vô biên, ngày nay chúng con chí thành phát lồ, sám hối tột cùng.

Đ3. Lời Nguyện Vĩ Đại Sám Hối Trên

Nguyện như công đức sám hối thâm diệu, mà mới đi kiêu, tự nhiên hóa sinh, không do thai mẹ. Sách sáng tinh khiết, tột cùng hào quang minh. Giác quan tinh anh, thông minh lanh lẹ. Ý thức ân ái in như gông cùm. Thuyết triết cảnh trên chơn là đạo thuât. Đợi với ngũ đức như tột thoát ly, đến nơi trong mộng cũng không lòng tà. Yêu tột cùng trong, cõi hời hợt ngoài, vĩnh viễn không còn lay động đức nết.

Sám hối phát nguyện hoàn tột cùng rồi, chúng con như tâm đem công tính mộng quy y đức như là mẹ của pháp Tam bảo.

C2. SÁM HỐI 4 ÁC NGHIỆP CỦA MIẾNG (CÓ 6D)

D1. LỜI NÓI ĐU (KHÔNG BÁO ÁC NGHIỆP CỦA MIẾNG)

Đó là chúng con sám hối ba thức của thân nghiệp rồi, bây giờ tuấn tể sám hối bốn thức ác nghiệp của miệng.

Trong kinh huân th, ác nghiệp của miêng làm cho con
người sa đọa địa ngục, cùng với nghiệp qu, chầu đạ thng kh.
Nếu sinh súc sinh, phải làm cú mèo, tiếng kêu của nó ai nghe
cũng ghét. Sinh trong loài người, thì hời trong miêng luôn luôn
hôi thúi, nói ra điếu gì cũng không ai tin; thân quyên bít hòa,
hay tranh hay cãi. Ác nghiệp của miêng đã có lắm th kh báo
nh v, ngày nay chúng con chí thành quy y đnh l Tam b o
sám hối h t th y.

D2. SÁM HỜI ÁC NGHIỆP NÓI THÔ ÁC

Đ t chúng con, k t vô th cho đ n ngày nay, vì nói thô
ác, mà với toàn b l c đ o t sinh, chúng con đã t o đ th t i
l i: Nói năng thô đ , l i tiếng ngang b o, không k tôn ti, quen
l sang hèn. M t chút ph t ý, t c thì gi n đ , m ng nhi c ch i
r a, t p nh p nham nh , đ b n hung ác, không thi u đi u
nào. Làm cho đ i ph ng ng m h n su t đ i, liên h a k t thù,
không bao gi ng ng. L i còn oán trách tr i đ t qu th n, ch
trích hi n thánh, vu kh ng l ng thi n. Ác kh u nh v y t i l i
vô l ng, ngày nay chúng con chí thành phát l , sám hối t t c .

**D3. SÁM HỒI ÁC NGHIỆP NÓI DỐI TRÁ
NG (CÓ 2D)**

**Đ1. Sám Hồi Ác Nghiệp Nói Dối Trá
Ng**

Đó tui chúng con, kẻ tui vô thui cho đến ngày nay, vì nói dối trá mà đã gây ra đủ thui tui lòi, với cái ý thui c hy vọng danh dui, mưu cũi quyên lòi: Cũi giũi tình thui t, biễn trá trăm cách, trong lòng đen tui, ngoài mặt dui dày. Chui có nói không, chui không bũi có. Thui nói không thui y, không thui y nói thui y. Nghe nói không nghe, không nghe nói nghe. Biễn nói không biễn, không biễn nói biễn. Làm nói không làm, không làm nói làm. Dối trá hiễn thánh, lòi a dũi o thui nhân. Thui m chí cha con, vua tôi bũi ng hũi u, thân thích quyên thuũi c, nói cũng không thui t. Làm cho kẻ khác lũi m tin đến nũi tan nhà mũi t nũi c.

**Đ2. Sám Hồi Ác Nghiệp Nói Dối Trá
Lũi n**

Hoũi c mũi n yêu thuũi t mà tui tán mình, rũi ng đã thành tũi u biễn thui thiễn đũi nh, biễn thui không đũi nh, phép đũi m hũi i thui ⁽⁵⁴⁾ mũi i sáu hành tũi ng ⁽⁵⁵⁾. Đũi c quũi Dũi lũi u cho đến La hán. Đũi c quũi Duyên giác, Bũi tát bũi t thoái. Trũi i đến rũi ng đến, thui n

đến quở đến, gió xoáy đến t linh⁽⁵⁶⁾ đến đến ch ta. Bày đến u kỳ đến mê học quở n chúng, ý c u kính tr ng, hi n dâng đến ăn, đến m c đến n m, cùng v i d c ph m. V ng ngôn nh v y t i l i vô l ng, ngày nay chúng con chí thành phát l , sám h i t t c .

D4. SÁM H I ÁC NGHI P NÓI THÊU D T

Đ t chúng con, k t vô th cho đến ngày nay, vì nói thêu d t mà đã gây ra đến th t i l i: L i ti ng văn hoa, bút m c di m l . Đi m tô đến u l i, trau chu t v i c trái. Khéo t o khúc hát say tình nh t chí. Hình dung yêu ki u, bi u l dâm thái. Làm cho nh ng k tâm chí bình th ng hay quá th p kém, ph i lo n tâm t , ph i h ng chí khí, đam mê t u s c, h t bi t quay l i.

Ho c không k m ch thù riêng c a mình, mà b m t đi cái v i c phê phán m t cách công minh. D u cho ng i ta th t là trung th n, th t là hi u t , có k đích xác chí sĩ hi n nhân, mình v n vi t bài, vi t c sách v , l i d ng văn ch ng vu kh ng xuyên t c, h u th coi đến c, l m t ng là đúng, khi n nh ng ng i này su i vàng oan c, không cách bi n b ch. ng nh v y t i l i vô l ng, ngày nay chúng con chí thành phát l , sám h i t t c .

D5. SÁM HAI ÁC NGHIỆP NÓI HAI LỜI

Đó là chúng con, kẻ tội vô thường cho đến ngày nay, vì nói hai lời mà đã gây ra đời khổ đau: Trách mắng tán dỗi người, sau lưng chê trích, xéo trá trảm chiếu. Đến với người này nói xấu người kia, đến với người kia nói xấu người này, với cái ý thức chèn ép hạ thấp mình, bắt kẻ khác hạ. Dèm pha cất ý ly gián vua tôi, vu khống chê tâm phá báng người thiện. Làm cho vua tôi nghi kỵ lẫn nhau, cha con bất hòa, vợ chồng cách biệt, thân thích xa nhau, bạn bè thù ghét, nghĩa bạn cũng tuyệt.

Ly gián đến nỗi thù địch hai nước hễ gặp liền minh, cất đao giao hảo, liền kết căm thù, liền minh quân sát hại dân chúng. Người thiện như vậy tội lỗi vô lượng, ngày nay chúng con chí thành hối lỗi và mong Phật Đà, Phật pháp Thánh chúng, phát lòng khoan cưu sám hối tội lỗi.

D6. LỜI NGUYỆN VỚI SÁM HAI 4 ÁC NGHIỆP CỦA MIỀN

Nguyện nhờ công đức sám hối bốn tội ác nghiệp của miền, mà mong đời kiếp, đời tám âm thanh, đời bốn biên tài. Phát ngôn toàn thể lời nói hòa hợp, lời nói lợi ích. Tiếng nói thanh nhã, ai cũng thích nghe. Biết rõ sinh ngã, thành ngã tức

nghe của các địa phương. Nói ra điều gì thì cũng thích hợp thời cơ trình bày, làm cho người nghe lý giải tức khắc, và tất cả người nghe và của khắp phạm phủ, nhập vào hàng ngũ của các thánh giả, mặt sáng con mắt tuệ giác thanh tịnh. Sám hối phát nguyện và khấn nguyện rồi, chúng con nhứt tâm, đem công tính mạng Quy y đảnh lễ thọ trì Tam bảo.

C3. SÁM HỐI ÁC NGHIỆP CỦA CẢ CĂN (CÓ 2D)

D1. SÁM HỐI ÁC NGHIỆP CỦA SÁU CĂN

Sám hối thân nguyện và khấn nguyện rồi, bây giờ tiếp theo, chúng con chí thành, tuôn tể sám hối và nguyện ác nghiệp đã được phát sinh bởi sáu giác quan.

Đầu tiên chúng con, kể từ vô thủy cho đến ngày nay, mặt mũi màu sắc làm cho mê hoặc: ưa thích đen vàng, hồng xanh đỏ tía⁽⁵⁷⁾, hay thọ thọ ngũ sắc, cùng thọ trang sức, quý mà lại đẹp. Họ thích hình tượng cao thấp trắng đen của trai của gái, thích những dáng đẹp tùy theo kiểu diễm, từ đó phát sinh ý tưởng bất chính.

Tai tham tiếng hay, tiếng căn bản như tiếng trong thanh nhạc⁽⁵⁸⁾, tiếng của giây đàn, tiếng của tiếng sáo, tiếng của âm

nhạc, tiếng chuông hát ca. Họ thích âm thanh con trai con gái, thích cái gì nghe điếu nói năng khóc cười, thế đó phát sinh ý tưởng bặt chính. Mũi khoái hơi thơm, hơi của danh hương, loài như nhụy ng thơm trầm hương đàn hương, long hương xuyến hương, uất kim tô hợp, thế đó phát sinh ý tưởng bặt chính. Lưỡi ham mùi ngon, thịt ngọt béo, máu thịt sinh vật, nuôi dưỡng cội thân⁽⁵⁹⁾, bệ thêm gốc rễ, thế đó phát sinh ý tưởng bặt chính.

Thân là hoa, gấm dệt năm màu, gấm thêu năm sắc, là giây sa trun, mũi thơm mơn lán, đằm đằm đeo rực rỡ hoa lá, đẹp bực bội, thế đó phát sinh ý tưởng bặt chính.

Ý thì làm thế thế tưởng thác loạn, gặp gì cũng nghĩ, trái với chánh pháp. Vì sáu căn này, ác nghiệp tạo ra quả thật vô lường. Ngày nay chúng con chỉ thành hương vị phẩm phụng thờ Phật, Phật pháp Thánh chúng, sám hối tội lỗi.

D2. LỜI NGUYỆN VÀ SẴN SÁM HẸI NÀY

Nguyện như công đức sám hối vô lượng, làm cho mặt mày thanh tịnh rõ ràng pháp thân thanh tịnh của chúng ta phẩm phụng thờ Phật Bồ tát, thảy mà siêu việt ý niệm hai tướng⁽⁶⁰⁾. Nguyện như công đức sám hối vô tận, làm cho tai mắt thanh tịnh nghe chánh pháp phẩm phụng thờ Phật hiển thánh tuyên thuyết, nghe mà

phụng hành y như pháp này. Như vậy công đức sám hối và mũi, làm cho mũi này thanh tịnh ngửi cái hương đã nhập pháp tánh của cõi Hằng hà tích, hết cả hôi thối thu được chuyển sinh tử. Như vậy công đức sám hối và mắt, làm cho mắt này thanh tịnh ngắm mùi và của sự vui mừng khi gặp chánh pháp, cùng với mùi và của sự đẹp ý trong cõi thiên đàng, không còn ham thích mùi và máu thịt của các sinh vật.

Như vậy công đức sám hối và thân, làm cho thân này mặc áo Nhẫn lai, khoác giáp như nham cừu, không gì vô úy, ngửi hương thơm không. Như vậy công đức sám hối và ý, làm cho ý đó thành tựu thanh tịnh, quán tri tuệ minh, thâm quán bốn thế siêu việt được như tất cả thanh tịnh và thanh nghĩa đẹp, và nên được tu giác ngộ tiến đến sinh mà lại nhập vào dòng nước pháp tánh, làm cho tu giác tăng sáng hiển lên trong tâm niệm, phát hiện tu giác "đời vô sinh như vậy" của đức Nhẫn lai.

Phát đời như vậy rồi, chúng con như tâm đem công tính mừng Quy y đến như thế này Tam bảo.

PHÁT NGUYỆN HỒI HỮU NG TỔNG KẾT HỒI HỮU NG

Tôi trước đây, đã sám hối xong các phiền não chướng ngại, các ác nghiệp chướng ngại, trong đó bao gồm tội lỗi xuất tỳ ba nghiệp sáu căn, tôi sám hối xong các khố báo chướng ngại, bao quát tất cả bốn loài sáu nẻo. Bây giờ tuân thủ phát nguyện hồi hối.

Đó là chúng con, nguyện đem công đức sám hối ba chướng ngại, hồi hối tất cả, hiến cho hết thảy mọi loài chúng sinh, cùng nhau sám hối.

PHÁT NGUYỆN ĐỐI C BỊT

Cầu nguyện chúng con, cùng với chúng sinh, ngay trong đời này, thân tâm an lạc; ba tai tám nạn, nhàn nhã không phải cát tường như ý thì tiêu tan cả; ăn mặc không thiếu, chánh tín Tam bảo. Bởi thân này rồi thì nguyện vẫn sinh thọ giữ gìn Cốc lạc, đích thân bá kiến, tôi đem công đức hộ pháp Phật Di Đà, đem công đức Ngài thọ ký. Trong thì lại thì nguyện thọ pháp Di Lạc Thọ

tôn, nghe đức chánh pháp của Ngài giảng dạy, rồi còn y theo sự giảng dạy tinh tiến tu tập⁽⁹²⁾.

Là người nguyện chúng con cùng với chúng sinh, tất cả đời kiếp, tất cả nơi chốn, thời gian gặp quí chúa hồng thánh Tam bảo, không sinh gia đình nghèo đói tà giáo. Chúng con là người nguyện, tất cả đời kiếp, tất cả nơi chốn, hoa sen hóa sinh, dòng họ cao thượng, yên ổn vui vẻ, cảm áo tứ thân. Chúng con là người nguyện, tất cả đời kiếp, tất cả nơi chốn, nhân từ trung hậu, đem tâm bình đẳng cứu giúp tất cả, không mong một niềm chướng đời tác hại. Chúng con là người nguyện, tất cả đời kiếp, tất cả nơi chốn, thời gian đức Phật bị hại niềm, chướng ma oán, cảm hóa nghèo đói, đức cùng Bồ tát sáng chung một chỗ, tâm chí bất dời liên tục không ngừng. Chúng con là người nguyện tất cả đời kiếp, tất cả nơi chốn, rằng rằng Phật pháp, hoạt động đời thế, phân thân vô số hóa độ mọi người, thời gian đến đời tràn, không còn thoái chuyển.

PHÁT NGUYỆN ĐỒNG NHẤT

Như các đức Phật, các vị Bồ tát, đã phát nguyện, đã tu phước trí, đã làm hạnh hồng, ngày nay chúng con cũng hạnh như

vô y, mà phát thọ nguy nan, mà tu phước trí, mà làm hạnh hạnh. Không gian đâu hạnh, chúng sinh đâu hạnh, hạnh nghiệp đâu hạnh, phiền não đâu hạnh, sẽ phát thọ nguy nan, sẽ tu phước trí, sẽ làm hạnh hạnh chúng con thọ cội, cũng không bao giờ có thể cùng tận.

Phát nguy nan hạnh hạnh hoàn tất rồi, chúng con chỉ thành Quy y đảnh lễ thọ trì Tam bảo.

HAI HẠNG

Bồ câu ái dục
sóng gió ngàn trùng,
đời đời không ngừng
sâu thẳm vô tận,
muôn câu giờ thoát
khỏi luân hồi,
còn phước đức
niệm Phật Di Đà ⁽²¹⁾.

Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới, đấng đấng, A Di Đà Phật.

Nam mô A Di Đà Phật (30 tiếng là ít nhất)

Nam mô Quan Thế Âm Bồ Tát (3 tiếng là ít nhất)

Nam mô Đấng Thế Chí Bồ Tát (3 tiếng là ít nhất)

Nam mô Thanh Tịnh Đấng Hối Chúng Bồ Tát (3 tiếng là ít nhất)

**Chí tâm đảnh lễ Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Thích Ca Mâu Ni
Phật, và bốn vị chủ dạy pháp môn Tịnh Độ (1 lần).**

**Chí tâm đảnh lễ Nam mô Các bậc giáo chủ A Di Đà Phật, và đức
số tiếp dẫn vĩnh sinh Tịnh Độ (1 lần).**

Chí tâm đảnh lễ Nam mô Quan Thế Âm Bồ Tát (1 lần).

Chí tâm đảnh lễ Nam mô Đấng Thế Chí Bồ Tát (1 lần).

**Chí tâm đảnh lễ Nam mô Thanh Tịnh Đấng Hối Chúng Bồ Tát (1
lần).**

**Chúng con trì niệm
danh hiệu chân thật
đầy đủ công đức
của Phật Di Đà,
xin Phật từ bi
nhiếp thọ chúng con,
chứng minh chúng con
sám hối phát nguyện:**

Bao nhiêu ác nghiệp
chúng con đã làm,
đều bị vô thường
nhập tham sân si,
đồng thân miệng ý
mà phát sinh ra,
ngày nay chúng con
xin sám hối cả.
Nguyện cầu chúng con
trong lúc gần chết,
khỏi có tội lỗi
mới thì trở ngại,
trước tiếp nhìn thấy
đức Phật Di Đà,
tức khắc vãng sinh
thời giờ Cực lạc.
Bao nhiêu thiện căn
do chúng con làm,
bao gồm pháp hạnh
sám hối hôm nay,
đều đem hối hận

hết thảy chúng sinh,
nguyên cớ pháp giới
hết thảy chúng sinh,
cùng đấng c vang sinh
thể giới cõi Cốc cốc.

Bài kinh Tinh túy của đời bát nhã: Quán tưởng đời bất tất đã đi vào Bát nhã ba la mật đa sâu xa, soi thấy năm uẩn đều không, vượt mọi khó khăn. Ngài nói, tôn giáo Thuần, sắc tướng khác không, không tướng khác sắc; sắc tướng là không, không tướng là sắc. Thế tướng hành tướng cũng đều như vậy. Tôn giáo Thuần, Không ý của các pháp không sinh không diệt, không dục không sở, không thêm không bớt. Thế nên trong Không không sắc tướng tướng hành tướng, không nhãn nhĩ thị thiệt thân ý, không sắc thanh hương vị xúc pháp, không nhãn giới cho đến không ý thức giới, không vô minh và sở diệt tận của vô minh, cho đến không lão tử và sở diệt tận của lão tử, không khổ tập diệt đạo, không quán trí, không thế đạo, vì không thế đạo gì cả. Bất tất vì y theo Bát nhã ba la mật đa nên tâm không bị chấp tướng ngã, vì không bị chấp tướng ngã nên không khiếm sở, siêu thoát mọi tướng tướng thác loạn, cứu cánh niết bàn. Phật Đà có ba thì gian vì y

theo Bát nhã ba la mật đa nên đức vô tướng bồ đề. Do đó mà bài tụng Bát nhã ba la mật đa là bài chú rớt thốn đi u: bài chú rớt sáng chói, bài chú tể tướng, bài chú tuyệt bực mà đức bồ đề, trừ đức hết thảy khổ não, chướng thối, không hại ngại. Nên tôi nói chú Bát nhã ba la đa. Ngài liền nói chú này: Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề, tát bà ha ⁽²²⁾.

Nguyện cầu diệt trừ
 ba tướng chướng ngại,
 trong đó căn bản
 là trừ phiền não,
 nguyện đức tu giác
 lý giải chướng thối,
 nguyện cầu tể tướng
 và sự trừ ngại
 cầu tể tướng này
 hay diệt trừ hết,
 đức đức tướng hành
 hạnh nguyện bồ tát.

(Đón đây, nếu cầu an hay cầu siêu cho ai, thì tác bạch rõ tên mình, cầu cho người tên gì, cầu mục đích nào. Đãi khải, đảnh tên , nguyện đem công đức bái sám theo văn Thuyết sám này hồi hướng cho đức thân tâm an lạc hay đức vãng sinh Tịnh Độ).

**Chư thiên, A Tu La,
và đức xoa vân vân,
ai đến nghe Phật pháp,
tất cả hãy hết lòng
hồi trì Phật pháp này,
làm cho trường thọ mãi,
bằng cách thọ trì tinh tiến
thực hành lời Phật dạy.
Như người nghe Phật pháp
cùng nhau đến nơi đây,
học trên mặt đất,
học trong không gian,
vì thế gọi là loài người
hãy thọ trì hành thiền,
bản thân thì ngày đêm
sống đúng với Phật pháp.**

Nguyện cầu mọi thế giới
luôn luôn được yên ổn,
bằng cách phước và trí
đều đem làm lợi ích,
đủ bao nhiêu việc nghiếp
đều được tiêu tan cả,
siêu thoát mọi khổ đau
quí quý đời niết bàn.
Hãy xoa khắp cõi thế
bằng hạnh phúc liêu tểng giới,
lợi ích cho cõi thế
bằng y phước thiện đĩnh,
rực rỡ trang điểm cõi người
bằng bông hoa tu giác,
thì bất cứ đâu
cũng thành được an lạc.

Tỳ quy y Phật, xin nguyện chúng sinh, theo đạo cả, phát
lòng vô thối ng (1 lý).

Tỳ quy y Pháp, xin nguyện chúng sinh, thọ u rõ kinh tạng, trí tuệ như biển (1 lần).

Tỳ quy y Tăng, xin nguyện chúng sinh, thọ ng lý đời chúng, hết thảy không ngại (1 lần).

**VĂN
TH ̣ Y SÁM PHÁP**

QUY ̣ N H ̣



KHAI KINH

(Mười người đi đầu chỉnh tề đứng trước Tam Bô một niệm)

Chân Ngôn làm sách ngoi cớ nh:

Án lam (7 lần).

Chân Ngôn làm sách thân miêng ý:

**Án sa phồ bà phồ, thuồ t đà sa phồ, đồ t ma sa phồ, bà phồ thuồ t
đồ hám** (3 lần).

Hồ ng thồ m giồ giồ i,

Thiồ n đồ nh, tuồ giác,

Hồ ng thồ m giồ i thoát,

Cùng vồ i hồ ng thồ m

Giồ i thoát thồ y biồ t,

Làm thành đài mây

Chói sáng rực rỡ,

Bồ a khồ p pháp giồ i,

Hiồ n cúng mồ i phồ ng

Các đồ ng Vô thồ ng,

Xồ ng vồ i tồ tánh

**Làm mọi việc Phật,
Xông xả p chúng sinh
Phát tâm Bồ đề,
Thoát khỏi vòng nghiệp,
Thành vô thỉ vô ng giác.**

Nam mô Hộ pháp Cúng Dâng Bồ Tát ma ha tát (3 lần).

**Đời tôi đời bi thảm nỗi chúng sinh,
Đời họ đời khổ đau muôn loài,
Hào quang diệu tu pháp dùng trang nghiêm,
Chúng con chí thành quy y đảnh lễ.
Phật vui chúng con tánh vốn thanh tịnh,
Nên sớm cội mạng thọ tột bất diệt;
Nhập nhập viên ngộ cội nhĩn vui nhau,
Thập pháp pháp chơn Phật nhập nhĩn nãi con,
Thân con nhĩn trổ cội thập pháp pháp chơn Phật,
Con đem đảnh u mốt lý sát chân Phật.**

**Chí tâm đảnh lễ: Nam mô tôn hù không, biện pháp giời, quá
hiện vui lai, thập pháp pháp chơn Phật, Tôn pháp, Hiện thánh tăng,
thập pháp trú Tam bảo (1 lần).**

**Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Ta Bà giáo chủ, Bồ n Sĩ Thích Ca
Mâu Ni Phật, Đấng lai Di lạc tôn phật, Đấng Trí Văn Thù Sĩ
Lợi Bồ Tát, Đấng Hộ nh Phật Hộ n Bồ Tát, Linh Sơn Hộ i Thế
Phật Bồ tát (1 lạy).**

**Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tây phước ng Cúc Lạc thế gi, Đấng
Tổ Đấng Bi A Di Đà Phật, Đấng bi Quan Thế Âm bồ tát, Đấng Lạc
Đấng Thế Chí Bồ Tát, Thanh Tịnh Đấng Hộ i Chúng Bồ Tát (1 lạy).**

Giết nết ác trong sạch

Đu sạch đấng chi,

Rời thế mạt c

Toàn cõi tam thiên,

Tánh chân không

Đấng đấng tám,

Lợi ích hết thế

Nhân loại chơn thiên,

Làm cho pháp gi

Thanh tịnh liên miên,

Diệt trừ tội nghiệp,

Sạch hết oan khiên,

Là a ngọ n đờ r c

Biến thành sen hồng.

Nam mô Đệ nhị Quan Thế Âm Bồ Tát (3 lần).

Nam mô Đệ nhị Hồng Thế Vương Phật Bồ tát (3 lần).

Thần Chú Tinh Túy của Đệ Nhị Thế Bi.

Thiên th , thiên nhãn vô ngại đệ nhị tâm đà ra ni. Nam mô hát ra đất na đá ra d da. Nam mô a r da. Bà lô y t đ th c bát ra da. Bồ đ tát đ a bà da. Ma ha tát đ a bà da. Ma ha ca rô ni ca da. Án. Tát bàn ra ph t du . S đất na đất t . Nam mô t t cát l t đ a y môn a r da. Bà lô ki t đ th t ph t ra lăng đà bà. Nam mô na ra c n trì. Hê r ma ha bàn đa sa m . Tát bà a tha đ u du b ng. A th đ ng. Tát bà tát đa, na ma bà tát đa, na ma bà dà. Ma ph t đ t đ u. Đát đ t tha. Án, a bà lô hê, lô ca đ . Ca ra đ . Di hê r . Ma ha b đ tát đ a. Tát bà tát bà. Ma ra ma ra, ma hê ma hê r đà đ ng. Câu lô câu lô y t môn. Đ lô đ lô ph t xà da đ , ma ha ph t xà da đ . Đà ra đà ra. Đa r ni. Th t ph t ra da. Đá ra đá ra. M m . Ph t ma ra. M c đ l . Y hê y hê, th t na th t na. A ra sâm ph t ra xá l , ph t sa ph t sâm. Ph t ra xá da. Hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê r . Sa ra sa

ra. Tụng tụng tụng tụng. Tô rô tô rô. Bông bông bông bông. Bông bông bông bông.
Dông dông dông. Na ra cớ n trì. Đưa lên sớ c ni na. Ba bông ma na, sa
bà ha. Tụng tụng bông, sa bà ha. Ma ha tụng tụng bông, sa bà ha. Tụng tụng du
nghe. Thụng tụng bàn ra bông, sa bà ha. Na ra cớ n trì, sa bà ha. Ma ra
na ra, sa bà ha. Tụng tụng ra tăng a mớ c khớ da, sa bà ha. Sa bà ma
ha a tụng tụng bông, sa bà ha. Giớ cát ra a tụng tụng bông, sa bà ha. Ba bông
ma yớ tụng tụng bông, sa bà ha. Na ra cớ n trì bàn dà ra da, sa bà ha.
Ma bà lên thụng tụng tụng ra bông, sa bà ha. Nam mô hát ra đất na đá ra
dông da. Nam mô a lông da, Bà lô cát đớ, Thụng tụng tụng bàn ra bông, sa bà ha.
Án tụng tụng đớ n đô, Mớ n đa ra, Bông bông da, sa bà ha.

Kính lạy đức Thế tôn,
Quy y các Phật đà,
Nay con phát đờ i nguyện,
Trì tụng văn Thuyết sám,
Trên trớ bông n ân nớ ng,
Đờ i giúp ba đờ i ng khớ.
Nhớ ng ngớ i thớ y nghe đờ i c,
Đờ u phát tâm bông đớ,
Thớ c hành hớ nh trí tuớ,
Tụng tụng tụng mớ i phớ i c đớ c,

**Báo thân này kết thúc,
Cùng sinh cõi Cực Lạc.**

(Nếu bái sám cho người, bái sám để cầu an hay cầu siêu, đều phải tác bạch rõ ràng ở đây, viết tên mình, tên người mình cầu và cầu mục đích nào. Đọc khái, đọc tên, nguyện bái sám theo văn Thuyết sám để cầu cho được thân tâm an lạc hay được vắng sinh Tịnh Độ).

**Phật pháp tuy tốt diệu
Cực kỳ cao xa,
Trăm ngàn vạn kiếp
Khó mà gặp được;
Nay con thấy nghe
Lời đức Phật trì,
Nguyện cầu thọ hưởng
Ý Phật của Phật.**

Nam mô Bồ Tát Thích Ca Mâu Ni Phật (3 lần).

**Mỗi đều vận dụng pháp sám hối "đeo tràng tràng bi",
chúng con nhứt tâm đem công tính mong quy y đến hết thời
chết Phật trong ba thì gian:**

Nam mô quý khách Tỳ Bà Thi Phật,

Nam mô Thi Khí Phật,
Nam mô Tỳ Xá Phù Phật,
Nam mô Câu Lưu tôn phật,
Nam mô Câu Na Hàm Mâu Ni Phật,
Nam mô Ca Diếp Phật,
Nam mô Bồ n Sĩ Thích Ca Mâu Ni Phật,
Nam mô Đẳng ng Lai Di Lạc Tôn Phật.

PHƯƠNG NG PHÁP SÁM HỐI CẢ “NẾU C TỘI BI” (QUYỀN NH)

C4. SÁM HỐI ÁC NGHIỆP ĐỂ I VỚI TAM BẢO (CÓ 6 D)

D1. LỜI NÓI ĐỂ U (LỜI PHẬT VÀ LỜI LỜI TÂM TẾ ĐỂ SÁM HỐI

Hết thảy chúng Phật, vì thế nên chúng sinh, đã nói từng quát
về pháp Thuyết sám, bằng cách đem nhắc cội bi tam muội rã
sạch tội lỗi. Vì vậy chúng con đem cội tính mạng Quy y đến nh
hết thảy chúng Phật :

Nam mô Tỳ Lô Giá Na Phật,

Nam mô Bồ Tát Thích Ca Mâu Ni Phật,

Nam mô A Di Đà Phật,

Nam mô Di Lặc Phật,

Nam mô Long Chấn Vương Tôn Vô Lượng Phật,

Nam mô Long Tạng Vương Vô Lượng Phật,

Nam mô Bồ Tát Thế Tôn Phật,

Nam mô Giác Hoa Đỉnh Vương Vô Lượng Phật,

Nam mô Ca Sa Tràng Phật,

Nam mô Sū Tỳ Hī ng Phāt,
Nam mô Văn Thù Sū Lī Bī Tát,
Nam mô Phī Hī n Bī Tát,
Nam mô Đī i Thī Chí Bī Tát,
Nam mô Đa Tỳ ng Bī Tát,
Nam mô Đī i Trang Nghiêm Bī Tát,
Nam mô Quan Tỳ Tỳ i Bī Tát.

Đồ nh là Phāt rī, lài sám hī i tiệp. Tỳ trī c đī n đây đã sám hī i xong ba nghiếp cā thân, bān nghiếp cā a miēng, bây gi rīt nên đī c biēt sám hī i nhō ng thī ác nghiếp đã đī c tī o ra đī i vī i Tam bō o.

Trong kinh huā n thī, thân ngō i khó đī c, Phāt pháp khó nghe, Tăng chúng khó gō p, đī c tin khó có, giác quan khó đī , thiēn hī u khó gō p. Vī y mà ngày nay chúng ta nhī có thiēn nghiếp đī i trī c, đã đī c thân ngō i, đã đī giác quan, lài gō p thiēn hī u, lài nghe Phāt pháp. Vī i may mō n y, nīu nhī chúng ta, không cā đī c hīt tīt cā tâm lī c, tinh tiēn chuyên cā n, thì e mai sau lài phī i chìm mãi trong bā thō ng khī đī cā ngàn vī n, khó mà có ngày thoát ra cho khī i.

Vì nhàn thảnh thơi đó, ngày nay chúng con chí thành phát lồ, khấn cầu sám hối.

D2. SÁM HỐI ÁC NGHIỆP ĐỂ LỢI PHẬT
BỒ

Đầu tiên chúng con kể tội vô thỉ cho đến ngày nay, thối nát vô minh che mờ tâm trí, phẫn hận phiền não khuất mất tâm từ, đến nỗi thấy đức tôn thầy Phật mà cũng không biết hết lòng kính ngưỡng; khinh miệt tăng chúng, tác hại thiện hữu; phá tháp phá chùa, đốt kinh đốt tượng, đến nỗi làm cho thân Phật rớm máu. Lại còn có kẻ thân mình thì ở phòng ốc hoa lệ, còn tâm thì tôn nghiêm để chờ tiếp khách, khói xông nung tấp, gió lộng mả xoang, búi đóng đốt dính, chim phá chuồng gà. Cũng có những kẻ đốt tượng tôn nghiêm ngay trong phòng mình, đã vậy đó, ngủ cũng vậy đó, không biết tôn trọng. Có lúc khỏa thân ngang qua trước tượng, cũng không lưu tâm ăn mặc nghiêm chỉnh. Che đèn ngăn nến, đóng cửa bít đèn, làm mờ ánh sáng nơi tôn thầy Phật. Tất cả như vậy, ngày nay chúng con chí thành phát lồ, sám hối tội lỗi.

**D3. SÁM HỒI ÁC NGHIỆP ĐỐI VỚI PHÁP
BỒ (CÓ 2 Đ)**

Đ1. Sám Hồi Ác Nghiệp Vô Ý

**Đó thì chúng con kẻ tội vô thối cho đến ngày nay, đời này
Phật pháp, đã cảm kinh sách bằng tay đến bọn. Đời trước kinh
sách, nói phi chánh pháp, nói thô nói tục. Hoặc đến kinh sách
ngay trên đầu gối ngang, nằm ngửa bắt kính. Hoặc đến kinh sách
trong hòm trong hộp, có lúc mờ mờ, có khi đóng hoài, sâu mờ
hết rồi. Đầu trước rồi rách⁽⁶¹⁾, bỏ pho lộn lộn. Kéo rút bắt cần,
rồi sót lộn lộn⁽⁶²⁾, gãy yếm rách nát. Mình đã không tu theo
kinh sách này, rồi cũng chẳng chịu truy vấn bá cho ai. Tôi rồi như
vậy, ngày nay chúng con chỉ thành phát lồ, sám hối tội lỗi.**

Đ2. Sám Hồi Ác Nghiệp Có Ý

**Có lúc nằm ngang mà nghe kinh pháp, có khi nằm ngửa
đọc tụng kinh này. Lộn tiêng nói chuyện, làm lộn tâm ngửa đang
nghe kinh pháp. Hiểu sai rồi Phật, nói lời ý Thánh, tà pháp bỏ
chánh, chấp pháp bỏ tà, giữ giữ rồi nói phàm, phàm giữ rồi nói giữ,
tội như bỏ ngang, tội ngang bỏ như. Chép trước đem sau, chép
sau đem trước, trước sau đến giữ a, giữ a đến a trước sau. Tôi ý
trau chuốt văn tụng kinh đi, hay chèn văn tụng vào sách mình.**

Thuyết pháp cho người thì vì lợi lạc, vì được tiếng khen hay được cung kính, không có tâm tột. Theo luận chánh pháp thì cần tìm lợi của người để nên giảng, phi lý kích bác, chớ không cần ý tăng thêm chánh giảng, cần pháp giảng thoát. Coi như lợi Phật, được cao tà giáo. Phật bằng đời thế này, ca tụng thanh văn. Tôi lợi như vậy vô lượng vô biên, ngày nay chúng con chí thành phát nguyện, sám hối tột cùng.

D4. SÁM HỐI ÁC NGHIỆP ĐỂ LỢI TĂNG BỒ

Đời tôi chúng con kẻ vô thường cho đến ngày nay, đời tôi Tăng chúng, hối cả La Hán, phá Tăng hòa hợp, hối người lập chí mong cầu tu giác vô thường bằng đời, làm cho tuy tột dòng họ Phật đà, làm cho Phật pháp không được lưu hành. Bóc lột tăng sĩ, hành hạ xuất gia, thậm chí không thể sống đánh mắng. Phá hoại tinh giảng, phá hoại oai nghi. Khuyến dục kẻ khác bỏ bát chánh đạo, công nhận năm pháp⁽⁶³⁾. Học giảng hình dung của người xuất gia, dòm ngó dò xét nơi bìa Tăng chúng. Tôi lợi như vậy, ngày nay chúng con chí thành phát nguyện, sám hối tột cùng.

D5. SÁM HAI ÁC NGHIỆP ĐỂ VIỆC
TAM BẢO

Đời trẻ con kinh tụng, lỏa thân thối, y áo lôi thôi, cưỡi ngựa đi ngỗ nghịch. Dày dẽp dơ bẩn, lúi dúm bước lên trên đỉnh trên tháp. Vào chốn già lam, vờn đi guộc bẩn. Hèn nhút dơ bẩn đi tới Phật đài Tăng. Cưỡi xe vọt ngựa, xông vào tội viển. Cùng loài nhặng vầy, đi với Tam bảo, tội lỗi đã có, quấy nhiễu vô lường. Ngày nay chúng con chí thành hối nghiệp và phụng dưỡng Tam bảo, sám hối hối thối.

D6. LỜI NGUYỄN VỚI SỰ SÁM HAI ÁC
NGHIỆP ĐỂ VIỆC TAM BẢO

Nguyễn nhơn sám hối nghiệp ác nghiệp để với Phật đà, Phật pháp Tăng chúng, mà mới đi kiêu ngạo ngạo Tam bảo, tôn kính phụng sự không hề chán mỏi. Gồm vóc châu ngọc, âm nhạc hương hoa, nghiệp gì quý nhứt đều đem hiến cúng⁽⁶⁴⁾. Nếu gặp với nào thành tựu Phật quả, thì nguyện trước tiên, để cầu được cứu Ngài khai mở cửa ngõ cửa cái chánh pháp mát ngọt nhơn nhơn cam lồ vi diệu. Nếu Ngài niết bàn, nguyện để cầu cái phước hiến cúng cùng. Trong Tăng chúng, tu pháp lạc hòa.

Đức sắc tuệ, hạnh thành Tam bảo. Trên thì hoằng dương chánh pháp của Phật, dưới thì hóa độ muôn loài chúng sinh.

**C5. SÁM HAI NHƯNG ÁC NGHIỆP PHẠC TỘI
(CÓ 10D)**

**D1. LỜI NÓI ĐẦU (TÀM QUÍ ĐỀ SÁM
HAI)**

Đôi với Tam bảo, hạnh tuệ lợi lạc, cùng tuệ lợi lạc, đã sám hối rồi, bây giờ tiếp theo, hạnh ác nghiệp khác, chúng con tu tập sám hối thêm nữa.

Trong kinh huân thục, có hai hạnh nguyện có sắc mệnh nhứt, mệnh là tuệ mình không tạo tội ác, hai là tạo rồi mà biết hối lỗi. Có hai đức tính trong trạng bậc nhứt, có đức năng lực làm cho con người triết bớt tội ác, mệnh gọi là tà, là chính tuệ mình không tạo tội ác, hai gọi là quý, là không khuyển dục khác làm ác. Có tà có quý là có tuệ cách của mệnh con người, nếu không tà quý thì không khác gì như loài cầm thú. Chính như nhân thế này làm cho chúng con ngày nay chỉ thành Quy y nơi Phật, sám hối đúng như giáo huấn của Ngài.

D2. SÁM HỐI ÁC NGHIỆP MÊ TÍN

Kính vô thường cho đến ngày nay, đến chúng con tin theo lý thuyết của công của người khác, sát hại sinh vật gì thì u quố thù n, nhúng loài yêu quái. Là muộn kỳ vọng mong sống kéo dài, nhúng mà chúng con không thể dứt được. Lại có nhúng kẻ nói dối thuyết quố, gieo xố ng lố i thố n. Tôi lố i nhố vố y, ngày nay chúng con chí thành phát lồ, sám hối tội ác.

D3. SÁM HỐI ÁC NGHIỆP NGỒ O NGỒ C

Kính vô thường cho đến ngày nay, đến chúng con nói năng con đường ngồ o ngồ c phách lảo, tồ cao tồ đố i. ồ thồ dòng hồ, khinh miồ tồ t thồ y. ồ sang khinh hèn, lố y mồ nh hiồ p yồ u. Chề chén đố u lố n, bồ t kồ quen lồ ; say sồ a suồ t ngày, hồ t biồ t tôn ti. Tôi lố i nhố vố y, ngày nay chúng con chí thành phát lồ, sám hối tội ác.

D4. SÁM HỐI ÁC NGHIỆP NHỒ U NHỒ T

Kính vô thường cho đến ngày nay, đến chúng con ham ăn háu uồ ng, không kồ giồ giồ c, chồ ng cồ n chồ ng mồ c. Ăn sồ ng thồ t cá ⁽⁶⁵⁾, ăn năm vồ tân, nồ ng hôi kinh tồ ồ ng, nồ ng ngồ t nhồ ng kồ chồ biồ t chạy tồ nh. Phóng túng đố c vồ ng, buông thồ ồ ồ c mồ , không biồ t kồ m chồ . Xa lánh ngồ ồ i tồ t, thân gồ n bồ n

xu. Tội lỗi như vậy, ngày nay chúng con chí thành phát lồ, sám hối tột cùng.

D5. SÁM HỐI ÁC NGHIỆP TỘI THÙ

Kể từ vô thủy cho đến ngày nay, kể từ chúng con kiêu căng làm bực, kiêu ngạo tể chuyên. Chúng ta ngạo nh xúc phạm, bất kính nhân tình. Tội cho mình phải, báo ai cũng trái. Mưu cầu viển vông, hành động phiêu lưu. Tội lỗi như vậy, ngày nay chúng con chí thành phát lồ, sám hối tột cùng.

D6. SÁM HỐI ÁC NGHIỆP BUÔN LẠNG

Kể từ vô thủy cho đến ngày nay, kể từ chúng con háu thụ cậy a cậy là hèn nhát nhún nhún, hèn cỏi liêm sỉ. Bụng nghẹn thét thét, bụng sôi buồn rầu, lả dãi mà sống. Cho vay tính lãi, tính cỏi giờ ngày⁽⁶⁶⁾. Gom góp khốn khổ, ham hố không nể. Nhún cậy a hiến cúng, không biết hối hận. Giữ dỏi không có, nhún cậy a hiến cúng mặt cách vô bực. Tội lỗi như vậy, ngày nay chúng con chí thành phát lồ, sám hối tột cùng.

D7. SÁM HỒI ÁC NGHIỆP TÀN NHÂN

Kể từ vô thủy cho đến ngày nay, kể từ chúng con đánh đập
tội nhân, hành hạ thuồng cồng, không hề đói khát, chẳng nghĩ nóng
lạnh. Phá cầu triết còng, lập đống ngất ngỗ. Tội lỗi như vậy,
ngày nay chúng con chỉ thành phát lộ, sám hối tội ác.

D8. SÁM HỒI ÁC NGHIỆP PHÓNG TÚNG

Kể từ vô thủy cho đến ngày nay, kể từ chúng con phóng túng
buông thả, dăng tính náo động. Đánh bạc đánh cò, kẻt đoàn
hợp lũ. Uống rượu ăn thịt, quấy nhau tịn nhau. Đu hút vô vớ,
bàn tán chuyển ngữ. Cùng năm suốt tháng, chôn không thì
gi. Đu đêm cuội đêm, cũng như giã đêm, không có lúc nào
tu tập các hạnh lành kinh tham thiền. Nhắc cho đến nỗi nếm
suốt cả ngày như cái thầy chết. Đợi vài sáu chục phút để
niệm, chớ có lúc nào tâm trí biết đến. Nhìn thấy việc tội ác mà
ngộ ngại khác có, lòng mình tức thì nổi lên đố kỵ. Lòng đố kỵ
đua, đố kỵ đố ghen. Đến nỗi làm cho cuộc sống phong tỏa
bùng nổ của bao ác nghiệp, bùng cháy mãi hoài, không lúc
nào tắt. Thiền nghiệp kém cỏi của thân miệng ý cháy tan hết
thầy. Thiền nghiệp đã cháy, thành "nhật xiển đố", đố đố đố
ngộ, hết mong gì thoát. Vì nhân thế này, ngày nay chúng

con chí thành khấn thí t, hòng vớ mớ i phồng thồng trú Tam bô, sám hối t t c.

D9. SÁM HỐI TỘI NG QUÁT VỚI CÁC ÁC NGHIỆP

Tội trộm cắp đốn đây, bao nhiêu ác nghiệp, hoặc nểng hoặc nh, hoặc to hoặc nh, hoặc tội mình làm, hoặc bô ngỡ i làm, hoặc làm bẻng cách vui vớ tán đốn, hoặc làm bẻng cách s đốn th l c bu c k khác làm, cùng lo i nh vớ y, cho đốn ca t ng nh ng k làm ác, ngày nay chúng con chí thành phát l, sám hối t t c.

D10. LỖI NGUYỄN VÀ LỖY PHẬT VỚI SÁM HỐI TRÊN

Nguyễn nh công đ c phát l sám hối h t th y ác nghiệp, mà mớ i đ i ki p, t hòa trung hi u, khiêm t n nh n nh c. Bít liêm bít s, h i tr c ý ng i. Hi n l ng nghiêm chính, trong s ch trung h u, nh ng nh n bao dung. Lánh xa k ác, th ng g p duyên lành ⁽⁶⁷⁾. K m ch sáu căn, phòng vớ ba nghiệp. Nh n kh ch u nh c, lòng không lúi b c. L p chí b đ, không

pháp chúng sinh. Phát khởi nguyện n rang, chúng con nh t tâm đ nh
l ch Ph t :

Nam mô Tỳ Lô Giá Na Ph t,

Nam mô Bồ n Sĩ Thích Ca Mâu Ni Ph t,

Nam mô A Di Đà Ph t,

Nam mô Di L c Ph t,

Nam mô Long Ch ng Th ng Tôn V ng Ph t,

Nam mô Long T T i V ng Ph t,

Nam mô Giác Hoa Đ nh T T i V ng Ph t,

Nam mô Ca Sa Tràng Ph t,

Nam mô Sĩ T H ng Ph t,

Nam mô Văn Thù Sĩ L i Bồ Tát,

Nam mô Ph Hi n Bồ Tát,

Nam mô Đ i Th Chí Bồ Tát,

Nam mô Đa T ng Bồ Tát,

Nam mô Đ i Trang Nghiêm Bồ Tát,

Nam mô Quan T T i Bồ Tát.

A4. SÁM HỘI QUÝ BÁO (CÓ 4B)

B1. LỜI NÓI ĐẦU (CÓ 4C)

C1. QUÝ BÁO KHÓ TRÁNH NHƯNG SÁM HỘI TRƯỜNG C

Đónh là Phật rồi, rồi sám hội tiếp. Tuy nhiên chúng con đã sám hội xong rồi phiền não chướng ngại và ác nghiệp chướng ngại. Còn khi báo chướng ngại thì bây giờ đây, chúng con tuôn tiếp phát lời sám hội.

Trong kinh huân thệ, khi quý báo đến, không phải trong không, không phải trong bể, không phải trong núi, không phải trong chỗ, không mất chỗ nào trên thoát cho được, khi bị nhúng lặn quý báo của nghiệp⁽⁶⁸⁾. Chỉ duy sức mạnh của sám hội mới có khả năng làm cho biến mất.

Tại sao bị tiếp tục? Thì như Địch thích, khi năm suy tưởng hiển ra được, lòng rất hối hận, khuynh hướng chí thành Quy y Tam Bảo, năm suy tưởng này tiếp tục thì biến mất, phải tiếp tục Địch thích được kéo dài ra. Như vậy việc như vậy, kinh điển đã kể, không phải là mất. Vì vậy mà bị tiếp, quý thầy sám hội có cái năng lực trí tuệ khi báo.

C2. CŨNH GIÁC SẼ CHẾT VÀ KHẼ BÁO

Thế nhữ ng phạm phu, nê u không gặ p đê u c thiê n hê u đê n đê t, thì tê i ác nào cũng phê m vào cê . Làm cho đê n lúc sinh mê ng sê p hê t, trong cái thì gian sê p tê n cùng này, cê nh tê i ng ghê rê n quê báo đê a ngê c hiê n ra đê cê . Bê y giê trong lòng, hê i hê n sê hê i chen nhau kéo đê n. Sê ng không đê bê tu tê p thiê n nghiê p, đê n lúc cùng đê i ng mê i phê i hê i tiê c. Nhê ng mà hê i tiê c lúc đã quá muê n, làm sao kê p nê a. Quê báo thiê n ác thê t khác hê n nhau, đê n nê i có thê đê bê trê i c đi mà đê i chê chúng mê t cách nghiê m trê ng⁽⁶⁹⁾. Nê n kê làm ác sê phê i đê n đê c đê n thê ng đê a ngê c. Chê có đi tê i, lă n vào vê c lê a, cê thê rê nát, nghiê p thê c thê ng khê . Trong lúc nhê vê y, muê n cê u mê t lê y, muê n sám mê t lê i, làm sao có đê i cê .

C3. CŨNH GIÁC VÔ THÊ NG

Vì vê y chúng ta phê i rê t thê n trê ng, đê ng ê tuê i trê , tiê n tài thê lê c, mà dung thê mình biê ng nhác phóng túng và tê buô ng thê . Cái chê t mà đê n, bê t kê già trê , giàu nghèo sang hê n, đê u tiêu tan cê . Vê y mà nó đê n lê i rê t bê t thê n, không cho ai hay. Sinh mê ng vô thê ng, giê ng hê t sê i ng mai. Mê t hê i thê ra tuy đê ng còn đó, đê n hê i thê vào mà không vào đê i cê , là đã

khó gì. Thế sao chúng ta xao lãng đi u ý, để rồi không lo ngại cớ sám hối? Hơn năm thiên số đã xuất hiện cớ, và số vô thường, con quỉ giết người, bắt thọt nẹp đốn, thì đau tuột trĩ, đau đang khẻ mồm nh, cũng khó thoát khỏi⁽⁷⁰⁾. Đến lúc bấy giờ, lâu đắp nhà sâu đâu liên hệ gì, xe cao ngửa lộn đâu mang theo đi c, và con thân thích không còn cớ a ta, tiền tài bèo vớt hóa ra cớ a ngổ i⁽⁷¹⁾. Cho nên quỉ báo thu c thế gian này, hết thế y toàn là o thu t biến hóa.

C4. CỖ NH GIÁC LUÂN HỒI KHỎI BÁO

Ngay như quỉ báo ở trên loài trỉ, tuy là vui sướng, nhưng mà chung cớ cũng phải tan hoang, sinh mạng kết thúc, nghiệp phước đã a l, tam đác đ, phi đ y thì đâu. Chính Phật tử ng đ y tôn gi B t đà, thế y cũ cớ a ông, ông U t đ u lam, trình đ lạnh l i, trí tuệ thông suốt, chớ ng phi n não, sinh lên cõi trỉ Phi phi tử ng x, v y mà chết rồi l i làm cái thân cớ a con phi ly thu c loài súc sinh, huống chi khác. Cho nên chớ a đ c thánh quỉ i thoát, t đó tr xu ng, ai cũng luân hồi, qua kh p n o đ. Nếu không th n tr ng, bắt th n m t mai chính mình đích thân lãnh chịu vi c ý, sao khỏi hối hận. Ngay hi n đ i này nếu b t i v, ph i đ n cớ a quan, thì đã kh s, và đ u

chính là cái khốn khổ nhất, khổ trong lòng đã thấy sâu hãi, thân nhân âu lo, cứu cứu đỡ cách. Cái khổ đũa ngọc, so với khổ này, đau đớn khổ nhân lên đến khổ triêu lờn, cũng vẫn không đỡ so sánh diễm đẹt. Tất cả chúng ta, đời kiếp đã qua nhiều nhứt cát bĩ, tĩ ác đã tạo tạo bĩng núi cao, làm sao nghe thỏ mà lị an nhiên, không e không sợ, đời rỗi mai nghĩ phải cỡi chầu nị thặng khổ này, thì thét đau xót. Vì vậy chúng ta phải tận lòng thành, khấn cứu sám hối.

B2. SÁM HỐI KHỔ BÁO Đũa A NGỌC A TỖ

C1. SÁM HỐI KHỔ BÁO Đũa A NGỌC A TỖ

Đời chúng con, kẻ vô thối cho đến ngày nay, khổ khổ báo chướng nhiều đến vô lường, khổ khổ nằng bực nhứt là A tị ngọc. Căn cứ kinh điển, đây từng quát nói về ngọc này.

A tị đũa ngọc có bảy lớp thành làm toàn bĩng sét, vây bọc chung quanh. Bảy lớp lớp i sét giảng phật trên. Dưới ngọc lị có bảy lớp đao sét, bọc thành rừng rừng. Lị còn vô số lị a ngọc nỉ dỉ, phạm vi dài rừng có đến tám vạn bốn ngàn do tuần. Thân thối nhĩ tràn đỉ trong đó, và vì ác nghĩ phải mà không vụng nhau. Lị a trên thối dỉ, lị a dưới thối trên, lị còn giao nhau tràn khắp bốn hướng. Y như con cá đỉ vào lò nỉng,

mà dẫu không có, trong A thì ngược, thì nhân cũng vậy. Thành ngược A thì có bốn cái ngã, mỗi cái có một chỗ đứng cố định, mình chúng dài rộng bốn ngàn do tuần, nanh vút nhọn dài, một nhai đi ăn chớp. Lại còn vô số giêng chim mà sít, và cánh bay lên ăn thịt thì nhân.

Ngược thì t dẫu trâu hình giêng la sát, có chín cái đuôi, đuôi như sít tõe. Lại có chín dẫu, trên mỗi chi c dẫu có một cái tám sít. Mỗi sít có đến sáu mươi bốn mắt, bất cứ mắt nào cũng tuôn tõe ra như ng viên sít nóng, đốt thịt thì nhân. Mỗi khi t c giêng, thì ng chúng rộng lên in như sít sét. Trong thành A thì lại còn vô số như ng bánh xe đao, thì không đứng xu ng, đâm vào trên dẫu, tuôn ra dãi chân. Thì nhân do đó, đau suốt xít ng t y, đau cắt tim gan. Vậy mà phải qua vô số năm tháng, muốn sít không đứng c, muốn chết không xong. Khó báo như vậy, ngày nay chúng con khốn thì t tầm quý, sám hối thì t c.

C2. SÁM HỐI KHÓ BÁO CÁC ĐUA NGƯỢC KHÁC

Lại nữa chúng con sám hối khó báo dẫu rứt thân rứt cựa trong đũa ngược núi đao cây kiếm. Sám hối khó báo đốt nóng chày ng nư c cựa trong đũa ngược v c sôi lò d. Sám hối khó báo thiêu đốt tiêu cháy cựa trong đũa ngược giêng sít tr đứng. Sám hối khó

báo b ̣ a nát nghi ̣ n v ̣ n c ̣ a trong đ ̣ a ng ̣ c bánh đao xe l ̣ a. Sám h ̣ i kh ̣ báo th ̣ ng kh ̣ kh ̣ c li ̣ t c ̣ a trong đ ̣ a ng ̣ c kéo l ̣ i i trâu cày.

Sám h ̣ i kh ̣ báo t ̣ ng ph ̣ tiêu r ̣ c ̣ a trong đ ̣ a ng ̣ c nu ̣ t hoàn s ̣ t nóng, u ̣ ng n ̣ c đ ̣ ng sôi. Sám h ̣ i kh ̣ báo x ̣ ng th ̣ t nát nhuy ̣ n nh ̣ tro nh ̣ b ̣ t c ̣ a trong đ ̣ a ng ̣ c c ̣ i xay b ̣ ng s ̣ t ⁽⁷²⁾. Sám h ̣ i kh ̣ báo chân tay lóng đ ̣ t b ̣ c ̣ t r ̣ i trong ng ̣ c gi ̣ y đen ⁽⁷³⁾. Sám h ̣ i kh ̣ báo ng ̣ t ng ̣ t ch ̣ t ng ̣ t c ̣ a trong đ ̣ a ng ̣ c sông tro phân sôi. Sám h ̣ i kh ̣ báo da b ̣ n ̣ t r ̣ , c ̣ ng ̣ i l ̣ t ra và b ̣ đông l ̣ nh, c ̣ a trong đ ̣ a ng ̣ c n ̣ c m ̣ n bằng l ̣ nh.

Sám h ̣ i kh ̣ báo tàn h ̣ i l ̣ n nhau trong ng ̣ c lang sói, chim c ̣ t và chó ⁽⁷⁴⁾. Sám h ̣ i kh ̣ báo b ̣ t nhau túm nhau mà ch ̣ t mà đ ̣ m c ̣ a trong đ ̣ a ng ̣ c đao binh móng vút. Sám h ̣ i kh ̣ báo b ̣ thui b ̣ n ̣ ng trong ng ̣ c h ̣ m l ̣ a ⁽⁷⁵⁾. Sám h ̣ i kh ̣ báo hình hài đ ̣ p nát trong ng ̣ c ch ̣ i nhau c ̣ a hai kh ̣ i đá. Sám h ̣ i kh ̣ báo b ̣ m ̣ b ̣ xé c ̣ a trong đ ̣ a ng ̣ c h ̣ p chung tai đen ⁽⁷⁶⁾.

Sám h ̣ i kh ̣ báo b ̣ chém b ̣ ch ̣ t c ̣ a trong đ ̣ a ng ̣ c núi th ̣ t u t ̣ i. Sám h ̣ i kh ̣ báo b ̣ đ ̣ t b ̣ th ̣ ng c ̣ a trong đ ̣ a ng ̣ c c ̣ a x ̣ đ ̣ nh đ ̄ ng. Sám h ̣ i kh ̣ báo b ̣ m ̣ b ̣ c ̣ t c ̣ a trong đ ̣ a

ng ̣ c b ̣ ng s ̣ t treo ng ̣ ̣ c. Sám h ̣ i kh ̣ báo nóng b ̣ c oán kêu
(77) c ̣ a trong đ ̣a ng ̣ c nóng cháy kêu gào.

Sám h ̣ i kh ̣ báo tr ̣ ̣ ng kỳ mù m ̣ t, không h ̣ th ̣ y đ ̣ ̣ c
ba th ̣ ánh sáng, ̣ trong kho ̣ ng gi ̣ a núi s ̣ t l ̣ n nh ̣ v ̣ y
quanh đ ̣a ng ̣ c. Sám h ̣ i kh ̣ báo đ ̣a ng ̣ c ba ba, đ ̣a ng ̣ c bà
bà, đ ̣a ng ̣ c tra tra, đ ̣a ng ̣ c la la (78). Tám th ̣ c ̣ c l ̣ nh, tám
th ̣ c ̣ c nóng, các đ ̣a ng ̣ c này còn có tám v ̣ n b ̣ n ngàn ng ̣ c
nh ̣ , ph ̣ thu ̣ c v ̣ i chúng.

Kh ̣ báo trong đó toàn là n ̣ ̣ ng n ̣ u, l ̣ t da róc th ̣ t, róc
x ̣ ̣ ng n ̣ o t ̣ y, rút ru ̣ t b ̣ t ph ̣ i, th ̣ ng kh ̣ vô v ̣ n, nam mô
Ph ̣ t đà, đã không th ̣ nghe, l ̣ i không th ̣ t ̣ . V ̣ y mà ngày nay,
nh ̣ ng k ̣ trong đó, có th ̣ đã là cha m ̣ bà con nhi ̣ u ki ̣ p c ̣ a
ta. Ngay nh ̣ ta đây, cùng v ̣ i bà con hi ̣ n th ̣ i c ̣ a ta, sau khi
ch ̣ t r ̣ i, cũng r ̣ t có th ̣ l ̣ i đ ̣ a vào đó. Vì v ̣ y ngày nay ph ̣ i
r ̣ a lòng d ̣ , kh ̣ n thi ̣ t c ̣ u nguy ̣ n, chí thành đ ̣ nh l ̣ , h ̣ ̣ ng
v ̣ m ̣ ̣ i ph ̣ ̣ ng ch ̣ Ph ̣ t Th ̣ tôn, Đ ̣ i đ ̣a B ̣ tát, thi ̣ t tha sám
h ̣ i, c ̣ u nguy ̣ n h ̣ t th ̣ y kh ̣ báo nh ̣ v ̣ y tan bi ̣ n t ̣ t c ̣ .

C3. LỄ NGUYỄN VÀ LỄ PHẬT VỊ SÁM HỘI KHỔ BÁO ĐÀ NGÃ

Nguyễn nhĩ công đức chí thành sám hội khổ báo đà ngã c, làm cho thành sít cửa A tì ngã c tít thì sít đ, tít c biến thành thỏi giỏi thanh tịnh, cái tên ác đởo cũng không còn nữa. Các đà ngã c khác, hết thảy phật ng tĩn làm khổ tĩi nhân biến thành yũu tĩ đem lĩi an lạc. Núi đao cây kiĩm biến thành rừng quý, vĩc sôi lò đở hóa hiĩn hoa sen. Ngĩ c tĩt đởu trâu hết cĩ tàn bĩ o, lòng đởy tĩ bi, không mĩt ác ý. Hĩt thĩy tĩi nhân ỉ trong đà ngã c đởu thoát khổ báo, không còn gây lĩi cái nhân đà ngã c. Ai cũng hĩĩ ng đởĩ c mĩt sĩ vui vĩ y nhĩ cái vui cõi Thiĩn thĩ ba. Tĩt cĩ cùng phát đởĩ tâm vô thĩĩ ng⁽⁷⁹⁾.

Sám hĩĩ xong rĩi, chúng con chí thành Quy y đởĩ nh ỉ thĩĩ ng trú Tam bĩ o:

Nam mô Tĩ Lô Giá Na Phĩ t,

Nam mô Bĩn Sĩ Thích Ca Mĩu Ni Phĩ t,

Nam mô A Di Đà Phĩ t,

Nam mô Di Lĩc Phĩ t,

Nam mô Long Chĩng Thĩĩ ng Tôn Vĩĩ ng Phĩ t,

Nam mô Long Tĩ Tĩi Vĩĩ ng Phĩ t,

Nam mô Bĩ o Thĩĩ ng Phĩ t,

Nam mô Giác Hoa Đỉnh Tỳ Tỳ Vajrasattva Phat,

Nam mô Ca Sa Tràng Phat,

Nam mô Sở Tỳ Hing Phat,

Nam mô Văn Thù Sở Lợi Bát Tát,

Nam mô Phổ Hiền Bát Tát,

Nam mô Đệ Nhị Thập Chí Bát Tát,

Nam mô Địa Tạng Bát Tát,

Nam mô Đệ Nhị Trang Nghiêm Bát Tát,

Nam mô Quan Tỳ Tỳ Bát Tát.

B3. SÁM HẸI KHỔ BÁO 3 ÁC ĐỒ KHÁC (CÓ 5C)

**C1. LỢI NÓI ĐU (CẢNH GIÁC KHI CHỖ LO
HIỆN TỖI MÀ KHÔNG BIẾT LO TƯỜNG LAI)**

**Đỉnh là Phật rồi, lợi sám hối tiếp. Đã sám hối xong khổ
báo địa ngục, bây giờ tiếp theo, sám hối khổ báo của ba ác đồ.**

**Trong kinh huân thân, khuyến khích nhiều, vì nhiều chữ lợi
nên khổ cũng nhiều. Người biết vẽ a đồ thì nằm trên đồ cũng
thấy vui sướng. Không biết vẽ a đồ thì vẽ thiên đường cũng
không xứng ý. Nhưng người vẽ đồ, thoáng bước lên, là xác của
cái, không khổ ít nhiều. Vẽ mà không biết thân này đang vẽ trên
bức vẽ của tam ác đồ, chỉ một hồi thôi không trở vào lợi,**

là s[ư] có th[ể] sa xu[ng] v[à] c[ó] y. N[ếu] đ[ể] c[ó] thi[ế]n h[à]u khuyê[n] t[ư]o ph[ật] c[ó] đ[ể] c[ó], đ[ể] làm l[à]o ng[ữ] th[ật] c[ó] cho đ[ể] i v[à] lai, cũng v[à] n[ên] keo ki[ếm], không ch[ế]u làm theo. Nh[ư]n[gh] k[ể] nh[ư] v[à] y m[à] i th[ật] chí ngu. Vì l[à] trong kinh Ph[ật] đã hu[ấn]n th[ật], sinh ra đã không mang theo m[à] t[ư] đ[ể] ng, ch[ế]t r[ồi] cũng ch[ế]ng c[ó] m[à] theo m[à] t[ư] ch[ế]. Kh[ế] thân tích ch[ế] a, lo l[à]o vì c[ó] a, r[ồi] t[ư] cu[ố]i vô ích cho b[ên] thân mình, mà l[à] i bi[ến] thành c[ó] a c[ó] i k[ể] khác m[à] t[ư] cách vô l[à]i. Không m[à] t[ư] thi[ế]n nghi[ệp] có th[ể] nh[ư] v[à], không m[à] t[ư] công đ[ể] c[ó] có th[ể] c[ó] y tr[ở]ng, nên sau khi ch[ế]t, ph[ật] i sa ác đ[ể] o.

Vì nh[ư]n th[ật] c[ó] đó, ngày nay chúng con đ[ể]m c[ó] tính m[à] ng Quy y đ[ể] nh[ư] Tam b[ồ]o vô th[ật] ng, chí thành sám h[à]i.

C2. SÁM H[À]I KH[Ế] BÁO SÚC SINH

Tr[ên] c[ó] tiên sám h[à]i kh[ế] báo súc sinh: Sám h[à]i kh[ế] báo không có trí th[ật] c[ó] a loài súc sinh. Sám h[à]i kh[ế] báo ch[ế] n[ên] ng kéo cày đ[ể] tr[ở] n[ên] cũ c[ó] a loài súc sinh. Sám h[à]i kh[ế] báo không chút t[ư] t[ư]i, b[ên] ch[ế]t b[ên] đ[ể]m, b[ên] m[à] b[ên] c[ó] t[ư] c[ó] a loài súc sinh. Sám h[à]i kh[ế] báo không chân hai chân, b[ên] chân nhi[ều] chân c[ó] a loài súc sinh. Sám h[à]i kh[ế] báo mình nhi[ều] lông v[à] y, trùng nh[ư] xúm ăn ⁽⁸⁰⁾ c[ó] a loài súc sinh. Cùng lo[ài] nh[ư] v[à] y, kh[ế] báo súc sinh

vô biên, ngày nay chúng con chí thành khấn thí, sám hối t t c.

C3. SÁM HỐI KHỎ BÁC NGƯỜI QU

Tiếp theo sám hối khỏ bác ngườ: Sám hối khỏ bác tr ng kỳ đói khát, cái tên n c u ng, ngàn v n năm tháng cũng không đ c nghe c a loài ngườ. Sám hối khỏ bác phỉ nu t máu m , phỉ ăn phân đ c a loài ngườ. Sám hối khỏ bác khi thân c đ ng, t t c chân tay và các đ t x ng b c l a mà cháy c a loài ngườ. Sám hối khỏ bác b ng l n c nh c a loài ngườ. Cùng lo i nh v y, khỏ bác ngườ vô l ng vô biên, ngày nay chúng con chí thành khấn thí, sám hối t t c.

C4. SÁM HỐI KHỎ BÁC QU TH N

Sau h t sám hối khỏ bác qu th n trong loài tu la: Sám hối khỏ bác dua n nh kiêu căng, phỉ h p x o trá c a loài qu th n. Sám hối khỏ bác gánh cát vác đá l p sông tr n b c a loài qu th n. Sám hối khỏ bác ăn s ng nu t t i, hình thù quái đ (81) c a các ác qu, nh loài la sát, loài c u bàn trà trong loài qu th n. Cùng lo i nh v y, khỏ bác qu th n cũng không phỉ ít,

ngày nay chúng con chí thành hòng vớt mồi i phùng ch
Phật, Đợi đũa Bớt tát, khốn cưu sám hối, nguyện tiêu diệt c.

C5. LỜI NGUYỆN VỚI SỰ SÁM HỐI KHẸ BÁO CÁI 3 ÁC ĐỒ

Nguyện nh công đức sám hối khẻo báo cáo loài súc sinh, mà mồi i đỏi kiếp, xé màng ngu si ⁽⁸²⁾, tở biết nghĩp mình, tu giác soi sáng, bỏ thân ác đồ. Nguyện nh công đức sám hối khẻo báo cáo loài ngợ qu, mà mồi i đỏi kiếp, hệt hèn nôi kh tham lờn đói khát, thòng hòng mùi vớ giời thoát cam l. Nguyện nh công đức sám hối khẻo báo cáo loài quợ thợn, mà mồi i đỏi kiếp, chợt phác ngay thợn, không còn dua nính, bỏ cái nghĩp nhân mợu sinh bợt chính, hệt cái khẻo báo hình hài thô lờu, đem phợc cợa mình ích lờ i cho ngợ i, cho cợ chợ thiên. Chúng con nguyện rợng, tợ nay sợp đi, cho đợn cái ngày đợ c ngợ i nợi bợ đợ đợo tràng ⁽⁸³⁾ quyợ tợnh không còn chợu lờ i khẻo báo cáo bợn ác đồ, chợ trợ trợ ngợ hợp vì lòng đợi bi thợ ngợ xót chúng sinh, thì dùng năng lợ c chí nguyện thợ ngợ đợng, nợ mãi không chán.

B4. SÁM HẸI DU BÁO NHÂN GIAN (CÓ 2C)

C1. LỜI NÓI ĐẦU (MẸI SẼ TRÁI Ý ĐẦU LÀ DẸ BÁO)

Sám hẹi khẹ báo cẹ a ác đẹ o rẹi, bây giẹ tiẹp theo, lẹi nên sám hẹi khẹ báo thẹng đẹ cẹ a trong nhân gian, cũng nhẹ cùng loẹi cẹ a trong loài trẹi.

Chúng ta bẹ m thẹ sinh mẹng Diêm phù, tuy nói trăm tuẹi, nhẹ ng có mẹy ai sẹng đẹ sẹ đó. Trái ngẹ ẹ c sẹ đó, nhẹ ng kẹ tuẹi trẹ chẹt yẹu chẹt oan, mẹi thẹt vô sẹ. Huẹng chỉ con ngẹ ẹ i chẹ có đẹ thẹ hình thái khẹ đau nung nẹu tâm can, đè ép hình hài. Nhẹ ng nẹi buẹn phiẹn, lo lẹng kinh sẹ, chẹ a có mẹy chẹ c tách khẹi tâm tẹ. Khẹ báo nhẹ thẹ là vì thiẹn nghiẹp thì quá bẹc nhẹ ẹ c, còn các ác nghiẹp lẹi quá nẹy nẹ. Đẹn nẹi đẹi này, hẹt thẹy hoẹt đẹng đẹu không vẹ a ý. Và đó chính là nhẹ ng thẹ khẹ báo vẹn còn thẹng đẹ, cẹ a các ác nghiẹp đã đẹ ẹ c tẹ o ra trong thì quá khẹ (84).

Vì vẹy ngày nay, chúng con cẹn phẹi sám hẹi vô sẹ khẹ báo thẹng đẹ, cẹ a trong nhân gian cũng nhẹ loài trẹi, đã đẹ ẹ c gây nhân kẹ tẹ vô thẹ cho đẹn ngày nay, và phẹi lãnh chẹu trong đẹi hiẹn tẹi cùng đẹi vẹ lai.

C2. SÁM HỒI DẪN BÁO NHÂN GIAN

Sám hồi khi báo họa thọa oán cũ, tội tnguyễn đau đớn, giác quan không được cựa trong nhân gian⁽⁸⁵⁾. Sám hồi khi báo oán chửi rủa, kiển thọa c lọa m lọa, ba ác tám nạn cựa trong nhân gian. Sám hồi khi báo nhiệu bnh họa m yu, mng sng ngng ngi, chửi t yu chửi oan cựa trong nhân gian. Sám hồi khi báo quyên thuộc thân yêu không thọa giỡ nhau cho đến c còn mãi cựa trong nhân gian. Sám hồi khi báo bnh bè tan tác, ân ái biết ly cựa trong nhân gian. Sám hồi khi báo oan gia đến đũa, lo buồn s hãi cựa trong nhân gian. Sám hồi khi báo nọa c lọa a trộm cộm p, chiển tranh nguy khốn, khng khiếp hãi hùng cựa trong nhân gian. Sám hồi khi báo cô đơn khốn kh, lọa lọa tán lọa, lọa c mọt quê họa ng, xa mọt đũa t nọa c cựa trong nhân gian. Sám hồi khi báo lao ngọa giam cộm, nhốt tũa nhốt xích, nhốt nghiêng nhốt đũa ng, tra khọa đánh đũa p cựa trong nhân gian. Sám hồi khi báo miêng cựa công quyên, lọa i cựa tũa nhàn, khiển bũa tai họa, hay bũa vu nhọa c⁽⁸⁶⁾ cựa trong nhân gian.

Sám hồi khi báo bnh dũa kéo dài, hũa thảng liễn năm, chũa gũa và nũa, liết giũa ng mòn chiũa mà không đũa y nũa cựa trong nhân gian. Sám hồi khi báo các bnh truyễn nhiếm do thũa i khí xũa, bnh sũa ác tính và bnh thũa ng hàn⁽⁸⁷⁾ cựa trong nhân

gian. Sám hối khi báo phong đả c thũng đả y, sả ng cả ng bả tả c cả a trong nhân gian. Sám hối khi báo bả quả thả n ác rình rả p cả hả i, gieo tai rả c hả a cả a trong nhân gian. Sám hối khi báo quái đả u kê lên, quái quả xuả t hiả n, ngả y tả o yêu đả cả a trong nhân gian ⁽⁸⁸⁾.

Sám hối khi báo bả cả m thú đả trên đả t đả i nả c, loả i nhả cả p sả u ⁽⁸⁹⁾, làm hả i tính mả ng cả a trong nhân gian. Sám hối khi báo tả xiả t tả đả m, nhả ng sả tả tả cả a trong nhân gian. Sám hối khi báo nhả y xuả ng hả sâu, phóng vào lả a đả , tả trả m tả nhào cả a trong nhân gian.

Sám hối khi báo không có uy tín, không có tiả ng tả m cả a trong nhân gian. Sám hối khi báo y phả c thả c phả m, vả t đả ng đả sả ng ⁽⁹⁰⁾ không đả c vả a ý cả a trong nhân gian. Sám hối khi báo hả t thả y hoả t đả ng, bả ngả i quen xả u tìm cách cả n trả cả a trong nhân gian ⁽⁹¹⁾.

Cùng loả i nhả vả y, ngay trong đả i này cũng nhả đả i sau, iả trong nhân gian cũng nhả loài trả i, khi báo thả ng đả có đả n vô tả n nhả ng sả tai hả a, nhả ng đả u ngang trái, nhả ng thả biả n cả , nhả ng bả nh thả i khí, nhả ng bả nh truyả n nhiả m, nhả ng đả u iả ng ách, nhả ng sả khả n nả n, nhả ng thả suy tả n, nhả ng viả c quả y phá. Đả tả chúng con ngày nay chí thành, hả i nhả vả mả i

**ph ̣ ̣ ng ch ̣ Ph ̣ t Pháp Tăng, kh ̣ n thi ̣ t sám h ̣ i, nguy ̣ n tiêu
di ̣ t c ̣**



•

PHÁT NGUYỆN HỒI HỮU NG

TỤNG KINH HỒI HỮU NG

Tôi trước đây, đã sám hối xong các phiền não chướng ngại, các ác nghiệp chướng ngại, trong đó bao gồm tội lỗi xuất tỳ ba nghiệp sáu căn, tôi sám hối xong các khố báo chướng ngại, bao quát tất cả bốn loài sáu nẻo. Bây giờ tuân thủ phát nguyện hồi hối.

Đó tôi chúng con, nguyện đem công đức sám hối ba chướng ngại, hồi hối tất cả, hiến cho hết thảy mọi loài chúng sinh, cùng nhau sám hối.

PHÁT NGUYỆN ĐO C BỊT

Cầu nguyện chúng con, cùng với chúng sinh, ngay trong đời này, thân tâm an lạc; ba tai tám nạn, nhàn nhã không phải cát tường như ý thì tiêu tan cả; ăn mặc không thiếu, chánh tín Tam bảo. Bởi thân này rồi thì nguyện vẫn sinh thọ giữ gìn Cõi Lạc, đích thân báỉ kiến, rồi được hầu hạ được Phật Di Đà, được Ngài thọ ký. Trong thì vui lại thì nguyện thọ được Di Lạc Thọ

tôn, nghe đấng bậc chánh pháp của Ngài giảng dạy, lòng còn y theo sự giảng dạy tinh tiến tu tập⁽⁹²⁾.

Lòng nguyện chúng con cùng với chúng sinh, tất cả đời kiếp, tất cả nơi chốn, thời gian gặp gỡ chúa hồng thánh Tam bảo, không sinh gia đình nghèo đói tà giáo. Chúng con lòng nguyện, tất cả đời kiếp, tất cả nơi chốn, hoa sen hóa sinh, dòng họ cao thượng, yên ổn vui vẻ, cảm áo tứ thân. Chúng con lòng nguyện, tất cả đời kiếp, tất cả nơi chốn, nhân từ trung hậu, đem tâm bình đẳng cứu giúp tất cả, không mong một niệm danh lợi tác hại. Chúng con lòng nguyện, tất cả đời kiếp, tất cả nơi chốn, thời gian đấng bậc Phật tử bị hại niệm, chướng ma oán, cảm hóa nghèo đói, đấng bậc cùng Bồ tát sáng chung một chỗ, tâm chí bất phân liên tục không ngừng. Chúng con lòng nguyện tất cả đời kiếp, tất cả nơi chốn, rừng rậm Phật pháp, hoạt động Đợi thọ, phân thân vô số hóa độ mọi người, thời gian đến đời tràn, không còn thoái chuyển.

PHÁT NGUYỆN ĐỢI NG NHỊT

Như các đấng bậc Phật, các vị Bồ tát, đã phát thọ nguyện, đã tu phụng hành, đã làm hạnh hồng thánh, ngày nay chúng con cũng hạnh như

vô y, mà phát thọ nguy nan, mà tu phước trí, mà làm hạnh hạnh. Không gian đâu hạnh, chúng sinh đâu hạnh, hạnh nghiệp đâu hạnh, phiền não đâu hạnh, sẽ phát thọ nguy nan, sẽ tu phước trí, sẽ làm hạnh hạnh chúng con thọ cội, cũng không bao giờ có thể cùng tận.

Phát nguy nan hạnh hạnh hoàn tất rồi, chúng con chỉ thành Quy y đức lành thọ thọ trú Tam bảo.

HAI HẠNG

Bồ câu ái đức
sóng gió ngàn trùng,
đời đời không khổ não
sâu thẳm vô nhân dâm,
muốn cứu giãi thoát
khổ não luân hồi,
còn phải cội phúc
niệm Phật Di Đà⁽²¹⁾.

Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới, đời tôi đời bi, A Di Đà Phật.

Nam mô A Di Đà Phật (30 tiếng là ít nhất)

Nam mô Quan Thế Âm Bồ Tát (3 tiếng là ít nhất)

Nam mô Đức Thế Chí Bồ Tát (3 tiếng là ít nhất)

Nam mô Thanh Tịnh Đức Hải Chúng Bồ Tát (3 tiếng là ít nhất)

Chí tâm đảnh lễ Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Thích Ca Mâu Ni Phật, và bậc thầy pháp môn Tịnh Độ (1 lần).

Chí tâm đảnh lễ Nam mô Các bậc giáo chủ A Di Đà Phật, và đức thầy tiếp dẫn vãng sinh Tịnh Độ (1 lần).

Chí tâm đảnh lễ Nam mô Quan Thế Âm Bồ Tát (1 lần).

Chí tâm đảnh lễ Nam mô Đức Thế Chí Bồ Tát (1 lần).

Chí tâm đảnh lễ Nam mô Thanh Tịnh Đức Hải Chúng Bồ Tát (1 lần).

**Chúng con trì niệm
danh hiệu chân thật
đầy đủ công đức
của Phật Di Đà,
xin Phật慈悲
nhập thế chúng con,
chứng minh chúng con
sám hối phát nguyện:**

Bao nhiêu ác nghiệp
chúng con đã làm,
đều bị vô thường
nhập tham sân si,
đúng thân miệng ý
mà phát sinh ra,
ngày nay chúng con
xin sám hối cả.
Nguyện cầu chúng con
trong lúc gần chết,
khỏi có tội lỗi
mới thì trở ngại,
trước tiếp nhìn thấy
đức Phật Di Đà,
tức khắc vãng sinh
thời giờ Cực lạc.
Bao nhiêu thiện căn
do chúng con làm,
bao gồm pháp hạnh
sám hối hôm nay,
đều đem hối hận

hết thảy chúng sinh,
nguyên cớ u pháp gì
hết thảy chúng sinh,
cùng đức Phật vô sinh
thể gì ở Cõi cõi.

Bài kinh Tinh túy của đức Phật bát nhã: Quán tưởng Phật bát nhã đã đi vào Bát nhã ba la mật đa sâu xa, soi thấy năm uẩn đều không, vượt mọi khổ ách. Ngài nói, tôn giáo Thuần nhất, sắc tướng khác không, không tướng khác sắc; sắc tướng là không, không tướng là sắc. Thế tướng hành tướng cũng đều như vậy. Tôn giáo Thuần nhất, Không ý của các pháp không sinh không diệt, không dục không sợ hãi, không thêm không bớt. Thế nên trong Không không sắc tướng tướng hành tướng, không nhãn nhĩ thiệt thân ý, không sắc thanh hương vị xúc pháp, không nhãn giới cho đến không ý thức giới, không vô minh và sự diệt tận của vô minh, cho đến không lão tử và sự diệt tận của lão tử, không khổ tập diệt đạo, không quán trí, không thế đế, vì không thế đế gì cả. Bát nhã vì vậy theo Bát nhã ba la mật đa nên tâm không bị chấp tướng ngã, vì không bị chấp tướng ngã nên không khiếm khuyết, siêu thoát mọi ràng buộc thối lạc, cứu cánh niết bàn. Phật Đà cõi ba thì gian vì vậy

theo Bát nhã ba la mật đa nên đức vô thượng bồ đề. Do đó mà bài tụng Bát nhã ba la mật đa là bài chú rớt thốn diêu: bài chú rớt sáng chói, bài chú tểi thượng, bài chú tuyệt bực mà đức bồ đề, trược đức hệt thuyết khế nào, chực thớt, không hợm ngợm. Nên tôi nói chú Bát nhã ba la đa. Ngài liên nói chú y: Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề, tát bà ha ⁽²²⁾.

Nguyện cầu diệt trừ
 ba thân chướng ngại,
 trong đó căn bản
 là trừ phiền não,
 nguyện đức tu giác
 lý giải chực thớt,
 nguyện cầu tểi liên
 và sở trừ ngại
 cầu a tểi liên y
 hệt diệt tểi tểi,
 đức i đức i thớt hành
 hệt nguyện bồ tát.

(Đón đây, nếu cầu an hay cầu siêu cho ai, thì tác bạch rõ tên mình, cầu cho người tên

gì, cầu mong đích nào. Đợi khái, đợi tên , nguyện đem công đức bái sám theo văn
Thuyết sám này hỡi hỡi mong cho đức thân tâm an lạc hay đức vắng sinh Tánh Đức).

**Chư thiên, A Tu La,
và đức xoa vân vân,
ai đến nghe Phật pháp,
tất cả hãy hết lòng
hết Phật pháp này,
làm cho trổ ng t n mãi,
bằng cách thọ ng tinh tiến
thực hành lời Phật dạy.
Như ng ng i nghe Phật pháp
cùng nhau đến nơi đây,
học trên mặt đất,
học trong không gian,
vì thế giới loài ng i
hãy thọ ng hành t tâm,
bên thân thì ngày đêm
sống đúng với Phật pháp.
Nguyện cầu mong thế giới
luôn luôn đức yên an,**

bằng cách phước và trí
đều đem làm lợi ích,
đều bao nhiêu việc nghĩ
đều đều tiêu tan cả,
siêu thoát mọi khổ đau
quí vị đời niết bàn.
Hãy xoa khắp cõi thế
bằng hương liệu tinh khiết,
lợi ích cho cõi thế
bằng y phục thiển đĩnh,
rực rỡ trang điểm cõi người
bằng bông hoa tuế giác,
thì bất cứ đâu
cũng thơm ngát an lạc.

Tỳ quy y Phật, xin nguyện chúng sinh, theo đạo cả, phát
lòng vô thối ng (1 lớp).

Tỳ quy y Pháp, xin nguyện chúng sinh, thấu rõ kinh tạng, trí
tuệ như biển (1 lớp).

**Tội quy y Tăng, xin nguyện chúng sinh, thọ ng lý đĩ chúng, hĩ t
thĩ y không ngĩ i (1 lĩy).**

CHÚ THÍCH

- (1) Nguyên tác của ai không rõ, chỉ theo nội dung bài viết để đi Tụng. Có 2 bài, nhưng chỉ bài này còn dịch mà thôi.
- (2) Có chữ ghi thích là phụng hồi.
- (3) Cũng gọi là núi Cửu Long hay Cửu Lũng.
- (4) 36 vật, nguyên văn có kê đi (mà tôi đã bỏ đi): tóc, lông, móng, răng, ghèn, nọc mọt, nọc muỗi, nọc miêng, câu bọ, mồ hôi, đọt tim, tiểu tiện, da ngoài, da trong, máu, thịt, gân, mạch, xương, tủy, mỡ miêng, mỡ nọc, óc, màng, lá lách, quặng, tim, phổi, gan, mật, ruột, dờ dầy, đàm huyết, đàm trắng, sinh tinh, thục tinh.
- (5) Sarvajna: nhất thể trí (toàn giác).
- (6) Tụng 7 thể quý báu có 2: 1. thể tụng nói nhất là vàng, bạc, lưu ly, pha lê, xa cừ, xích châu, mã não. 2. nói trong tụng hợp liên hệ Luân vũ tụng. Thì 7 thể quý báu ấy là luân bảo (xe quý) tụng bảo (voi quý) mã bảo (ngựa quý) châu bảo (ngọc quý) nư bảo (gái quý) chỉ tụng thần bảo (đời thần quý chỉ vào kho tàng) chỉ bình thần bảo (đời thần quý chỉ vào bình bảo). Đoạn văn này nói về đức Bồ đề, thì 7 thể quý báu mà Ngài là cả 2 loại trên đây (vì nếu Ngài đi đời thì là Luân vũ tụng). Nhất là đoạn văn này không như nói về hiên thế của Phật mà còn có ý nói đến sự tu Bồ tát hành của Ngài trong nhiều kiếp quá khứ nữa.
- (7) Nguyên văn là tạo tác vô đoan. Các bản chú thích nói vô đoan là vô cùng (không đo lường), là bất chính, là vô lý (có một cách hiểu vậy). Ý sau hết có nhiều nhất.
- (8) Nguyên ngữ kinh Địa tụng là sinh tâm đặng niệm toàn là thế giới (cả tâm đặng niệm vô phi thế giới). - Địa tụng, phẩm 7. Đời kinh (Niết bàn) thì nói đặng chân cảnh bậc không theo giới luật, làm sao không lý... nên thầy ngài làm lành là thầy chỉ thiên, còn thầy kẻ làm ác là thầy địa ngục đó. (Văn 129/150a độn).
- (9) Đúng nguyên văn thì phải dịch là Tịnh danh (Duy ma cổ) của chúng. Tịnh danh là một trong các vị đại bát.
- (10) Phiền não, nghĩa đen là nóng bỏng. Phiền não bao quát tất cả tâm lý thế giới và tâm trí sai lầm.
- (11) 7 loại là thuyết của Hoa nghiêm hiệp luận, 7 số là thuyết của Lăng nghiêm.
- (12) Số hai, nguyên văn là hai (rất ít), vốn là một trong những cái tên của phiền não.
- (13) Sát nguyên văn thì phải dịch hẳn rõ phải trái.
- (14) Nội số hai là chót.
- (15) 2 chữ cuối ngữ tín trong 2 câu này, chỉ thể nhất nguyên văn là bằng hiệp, dịch sát và rõ là cảm tình và phải hay; chỉ thể hai nguyên văn là tích bực, dịch sát và rõ là vắng mặt cách biệt thông.
- (16) Giác quán (biết, xét) tâm dịch là tìm tòi (tìm, dò).
- (17) Khó cảm là khó đặng cảm đến. Không luyến là không thu nhiếp.
- (18) Công kích, nguyên văn là kích thích (đánh đập). Dịch sát ý nhất là châm biếm, nhưng không đủ nghĩa bằng chữ công kích. Còn từ gì thì nguyên văn là ngôn ngữ (tàn nhẫn, đố và báng) dịch từ gì cho thu nhiếp nghĩa.
- (19) Từ là 12 nhân duyên thu nhiếp. Đời này, nếu 12 nhân duyên nghịch lưu, gọi là 12 nhân duyên ngược dòng sinh tử.
- (20) Nghĩa là "không có thành trì bảo vệ, không có hàng thiến chung, chỉ có trăm lợn cạp nhai chằm chằm đã lâu" (Văn 129/168b).
- (21) Trích khoa Chứng tử.

- (22) 1. Bốn dõch này tham khỏo cõ bốn dõch chõa nhuõn sỏc cõa ngài Huyõn trỏng (Chớnh 8/851-852) và 2 bốn giõi cõa các ngài Khuy cõ, Viờn trỏc (Chớnh 33/523-552). 2. Phõn tũ cõa chú này là Gate gate paragate parasamgate bodhi svaha.
- (23) Bỏt sinh diỏt, nguyờn vãn là vô vi. Đõng lỏng trong sáng, nguyờn vãn là tũch chiũu. Siờu viỏt tũ cú, tuyỏt cũ bỏch phi (xa 4 câu, tuyỏt 100 lỏ i) là hình dung sỏ bỏt tũ nghũ: không thũ nghĩ và bàn bõng nhũ ng khỏi niõm đõi tũ cõa chúng ta.
- (24) Không giõi i: Vô sỏc giõi i.
- (25) Sỏ tũ c quán, nguyờn vãn là An na bát na sỏ tũ c. An na bát na: Anapana: hỏ i thũ ra hay vào. Tũ c là "trì niõm tũ c", và lỏch trỡnh tu cú 6 cách mỏ i viờn mẫn (Câu xá luõn, Chớnh 29/118). Giõ i là sỏ tũ c quán, là cú lỏ vì sỏ (đõm hỏ i thũ) đõng đõu trong 6 cách. Cỏ đõu cõn ghi nỏ a, là do sỏ khỏo chõ ng, A na bát na rỏt liên hỏ vỏ i "Lỏ c tũ chõ ng cú đà la ni", tũ c là liên hỏ đõn viỏc niõm ngài Quan âm mà trì chú đõ trỏ đõ c hỏ i (lỏ c tũ: 6 chũ, là vì niõm ngài Quan âm mà trì chú thì thoỏt khỏ 6 đõ ng, đõ c 6 đõu môn và chõ ng công đõ c cõa 6 căn, chũ không phỏ i sỏ chũ cõa chú cú 6), lỏ i còn liên hỏ đõn viỏc ngài A nan trì chú đõ trỏ chú cõa Ma đởng giỏ. Tham chiũu Phỏt hỏ c đõi tũ đõn, trang 637d và 638t/g.
- (26) Đứng ra thì phỏ i đõ bỏt tũnh quán trỏ c sỏ tũ c quán, và đõ đây chũ thũy nỏi 2 thũ này (Câu xá luõn, Chớnh 29/118g).
- (27) Cõng vỏ i 2 thũ nỏ a, và thũ tũ nhũ sau, giõ i là ngũ đỡnh tâm quán: bỏt tũnh, tũ bi, duyên khỏ i, lỏ c giõ i, trì tũ c (Câu xá Quang ký, Phỏt hỏ c đõi tũ đõn trang 555).
- (28) 7 phỏ ng tiõn (hay 7 hiõn, 7 da hành). Tỏi xin kê thõng sau đây, theo nguyờn vãn luõn Câu xá (Chớnh 29/116-121). Muõn đõn Kiõn đõo vỏ (giỏc ngỏ tũ đõ) trỏ c hỏt phỏ i giõ giõ i, rỏ i vãn tũ tu chỏnh phỏp thuõn vỏ i sỏ kiõn đõ (kiõn đõo). Vãn là xét theo vãn, tũ là xét theo vãn và nghĩa, tu là xét theo nghĩa. Đỏ là giai đõn 1, tũm giõ i là phỏt tâm muõn đõ c kiõn đõo. Qua giai đõn 2 là thân khỏ thanh tũnh (sỏ ch sỏ khỏ cũ kiõn đõo là bốn thân) gỏ m cú thân tâm đõu tách rỏ i, thích đõ và ít muõn, và sỏ ng theo 4 giõ ng thỏnh. Thân tách rỏ i là tách rỏ i sỏ cũ trũ hỏn tũp; tâm tách rỏ i là tách rỏ i sỏ nghĩ bỏ y. Thích đõ là vỏ i đõ dùng đõ cú không ỏ c vì không tũt không nhiũu; ít muõn là vỏ i đõ dùng chũ a cú không mong tũt mong nhiũu. Giõ ng thỏnh là sinh ra các vì Thỏnh; 4 giõ ng thỏnh là không ham đõ mỏc, đõ ăn và đõ nỏm mà lỏ i ham đõn ác tu thiõn (4 thũ này, 3 thũ đõu nhỏm bỏ đõ sỏ ng thũ tũ c, 1 thũ sau nhỏm bỏ sỏ nghiỏp thũ tũ c). Qua giai đõn tu sỏ a khỏ cũ này rỏ i bỏ c vào giai đõn tu sỏ a chớnh thũ c, mà 7 phỏ ng tiõn là phõn mỏt, giõ i là Da hành vỏ (còn phõn hai giõ i là Kiõn đõo vỏ, phõn ba giõ i là Tu đõo vỏ). 7 phỏ ng tiõn là tu bỏt tũnh quán (nỏu tham mỏnh) hay trì niõm tũ c (nỏu nghĩ nhiũu), 1 trong 2 thũ này thành là thành Xa ma tha (chũ): đỏ là mỏt. Rỏ i đõ đõ c Tỏ bát xá na (quán) thì tu tũ niõm xỏ bõng 2 cách: Quán riờng 4 thũ thân thũ tâm phỏp, là hai. Rỏ i tũ phỏp niõm xỏ tũ ng tũp (chung 2 đõn 4 niõm xỏ mà quán) quán cũ 4 thũ đõu vô thũ ng, khỏ, không, vô ngỏ (giõ i là 4 hành tũ ng) là ba. Tiỏp theo, khỏ i sỏ vỏn đõt chỏn tũ phỏp niõm xỏ, quán tũ đõ bõng 16 hành tũ ng thì tuõn tũ thành 4 thiõn căn "thuõn quyỏt trỏch phõn" là Noỏn (thũ tũ) Đõnh (thũ năm) Nhỏn (thũ sáu) và Thũ đõ nhỏt (thũ bỏ y). Đõu cõn nỏi thỏm, là trong 4 thũ sau (mỏ thông thũ ng giõ i là 4 Da hành hay 4 thiõn căn), đõn Noỏn và Đõnh thì cú thũ chuyõn chõ ng tánh Thanh vãn thành chõ ng tánh Bỏ tát. Đõn Nhỏn thì hỏt chuyõn đõ c, vì Nhỏn không còn thoỏi đõ a ác đõo, mà Bỏ tát thì phỏ i vào đỏ mà lỏ i tha. Nhỏ ng chõ ng tánh Đõ c giỏc thì cũ 3 đõu chuyõn đõ c. Còn sỏ đõn ngỏ thì chũ tũ đõ tũ thiõn, "mỏt ngỏ i là giỏc ngỏ" (Chớnh 29/120-121). Xin nhỏ c lỏ i, muõn rỏ hỏn nhỏ ng đõu lỏ c ghi trờn thì đõ c xuỏt xỏ trỏn. Tỏi phỏ chú đõu này hỏ i nhiũu là cú nhiũu đõng ý, trong đỏ đõng ý chớnh là đõ ngỏ i sỏm hỏ i thũy căn bốn tu chõ ng rỏt là gỏ.
- (29) Thũ nào giõ i là thũ tũ ng và bỏt thũ tũ ng, chũ a thũy ai tìm đõ c xuỏt xỏ, do đỏ cũng chũ a thũy ai giõ i thích thũ a đỏng. Nỏu tin vào sỏ cõn trỏng cõa ngài Trỏ chõ ng, thì "theo phỏp mà tu, tám

từ ng rõ ràng, nên gọi là thọ", và "từ ng quán các pháp không, không pháp số được, nên gọi là bất thọ" (Vn 129/172b). Như ng nêu theo ý này thì phải dịch: nơi cái phiền não làm cho chúng ng nghĩ công hạnh tu học tám thọ chánh đạo là pháp thọ, nơi cái phiền não ... bày tỏ giác chi là bất thọ. Phàm tôi chỉ xin tìn nghĩ.

- (46) Có ch ̣ nói rau t ̣ i là thái, rau khô là nh ̣ (V ̣n 129/181b). Nh ̣ ng t ̣ đi ̣n là r ̣. Các th ̣ c ̣ cũng cùng lo ̣i.
- (47) Trong đ ̣n này, ngoài nh ̣ ng ác nghi ̣p sát sinh quá qu ̣t, có m ̣t s ̣ vô ý hay không th ̣ tránh, khó tránh. Nh ̣ ng mà nh ̣ th ̣ không ph ̣i là vô t ̣i. Th ̣ gi ̣ i chung c ̣ a ta và loài v ̣t là th ̣ gi ̣ i nghi ̣p qu ̣, là k ̣t qu ̣ c ̣ a ác nghi ̣p, nên làm kh ̣ l ̣n nhau, s ̣ng cho đ ̣ c mà tránh cho đ ̣ c t ̣i l ̣i là đi ̣u không đ ̣. Nh ̣ ng chính đi ̣u này cho th ̣ y càng không đ ̣ tránh thì càng ph ̣i c ̣ mà tránh.
- (48) Sát thì ph ̣i đ ̣ch ng ̣ a, l ̣ a, loa, l ̣ c đà.
- (49) Tăng man: đ ̣ch âm ch ̣ Ph ̣n. Đ ̣ch ý là đ ̣i đi ̣n th ̣: hi ̣n ti ̣n đ ̣i đi ̣n mà cúng đ ̣ ng.
- (50) Chu toàn, nguyên văn là châu tri ̣n, ngài Trí ch ̣ ng nói chi ̣u chu ̣ ng b ̣o toàn (V ̣n 129/184a) ngài Đ ̣ nhàn nói thân thi ̣n v ̣ng lai (Đ ̣n 10/1135).
- (51) Lãnh giao hàng hóa, nguyên văn là bác hóa, nghĩa đen là thông th ̣ ng hàng hóa, ch ̣ cho nh ̣ ng cách làm trung gian trong vi ̣c th ̣ ng mãi m ̣u đ ̣ch.
- (52) Đ ̣u, khuê, cấp: là đ ̣ đ ̣ng. Phân và thù là đ ̣ng cân.
- (53) 4 loài, nguyên văn là t ̣ sinh. Không rõ t ̣ sinh ̣ đây có ph ̣i sinh b ̣ng thai, b ̣ng tr ̣ng, b ̣ng th ̣p khí và b ̣ng bi ̣n hóa, hay không. Hay ch ̣ có nghĩa là m ̣i ng ̣ i m ̣i v ̣t.
- (54) Đ ̣ng ra thì ph ̣i g ̣i là trì t ̣ c ni ̣m: nghĩ nh ̣ v ̣ h ̣ i th ̣. Coi chú thích s ̣ 25.
- (55) Nguyên văn là 16 hành quán. Nh ̣ ng g ̣i 16 hành t ̣ ng m ̣i đ ̣ng (Chính 29/119). Xu ̣t x ̣ này cũng k ̣ rõ 16 hành t ̣ ng ̣ y. L ̣i xin coi chú thích s ̣ 28.
- (56) Gió xoáy đ ̣t linh là tin gió có th ̣n (m ̣i xoáy) và đ ̣t có qu ̣ (m ̣i linh). ̣ đây ý nói th ̣n gió th ̣n đ ̣t đ ̣u đ ̣n.
- (57) Đen, đ ̣ng ra là đen huy ̣n. Xanh, ph ̣i nói là xanh l ̣ c. Đ ̣, đ ̣ng ra là son. Tía, có 2: đ ̣ tía, tía tím.
- (58) Ti ̣ng căn b ̣n nh ̣t, nguyên văn là cung. Ti ̣ng trong thanh nh ̣t, nguyên văn là th ̣ ng. Căn c ̣ đ ̣ đ ̣ch: V ̣n 129/189a. Đó là 2 ti ̣ng đ ̣i đi ̣n cho t ̣t c ̣ âm thanh c ̣ a nh ̣c.
- (59) C ̣ th ̣, nguyên văn là t ̣ đ ̣i. T ̣ đ ̣i là thân. T ̣ đ ̣i, hay t ̣ đ ̣i ch ̣ ng, có 2 lo ̣i. Lo ̣i th ̣ t ̣ c (theo s ̣ bi ̣t ph ̣ thông, không chính xác) là đ ̣t n ̣ c gió l ̣ a ta th ̣ ng nói. Lo ̣i th ̣ ng nghĩa (nghĩa chính) là kiên (c ̣ th ̣: th ̣ c ̣ ng) th ̣p (đ ̣ch th ̣: th ̣ l ̣ ng) noãn (nhi ̣t l ̣ c: s ̣ c nóng) đ ̣ ng (đ ̣ ng l ̣ c: s ̣ c đ ̣ ng).
- (60) Hai t ̣ ng, nguyên văn là nh ̣ t ̣ ng. Nh ̣ t ̣ ng, nghĩa đen nói hai t ̣ ng có l ̣ không đ ̣ng b ̣ng nói t ̣ ng hai. Thông th ̣ ng c ̣t nghĩa nh ̣ t ̣ ng là có + không, vân vân. Th ̣t ra nh ̣ t ̣ ng chính là khái ni ̣m (t ̣ ng) mà th ̣ c ch ̣t là phân bi ̣t đ ̣i chi ̣u (nh ̣). Tôi nói cái này là ngòi bút, thì cùng lúc đã có nghĩa t ̣t c ̣ cái khác không là ngòi bút ̣ y: nh ̣ v ̣y là nh ̣ t ̣ ng. Nói có, có nghĩa không ph ̣i có. Nói không cũng v ̣y. Nói m ̣t, có nghĩa không ph ̣i m ̣t. Nói hai cũng v ̣y. Hãy nh ̣ và tìm hi ̣u đ ̣n văn "h ̣ có là Văn thù thì t ̣t có không là Văn thù, trong khi Văn thù th ̣t Văn thù, không ph ̣i là và không là" c ̣ a kinh Lăng nghiêm thì rõ. Do đó, b ̣t nh ̣ t ̣ ng là siêu vi ̣t khái ni ̣m phân bi ̣t đ ̣i chi ̣u ̣ y.
- (61) Đ ̣u tr ̣ c là vì x ̣ a, kinh vi ̣t r ̣i cu ̣n l ̣i nh ̣ b ̣ c tranh (nh ̣ ng ng ̣n và vi ̣t ngang). Nay đ ̣i ra sách thì đ ̣u tr ̣ c thay b ̣ng bìa: đ ̣u tr ̣ c h ̣ ng là bìa h ̣ ng.
- (62) Nguyên văn vẫn thoát l ̣u ng ̣, nghĩa đen là kéo, r ̣i, sót, l ̣m, toàn là nói s ̣ l ̣y b ̣t c ̣n. Nh ̣ ng ngài Trí ch ̣ ng nói thêm, sót và l ̣m cũng còn có th ̣ vi ̣t sót và l ̣m (V ̣n 129/192b).
- (63) 5 pháp, có 2 thuy ̣t: 1 c ̣ a ngài Trí ch ̣ ng, coi V ̣n 129/194a; 1 c ̣ a ngài Đ ̣ nhàn, coi Đ ̣n 10/1179.
- (64) Đ ̣ và sát thì ph ̣i đ ̣ch: l ̣a quý, t ̣ màu, m ̣i th ̣ châu báu, chu ̣i ng ̣ c, trăm ngàn nh ̣c khí và âm nh ̣c, h ̣ ng quý, l ̣ và n ̣i ti ̣ng, hoa trái t ̣ i t ̣t, cùng t ̣n th ̣ gian, đ ̣ g ̣i quý nh ̣t th ̣ ng đ ̣m cúng đ ̣ ng.

- (65) Ăn sống thối cá, nguyên văn là sinh côm. Tụng điển thì côm là nem: sinh côm là nem sống. Côm cũng có nghĩa thối thái nhừ. Dịch ăn sống thối cá (ăn gỏi) là theo ngài Đôn nhàn.
- (66) Sát nguyên văn thì phải dịch xuất ra thu vào đầu tính lợi ích, tính gì tính ngày (chỉ không phải tính tháng, trừ ít ngày cũng không kể). Ngài Đôn nhàn lợi nói cho môn nhân mới biết tính bằng ngày.
- (67) Duyên lành, (thiền duyên) là những yếu tố tốt. Trong đó, thiền tri thức (hay thiền hạnh) là một yếu tố quan trọng, nên có lúc tụng này cũng được dịch là bốn hiền.
- (68) Nguyên văn "phi không phi hời trung, phi nhập sơn thịch gian, vô hựu địa pháp ngữ sở, thoát chi bất thối báo", có bốn điều chỉ thịch ra chịch thịch. Nếu chịch thịch thì dịch như đã dịch là được c. Nhưng ngài Trí chú ngữ nói có 2 tụng mà ngài chỉ chú, đầu viết thịch (Vn 129/197b). Đầu tụng kinh cũng viết như vậy (Chính 45/976b). Ngài lợi còn kê 4 chữ là không, b, núi và đất, và nói bài kệ này đến kinh Bà là môn tử tử. Tra cứu thì kinh này là số 131 của Đời tụng (Chính 2/854). Kinh này là dịch của kinh số 4 phẩm 31 của Tăng nhất a hàm (Chính 2/688) thì đây kê rõ 4 chữ là bay trong không gian, vào tận đáy biển cả, vào trong lòng núi lớn (Tu di sơn), xuống tận đáy đất sâu (Kim cang tử), lợi còn nói thay vì trệ mà không khời cái chịch 4 chữ này, hãy tụng duy tu 4 pháp sau đây thì thoát chịch: vô thối ngữ, kh, vô ngã, niết bàn. Nhưng trong kinh Pháp cú có đến 2 chữ nói về lợi này: Chữ th 1 nói "phi không phi hời trung, phi nhập sơn thịch gian, vô hựu địa pháp ngữ sở, thoát chi bất thối tử" (Chính 4/559g). Chữ th 2 nói "phi không phi hời trung, phi nhập sơn thịch gian, mịch năng thối x, tử miến túc ác ngữ" (Chính 4/565t). Pháp cú thí dụ kẻ trộm ngấm nhập cửa 2 lợi này. Trộm ngấm nhập th 1 là 4 anh em Phẫn chí có thiền thông, bàn nhau kẻ vào biển cả, kẻ vào núi tu di, kẻ ở mình trong hồ không, kẻ ở mình trong chạch lớn, để trộm tử thiền, nhưng đã không trộm khời (Chính 4/567). Trộm ngấm nhập th 2 là ngài Mịch liên dùng thiền lợi cứu người nặc Xá di, mong khời số báo thù của Lưu ly vương, mà cũng không khời được c (Chính 4/590). Có lẽ xuất xứ Pháp cú thí dụ môn tử là nguyên văn mà Thuyết sám trích đến, và viết thịch đúng hơn th, nhưng ý và vịc lợi thiền, nên có lẽ chính tác giả Thuyết sám đã chỉ thịch ra th. Vì cuối cùng đã chỉ ra báo (cho ăn và chỉ này nói về khổ báo), lợi thêm 1 câu đầu (không phải chỉnh cú) và 2 câu cuối (chỉnh cú, để nói luôn về số c môn sám hời, rồi thuận văn khí).
- (69) Câu này cũng có thể dịch... đã để biết rõ c mà chỉ chỉ ta ...
- (70) 5 thiên số, ngài Trí chú ngữ đến luận Bà sa mà nói (Vn 129/198a), đáng chú ý hơn lợi gì thích của ngài Đôn nhàn. Nhưng thông thường thì 5 thiên số là sinh, lão, bệnh, tử và vô ngữ pháp (tức luật pháp). 5 th này được Diêm vương ngữ gọi là thiên số, đem hời tử nhân mới địa địa ngữ c, có mịch kích không: đã mịch kích mà không cảnh giác tu hành thì phải tr. Bốn kinh nói về vịc này đều là Diêm la vương ngữ ngũ thiên số gì, mang số 43 (Chính 1/828). Tăng nhất a hàm, kinh này là số 4, phẩm 32 (Chính 2/674), nhưng rõ nhất là Trung a hàm, số 64 (Chính 1/503). Đoan văn trên đây, theo ngụ ý, nói đến 2 số vô thối ngữ. Vô thối ngữ có 2: 1. biển đời luôn, gọi là sát na vô thối ngữ (sinh lão bệnh tử chỉ là biến lưu rõ rệt của số vô thối ngữ này); 2. biển đời hời, gọi là nhứt kỳ vô thối ngữ (tức là chết, nghĩa là sinh, nếu còn nghĩ p). Quét sát nhân vô thối ngữ là chết, tức nhứt kỳ vô thối ngữ, nên vô thối ngữ cũng gọi là chết.
- (71) Rõ và đúng thì phải dịch "nhưng để trang số quý giá bằng bảy th trên biển, thì thành ra để thối ngữ ngôn của kẻ khác".
- (72) Nguyên văn thiết ma, nghĩa là sét mài. Nhưng chữ ma mới âm là má, là cái xây bằng đá. Thiết ma nên để thiết má: cái xây bằng sét. Để thiết ma và dịch sét mài cũng không trái nghĩa.
- (73) Giây đen (hết thng) là trừ c dùng giây đen đo lường các bộ phận của c th rời chịch c (Câu xá luận cuốn 8, coi Phết hết đời tử điển trang 1066d). Ngài Trí chú ngữ nói lo ngại nh c hình phân thân của th gian (Vn 129/200a).

- (74) Câu này không rõ: ṭ i nhân làm thân c̣ m thú mà ḥ i nhau?
- (75) Ḅ thui, nguyên văn là bào, chính nghĩa là ḅ c ḷ i mà ṇ ng.
- (76) Ḥ p chung (chúng ḥ p) là nhị u hình c̣ xúm ḷ i mà ḥ i (Câu xá lụ n cụ n 8, coi Pḥ t ḥ c đ̣ i ṭ đ̣ i n trang 1066d). Tai đen (ḥ c nḥ i), "là nhị u hình c̣ ḥ p chung, không ḥ ṃ t chút, nên tai ṃ t đ̣ u đen ṭ i", đó là ḷ i gị i thích c̣ a ngài Trí cḥ ng (Ṿ n 129/200a).
- (77) Nóng ḅ c oán kêu, nguyên văn là phị n oan. Ngài Trí cḥ ng nói phị n là nhị u, oan là ̣ c (Chính 129/200b). Ṇ u theo ý kị n này thì phị i ḍ ch ḷ m đ̣ i u oan ̣ c. Nḥ ng ngài Trí cḥ ng ḷ i nói nóng cháy (tiêu nhị t) là viêm nhị t đ̣ a ng̣ c, kêu gào (khị u hoán) là hào khị u và đ̣ i khị u đ̣ a ng̣ c (Chính 129/200ab). Căn c̣ vào đó mà tra (Câu xá lụ n cụ n 8, Pḥ t ḥ c đ̣ i ṭ đ̣ i n trang 1066d) thì viêm nhị t là ḷ a theo mình ḅ c lên, bùng cháy kḥ p c̣ , nóng không cḥ u ṇ i; hào khị u là đau quá mà phát ra tị ng thét gào oán kêu (oán, không phị i oan). Nḥ ṿ y, phị n oan (oán?) phị i ḍ ch nóng ḅ c oán kêu.
- (78) Là 4 trong 8 đ̣ a ng̣ c c̣ c ḷ nh, và là ḍ ch âm c̣ a kinh Nị t bàn cụ n 11, nḥ ng tḥ ṭ là a ba ba, a tra tra, a la la, a bà bà. Ṃ i đ̣ c, tḥ y nḥ ṭ t c̣ đ̣ u hình dung nḥ ng tị ng phát ra vì ḷ nh. Nḥ ng đúng ra thì trong 8 đ̣ a ng̣ c c̣ c ḷ nh, cḥ 3 tḥ gị a ṃ i là nḥ ng cái tên hình dung nḥ ng tị ng phát ra vì ḷ nh: tḥ 3, a la la: atata; tḥ 4, a bà bà: apapa; tḥ 5, ḥ u ḥ u: hahadhara (ḍ ch âm c̣ a ngài La tḥ p, Trí đ̣ lụ n cụ n 16, coi Pḥ t ḥ c đ̣ i ṭ đ̣ i n trang 1067tg).
- (79) Nguyên văn là vô tḥ ng đ̣ o tâm. Đ̣ o: ḅ đ̣ (tụ giác). Đúng thì phị i ḍ ch tâm chí mong c̣ u tụ giác vô tḥ ng (vô tḥ ng ḅ đ̣ : vô tḥ ng đ̣ o).
- (80) Rõ thì câu này phị i ḍ ch mình có nhị u lông, nhị u lông cánh, nhị u ṿ y, có mai (hay ṿ), ḅ các loài trùng nḥ xúm ḷ i rúc vào ṛ t ṛ a mà ăn. Cḥ sị p (đ̣ c tị p thì nghĩa khác) ṭ 2 đáng: xúm ăn và ṛ t ăn.
- (81) Rõ thì phị i ḍ ch "ăn ṣ ng máu tḥ t, cḥ u thân x̣ u x̣ i".
- (82) Rõ thì phị i ḍ ch "đị t tṛ nḥ ḅ n c̣ a ṣ ngu si".
- (83) Đ̣ c ng̣ i ḅ đ̣ tràng (đ̣ o tràng) nghĩa là đ̣ c thành Pḥ t.
- (84) Nguyên văn nhị u ḅ n không có cḥ ṣ trí. Đ̣ i ṭ ng kinh cũng ṿ y (Chính 45/987t). Có cḥ đó thì có nghĩa "nguyên nhân là vì đ̣ báo", không thì có nghĩa "chính đó là đ̣ báo". Nghĩa sau đúng ḥ n.
- (85) Ḥ a tḥ a oán cũ, nguyên văn là ḷ u ̣ ng ṭ c đ̣ i. Ḍ ch nḥ ṿ y là theo ý ngài Trí cḥ ng (Ṿ n 129/2036). Ý này đáng theo ḥ n c̣ . Và theo ý này thì tai ḥ a và oán thù mà hị n ṭ i tuy không gây nḥ ng ṿ n ḅ , là đ̣ báo.
- (86) Nguyên văn "canh ṭ ng la nhị m, canh ṭ ng vu báng". La, nghĩa đen là ḅ , cũng có nghĩa là ḷ i, ṿ ng. Nhị m, ̣ đây nghĩa là lây, hay nhụ m ḅ n. Ṿ y canh ṭ ng la nhị m có tḥ ḍ ch làm ḅ ḥ a lây ṿ i nhau, cũng có tḥ ḍ ch bao vây và ṿ y ḅ n ḷ n nhau (ý này c̣ a ngài Trí cḥ ng, Ṿ n 129/204a). Còn canh ṭ ng vu báng là vu cáo và pḥ báng ḷ n nhau. ̣ y là ḍ ch cho sát và rõ. Và nḥ tḥ là ṭ cái tḥ gị i mị ng ḷ i c̣ a loài ng̣ i.
- (87) Nguyên văn "đông ôn ḥ ḍ ch, đ̣ c ḷ tḥ ng hàn". Ôn ḍ ch là nḥ ng ḅ nh truỵ n nhị m. Đông, ḥ , là nói nḥ ng ḅ nh trên đây là do tḥ i khí. Còn ḷ thì ngoài nghĩa ṣ t rét, còn có nghĩa là ḥ i, ḷ .
- (88) Sát thì phị i ḍ ch "chim kêu báo hị u c̣ trăm vị c kỳ quái, tḥ cḥ t nḥ y đ̣ ng, ma qụ ḷ u lảo, ng̣ y ṭ o nḥ ng trò yêu ḍ".
- (89) Ṣ u là tôi thêm. Nḥ ng nguyên văn sau c̣ p còn nói beo, lang sói.
- (90) Sát thì phị i ḍ ch "y pḥ c cùng nḥ ng ṿ t đ̣ ng đ̣ ṣ ng".
- (91) Đ̣ thì phị i ḍ ch, "đi ḷ i ra vào, có họ t đ̣ ng gì thì g̣ p nḥ ng ng̣ i quen x̣ u tìm cách làm tṛ ng̣ i".

- (92) Lỗi nguyên này viết hời tít. Nói cho rõ thì phải có 2: Một, nguyên đời này chết rồi thì vãng sinh Cực lạc, sau đó trở lại Ta bà, thầy đức Tội tôn đời xưa nghe pháp mà tiến tu thêm, và giáo hóa chúng sinh mà hoàn thành đời nguyên. Hai, nếu chưa được vãng sinh Cực lạc ngay sau khi chết, thì nguyên ít ra, tiếp tục lại sau nữa cũng được nhìn thấy Tội tôn, nghe pháp mà tiến tu. Lỗi nguyên này được gọi là những nguyên đời này chết rồi thì vãng sinh Đâu suýt Tinh Đới, thầy đức Tội tôn, và sau đó cùng Ngài sinh xuống thế giới này.



Khóa An Cư Kiết Hạ 2016 tại

Nữ m Phật Đương Fremont

273 Solar Way
Fremont Ca 94538
USA



Nguyện Đem Công Đức này
Hùng ng Vô Khập Tật C
Đệ Tử và Pháp Giới Chúng Sanh
Thị Trữn Thành Phật Đạo

